



HIỆP HỘI CHẾ BIẾN VÀ XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM
Vietnam Association of Seafood Exporters and Producers



YEARS
ANNIVERSARY

VASEP
1998 - 2018

Xây dựng và phát triển



HIỆP HỘI CHẾ BIẾN VÀ XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM
VIETNAM ASSOCIATION OF SEAFOOD EXPORTERS AND PRODUCERS (VASEP)

HỘI NGHỊ TOÀN THỂ

VIỆT NAM: 2017



20 năm - chặng đường dài thay đổi nhận thức và hành động của VASEP



Ông Ngô Văn Ích
Chủ tịch VASEP nhiệm kỳ 5
(2015-2020)

Hai mươi năm là một khoảng khắc ngắn của lịch sử, nhưng là chặng đường dài trong quá trình thay đổi nhận thức và hành động của Hiệp hội Chế biến và XK Thủy sản Việt Nam (VASEP).

Trong 20 năm qua VASEP đã tạo dựng nên nhiều dấu ấn, nhiều cột mốc quan trọng, “đứng mũi chịu sào” hỗ trợ tích cực cho các Doanh nghiệp đối đầu với nhiều khó khăn, thách thức, vượt qua các rào cản thị trường và đã có đóng góp rất lớn cho sự phát triển của ngành thủy sản Việt Nam tới ngày hôm nay. Có thể khẳng định: đây là điều rất tuyệt vời mà trên hết đó là sự nhiệt tâm, nỗ lực hết mình của lực lượng điều hành và quản lý nòng cốt của VASEP; Những người tham gia tổ chức tự nguyện không vì lợi ích của chính mình mà chỉ cố gắng vì lợi ích cho cả cộng đồng doanh nghiệp thủy sản Việt Nam.

Vào cuối những năm 90, khi giai

đoạn khai thác tài nguyên tự nhiên kết thúc, ngành thủy sản phải đối mặt với những thách thức lớn: nguồn tài nguyên cạn kiệt, công nghệ chế biến lạc hậu, quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm còn non kém, cạnh tranh nội bộ sâu sắc, xuất khẩu chủ yếu ở dạng nguyên liệu, sơ chế, thiếu chiến lược phát triển chung cho cả ngành,... Đứng trước những khó khăn đó, đã có những con người ôm hoài bão lớn lao với mong muốn cùng nắm tay nhau xây dựng ngành thủy sản lớn mạnh, hội nhập với cộng đồng thế giới, tiếp cận công nghệ kỹ thuật tiên tiến để biến những vùng nông thôn nghèo khó thành những đầm tôm, ao cá với trình độ sản xuất ngày càng cao, biến những con tôm, con tép nhỏ nhoi thành những mặt hàng thủy sản phong phú với chất lượng hảo hạng vươn ra khắp các thị trường thế giới.

Những hoài bão đó, những suy nghĩ đó cũng chính là những ý tưởng để hình thành nên một Hiệp hội ngành hàng thủy sản nhằm mục đích phối hợp, liên kết hoạt động của các doanh nghiệp, giúp nhau nâng cao giá trị, chất lượng, khả năng cạnh tranh của sản phẩm thủy sản Việt Nam. Đây cũng là một yêu cầu bức xúc của ngành thủy sản Việt Nam lúc bấy giờ.

Thấy được nhu cầu đó, ngày 12/6/1998, với sự chỉ đạo sát sao và quyết tâm của Thủ

tướng Chính phủ, sự ủng hộ nhiệt tình của Bộ Thủy sản (nay là Bộ NNPTNT), Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP) đã chính thức thành lập. Có thể khẳng định rằng: Sự ra đời của VASEP đã thổi luồng sinh khí mới vào các cộng đồng doanh nghiệp thủy sản Việt Nam góp phần chủ lực đưa ngành thủy sản Việt Nam phát triển lên tầm cao mới.

Niềm vui khi Hiệp hội được chính thức thành lập vẫn còn đó thì nỗi băn khoăn liệu tổ chức mới này sẽ tồn tại được bao lâu? sẽ giúp được gì cho các doanh nghiệp hội viên?. Tuy nhiên, những nỗi lo đó không ngăn cản được những quyết tâm của những con người không mệt mỏi hoạt động vì những hoài bão to lớn, vì tương lai ngành thủy sản Việt Nam. Thực tế đã chứng minh: Hiệp hội VASEP ra đời như là một hiện tượng của ngành thủy sản, kết nối các doanh nghiệp lại với nhau, hội tụ những tinh hoa của ngành thủy sản thành sức mạnh to lớn, dưới sự hỗ trợ và dẫn dắt của VASEP đưa con tàu thủy sản Việt Nam vươn tầm quốc tế.

Cũng phải khẳng định rằng: Hiệp hội VASEP được hình thành là một tất yếu khách quan trong điều kiện kinh tế - xã hội của Việt Nam nói chung và của ngành thủy sản nói riêng. Sự hoạt động của Hiệp hội với sự sáng tạo, đổi mới trong tư duy, tiếp cận nhanh

với tiến bộ khoa học kỹ thuật và vận dụng một cách hợp lý vào thực tiễn đã góp phần đưa ngành thủy sản phát triển thần tốc với kim ngạch xuất khẩu liên tục tăng từ 1 tỷ USD vào năm 2000 và đã vươn lên trên 8,3 tỷ USD vào năm 2017.

Trải qua 20 năm hoạt động và phát triển với những cố gắng và nỗ lực của Hiệp hội trong việc hỗ trợ hội viên, nhận được sự tin tưởng và thu hút sự quan tâm của Hội viên đối với Hiệp hội, với ban đầu chỉ là 68 hội viên, đến nay, số hội viên tăng lên 260, đưa thủy sản trở thành ngành hàng có kim ngạch xuất khẩu lớn nhất trong các ngành hàng nông nghiệp. Đây là một cột mốc quan trọng, sự thành công vượt bậc cho một quá trình phấn đấu không ngừng nghỉ.

Cũng phải thấy rằng: Trong quá trình hoạt động cũng có những giai đoạn thăng trầm, có những khó khăn mà riêng bản thân Hiệp hội chưa thể giải quyết hết; Cũng có số ít hội viên tham gia Hiệp hội mang tính lợi ích tức thời, hoặc theo phong trào, chỉ được thời gian rồi không tiếp tục tham gia các hoạt động của Hiệp hội nữa. Tuy nhiên đến nay VASEP vẫn là 1 trong những Hiệp hội ngành hàng có những hoạt động hỗ trợ tích cực nhất cho các hội viên, bảo vệ quyền lợi của Hội viên. Hiệp hội vẫn là nơi hội tụ tinh hoa của ngành thủy sản, tiếp tục thu hút được sự quan tâm và tham gia của các doanh nghiệp với tổng kim ngạch xuất khẩu của các Hội viên VASEP chiếm

hơn 80% kim ngạch xuất khẩu thủy sản của cả nước.

Sự phát triển Hiệp hội như ngày hôm nay phải kể đến sự nhiệt tâm của những người đi trước, những anh chị đã đóng góp và cống hiến hết mình vì Hiệp hội kể từ khi còn thai nghén đến lúc trưởng thành như hôm nay. Là thế hệ đi sau, là đàn em trong ngành đang tiếp nối những thành công và tiếp tục biến những hoài bão to lớn đó thành hiện thực, thay mặt cho Ban Chấp hành Hiệp hội chúng tôi xin hứa sẽ tiếp tục phấn đấu và nỗ lực hết mình vì một mái nhà chung VASEP.

Để con thuyền VASEP phát triển và lớn mạnh như hôm nay, Chúng ta không thể quên công lao của những con người đứng mũi chịu sào, lèo lái con thuyền VASEP phát triển vững mạnh lên tầm cao mới, đó là đội ngũ Ban Chấp hành Hiệp hội qua các thời kỳ. Chính nhờ vào sự sáng suốt cùng với cái tâm và tầm của những người lãnh đạo đã nhận định và định hướng phát triển Hiệp hội một cách đúng đắn và kịp thời, lắng nghe và tập hợp ý kiến hội viên, kết nối các hội viên, tận dụng được các nguồn lực trong và ngoài Hiệp hội để kiến tạo Hiệp hội ngày càng lớn mạnh.

Trải qua 20 năm hoạt động, Hiệp hội cũng luôn nhận được sự quan tâm tích cực, hỗ trợ nhiệt tình và sự chỉ đạo sát sao của Chính phủ, Bộ NN&PTNT cùng các Cơ quan Bộ ngành từ trung ương đến địa phương trong công tác quản lý, hỗ trợ

và giải quyết kịp thời các vướng mắc của doanh nghiệp góp phần thúc đẩy ngành thủy sản Việt Nam ngày càng phát triển. Hiệp hội xin trân trọng những quan tâm, giúp đỡ quý báu đó.

Kỷ niệm 20 năm thành lập Hiệp hội cũng là dịp để Hiệp hội tiếp tục khẳng định mình, tăng thêm lòng tin và sức mạnh cho chặng đường tiếp theo. VASEP là ngôi nhà chung của các doanh nghiệp thủy sản Việt Nam, do đó Hiệp hội không thể tồn tại và phát triển đơn độc nếu không có những trụ cột đó là toàn thể các doanh nghiệp Hội viên đã luôn đồng hành cùng Hiệp hội kể từ khi bắt đầu thành lập cho đến hôm nay, mỗi đóng góp của doanh nghiệp dù to hay nhỏ cũng đều góp phần vào sự nghiệp phát triển chung của Hiệp hội.

Trong thời kỳ đổi mới và hội nhập sâu rộng với nền kinh tế thế giới, ngành thủy sản Việt Nam sẽ phải đối mặt với nhiều thách thức từ các rào cản, sự cạnh tranh gay gắt, các áp lực từ thị trường xuất khẩu bên cạnh các vấn đề nội tại. Để hỗ trợ các doanh nghiệp trong việc tháo gỡ các khó khăn Hiệp hội sẽ tăng cường và nâng cao chất lượng các hoạt động hỗ trợ hội viên: Hoạt động vận động chính sách giúp các doanh nghiệp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc; Hoạt động nghiên cứu và phát triển thị trường; Công tác xây dựng thương hiệu cho các sản phẩm thủy sản kết hợp truyền thông quảng bá; Tăng cường các mối quan hệ quốc tế, tiếp cận với

các kỹ thuật tiên tiến trong nuôi trồng và chế biến để giúp các doanh nghiệp ngày càng hoàn thiện và tăng cường sức cạnh tranh,... Chúng tôi tin rằng với sự đoàn kết chặt chẽ

từ các doanh nghiệp hội viên, sự sáng suốt và tâm huyết của Ban Chấp hành Hiệp hội cùng sự hỗ trợ nhiệt tình của Chính phủ và các cơ quan Bộ ngành sẽ giúp đưa con thuyền VASEP

ngày càng lớn mạnh, hoàn thành mục tiêu xuất khẩu thủy sản của Bộ NN&PTNT đề ra cho năm 2025 là 20 tỷ USD.

20 năm - một chặng đường...



*TS. Nguyễn Thị Hồng Minh
Chủ tịch Danh dự
Nguyên Thứ trưởng Bộ Thủy sản
Nguyên Chủ tịch VASEP nhiệm kỳ I
(1998-2003)*

Tôi có chút ngỡ ngàng khi nhận cuộc gọi từ văn phòng VASEP “cô ơi 20 năm VASEP, cô viết bài nhé”. Mới đó đã 20 năm! Nhớ lại những năm 1997-1998, sản phẩm xuất khẩu chủ yếu của thủy sản Việt là tôm đông lạnh Block. Khách hàng hầu hết là Nhật, Hồng Kông. Không ai biết thế nào thị trường thế giới là thế nào.

Có lẽ hai lời phát biểu sau, một của doanh nghiệp từ miền Trung “mình bán hàng như người mù cầm gậy quơ quơ”, hai là của một đại diện doanh nghiệp miền Bắc “Sếp bảo cứ trả lời thư bằng tiếng Việt, họ muốn mua hàng của mình thì phải đọc tiếng Việt!” phản ánh phần nào khả năng thị trường

của doanh nghiệp khi đó”. Năm 1998 khi Seaquip lần đầu tiên tổ chức đoàn doanh nghiệp đi hội chợ Đại liên, Trung Quốc mới biết các Giám đốc Doanh nghiệp dù chỉ ở cách nhau vài chục cây số nhưng lần đầu tiên biết nhau.

Không có khái niệm thị trường, càng không biết thế nào là Hiệp Hội. Nên đã có nhiều cuộc Hội thảo vận động để có được hơn 70 doanh nghiệp nộp đơn tham gia Hiệp Hội.

Nhưng làm cho doanh nghiệp hiểu đã khó, thuyết phục Chính quyền cho lập Hội mới thật gian nan. Thoát thai từ chế độ bao cấp, chính quyền là quan trọng nhất. Hội để làm gì kia chứ? Cái khó đầu tiên ở ngay trong sân Bộ nhà - Thủy sản, rồi đến cấp chuyên viên Văn phòng Chính Phủ. Ban Vận động lập Hội đã đánh liều báo cáo lên Thủ Tướng Phan Văn Khải. Nhờ vào tầm nhìn xa của Thủ Tướng, lý lẽ thuyết phục của Phó Thủ Tướng Nguyễn Công Tạn trước lập luận không đồng tình của chuyên viên Pháp chế trong bối cảnh lúc đó, không có văn bản pháp luật qui định việc lập Hội. Và chỉ trước ngày Đại hội thành lập ít ngày, văn bản cho phép thành lập Hiệp hội Chế biến, Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam được ký bởi Phó Thủ Tướng Chính phủ.

Dù không ai biết công việc Hội là gì nhưng ngay khi thành lập, Ban chấp hành, Tổng Thư ký cùng với Văn phòng lập tức vào việc. Vừa tự đào tạo vừa hỗ trợ đào tạo hội viên, vừa xuất bản bản tin, tạp chí, tổ chức các Hội thảo, Hội chợ quốc tế và trong nước, rồi liên tiếp đấu tranh với những rào cản kỹ thuật phi lý của các nước nhập khẩu, vừa phản biện, góp ý kiến về chính sách với các cơ quan Chính phủ. VASEP là một trong số ít các Hiệp hội có tiếng nói mạnh mẽ với các Bộ và trở thành thành viên Ban Cải cách Hành chính của Chính Phủ. VASEP cũng là Hiệp Hội duy nhất tự đứng trên đôi chân của mình, tự xây dựng trụ sở riêng, tự trả lương cho văn phòng vài chục nhân viên, là chủ quản của một Hội chợ chuyên ngành lớn, có uy tín quốc tế của Việt nam.

Thật khó mà kể hết những kết quả 20 năm mà VASEP đã đạt được!

Những kết quả này không thể tách rời sự giúp đỡ của chính phủ Đan Mạch thông qua dự án Seaquip và sự tận tâm của đội ngũ chuyên gia, nhân viên Việt Nam và quốc tế của dự án mà đứng đầu là PGS.TS Nguyễn Hữu Dũng người Tổng Thư ký đầu tiên, đã khai phá và đặt nền móng cho sự phát triển của

VASEP hôm nay.

20 năm nhìn lại, một câu hỏi bỗng nảy ra “ Nếu VASEP đã không được thành lập, ngành thủy sản sẽ ra sao nhỉ?”

Bởi vì thủy sản là cuộc sống, nên dù thế nào nó vẫn phải sống, nhưng chắc sẽ không có được một ngành công nghiệp hiện đại, làm bất ngờ nhiều khách hàng Âu Mỹ, sẽ không có khu Việt Nam với sự tham gia của hàng trăm người tại các Hội chợ Quốc tế lớn nhất thế giới. Có thể còn nhiều thứ nữa không có như Vietfish International, như các khoá đào tạo kỹ thuật... Và cuộc đấu tranh với những chính sách cản trở doanh nghiệp phát triển, với các vụ kiện hay những rào cản kỹ thuật phi lý không biết sẽ tới đâu.

Đặt câu hỏi giả định đó là để nhắc các bạn, hãy biết trân quý

tổ chức Hội của mình và tham gia tích cực để phát triển nó. Trong cuộc sống có những thứ quyết định đời sống của chúng ta, nhưng vì nó luôn sẵn có, không mất tiền lại không nhìn thấy bằng mắt thường nên không cảm thấy quý, đó là không khí, là hơi thở. Không có Hiệp Hội doanh nghiệp của bạn vẫn sống nhưng khi ốm đau, khi gặp tai họa, thiên tai bạn chắc chắn phải dựa vào xã hội, cộng đồng. Còn khi khỏe mạnh, không dựa vào cộng đồng bạn khó có thể đứng và phát triển mạnh trên thị trường.

Thế giới càng phát triển càng cần liên kết. Xây mới khó, phá thì dễ! Liên kết để tạo giá trị mới mới khó, mạnh ai nấy làm thì “dễ” (nhưng khó sống lâu!).

Chặng đường 20 năm là không dài, nhưng nay thời thế đã khác. VASEP đã đi trước nhiều ngành

đáp ứng các chuẩn mực quốc tế, khai phá thị trường, xây dựng một ngành công nghiệp chế biến hiện đại, luôn đổi mới và nhiều lần thắng cuộc trong các vụ kiện phá giá, trước sự áp đặt các rào cản kỹ thuật.

VASEP sẽ làm gì để thay đổi về chất của quan hệ liên kết, đi vào thực chất và đủ sức mạnh cạnh tranh bình đẳng với thế giới? Mỗi doanh nghiệp hội viên sẽ làm gì, đóng góp thế nào để cá, tôm Việt Nam ghi dấu ấn thương hiệu trong người tiêu dùng thế giới.

VASEP sẽ ở đâu khi cuộc cách mạng 4.0, khi thời đại của IoT, người máy, blockchain đã vào đến cửa?

Mong rằng thế hệ mới của VASEP sẽ tiếp nối nhiều chặng 20 năm về vang như chặng đường 20 năm qua.

Hai mươi năm ấy biết bao nhiêu tình!



TS. Hồ Quốc Lực
Nguyên Chủ tịch VASEP
(Nhiệm kỳ 3, 2004-2007)
Chủ tịch HĐQT Cty FIMEX VN

Biết bao định nghĩa khá thú vị và khắc nghiệt về thời gian. *Chỉ là những chớp mắt!* Vây nhanh quá

không? Mới đó đã 20 năm rồi, đã 20 lần VASEP họp mặt toàn thể.

Nhớ lần họp mặt toàn thể đầu tiên. Diễn ra khá hoành tráng sau cả năm chuẩn bị. Chị Hồng Minh được sự tín nhiệm tuyệt đối làm chủ tịch đầu tiên của một tổ chức nghề nghiệp mà người đời nếu nhìn bằng con mắt “cũ” cho là hàng tôm hàng cá(!) có vẻ rất là... bình dân, giản dị. Thực tình VASEP lúc đó chỉ tập trung doanh nghiệp chế biến tôm và cá, cho nên gọi vậy không sai!

Công việc tổ chức, nhân sự mới mẻ và bẽ bộn ban đầu cũng nhanh chóng ổn định bởi ngoài chị Hồng Minh đã quá quen

thuộc việc còn anh Hữu Dũng đảm nhiệm chức Tổng thư ký tiếp tay. Tôi không nhớ hết, như là ngay sau đó VASEP đã “dùng cảm” tổ chức đoàn doanh nhân tôm cá lần đầu tiên dự hội chợ thủy sản hàng đầu thế giới ở Brussel, Vương quốc Bỉ.

Chưa kinh nghiệm, VASEP phải nhờ các anh Việt kiều quen bên đó lo hậu cần. Chưa rành việc nên việc tổ chức chậm trễ nên việc tìm chỗ nghỉ khó khăn; đành ở “nhà nghỉ”. Cái nhà nghỉ ngay góc đường và nhỏ bé đó, phòng cũng nhỏ, chỗ tắm nhỏ như cái thùng phuy; còn nhà vệ sinh xài chung, phía ngoài. Ban đêm ai vô đó, xả nước, cả tầng



tình giắc! Không chỉ là nhà nghỉ đơn thuần, đây còn là nhà nghỉ của kẻ cắp. Viên quản lý nhà nghỉ đã đánh cắp một chiếc cặp trong đoàn, căng thẳng dữ lắm họ mới trả lại! Tôi ghi ở đây coi như là một kỷ niệm vui, để nhớ thuở ban đầu đầy ngỡ ngàng và khó khăn khi những thương nhân tôm cá được tổ chức của mình đưa lên thuyền tập tành ra biển lớn... Bỡ ngỡ đó chỉ là một dấu lặng trong bản nhạc đầy cung bậc.

Ngay sau đó, VASEP đã nhanh chóng tiếp cận tổ chức các hội chợ thủy sản quốc tế trên thế giới để sớm lập các đoàn doanh nghiệp (DN) thủy sản tiếp cận thị trường. Từ Đông (Boston) tới Tây (Brussel), từ Bắc (Thanh Đảo) tới Nam (Úc) và nhiều nơi khác kể cả nơi xa xôi Nam Phi... Hai mươi năm qua, VASEP đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ *đưa hội viên tiếp cận thị trường, khách hàng*... Khi đã "ra ràng" nhiều DN có thể tự tiếp cận hội chợ, thậm chí lập gian hàng riêng. VASEP như người đưa đò... Công lao người đưa đò, thấy tuy

đơn giản, nhưng nếu không có VASEP thì chắc chắn rằng các doanh nhân thủy sản chưa có cơ hội tiếp cận thị trường nhanh như vậy và quy mô hoành tráng của toàn ngành chưa chắc như hôm nay. Đây là công lao lớn nhất của VASEP, nhưng không dừng lại ở đó VASEP luôn chứng tỏ là *cầu nối doanh nghiệp với cơ quan chức năng* để hai đầu thấu hiểu nhau hơn.

Hai mươi năm qua, VASEP đã góp phần đáng kể để nhiều văn bản đáp ứng nhu cầu của ngành ra đời hoặc góp phần hoàn thiện hơn, sát thực tế hơn các văn bản đã có. Nhờ đó đã kịp thời tháo gỡ khó khăn cho biết bao DN trong nhiều lĩnh vực chế biến, logistic, môi trường, BHXH, an toàn lao động. VASEP cũng khá thành công trong tập hợp lực lượng để cùng đoàn kết xử lý các vấn đề hệ trọng có tầm ảnh hưởng toàn ngành. Minh chứng là Ủy ban Tôm được thành lập năm 2004 ngay sau khi xảy ra vụ kiện chống bán phá giá tôm từ Hoa Kỳ. Mười mấy năm qua Ủy ban Tôm đã đồng hành cùng

các DN tôm ứng phó vụ kiện có kết quả khá khả quan. Dù kết quả xem xét hành chánh hàng năm của vụ kiện đôi lúc không đạt như ý, nhưng dẫu sao, nhờ đó ngành tôm còn giữ được thị trường Hoa Kỳ suốt thời gian qua.

Thực tình, nếu kể thành quả thì còn nhiều lắm. Cho nên VASEP mới được đánh giá là Hiệp hội có tác động tích cực tới hội viên mạnh nhất trong mấy trăm Hiệp hội cả nước. Dẫu biết rằng VASEP vẫn còn mang trên người không ít vết ố vì có những sự vụ ngoài ý muốn như "doanh nhân bán phá giá cá tra", "xử lý vụ kiện bán phá giá cá tra chưa hiệu quả", có hiện tượng lợi ích nhóm, có hiện tượng mất đoàn kết... nhưng nhân vô thập toàn. VASEP cũng phải là "thần thánh" gì, còn chút gì đó chưa giải quyết được chu đáo cũng là điều bình thường. Chỉ mong là ngày càng có thêm nhiều việc hiệu quả cho hội viên thì tác động không nhỏ cho sự phát triển của toàn ngành.

Nhìn lại, với VASEP chút buồn vui ai cũng có. Năm tháng đi

qua buồn vui đó cũng người ngoài nhưng công lao những người khai phá sẽ luôn được ghi nhận như là một gương sáng cho các thế hệ doanh nhân sau viết tiếp những tranh huy hoàng hơn cho ngành. Chủ tịch từ chị Hồng Minh và chuyển giao cho Hồ Quốc Lực, Trần Thiện Hải và đương nhiệm là Ngô Văn Ích. Cũng mừng chủ tịch nào cũng được sự ủng hộ của số đông hội viên nên càng an tâm với trọng trách. Văn phòng Hiệp hội do anh Nguyễn Hữu Dũng đảm trách trong giai đoạn đầu với ba đời Chủ tịch! Công lao của anh với VASEP rất lớn. Rất tiếc do sức khỏe, anh không thể đi tiếp cùng mọi người. Thay thế là Trương Đình Hòa cũng đầy

bản lĩnh. Kế thừa có sẵn Nguyễn Hoài Nam, Tô Thị Tường Lan sức trẻ đầy năng động. Cũng ghi nhận công lao của tập thể văn phòng ở hai đầu đất nước. Công việc không phải dễ, dẫu chức vụ không cao, công việc âm thầm nhưng góp phần không nhỏ cho thành công chung VASEP. Ghi lại đây như là một lời tri ân tới các thành viên đã góp công góp sức nhưng đã nghỉ làm như Tâm, Phương, Trang, Ngân...

Kỷ niệm 20 năm thành lập VASEP, những gương mặt hai mươi năm trước chắc không còn nhiều, có người còn bỏ cả cuộc chơi! Chút gì đó chia sẻ với anh Hoạt, cựu phó chủ tịch đã về với đất. Tôi không muốn ghi nốt nhạc buồn ở đây. Nhưng điều

đó nhắc nhở chúng ta thời gian không chờ đợi bất cứ ai, điều gì.

Người hai mươi năm trước nay chân chùng, tóc phai; những người chủ chốt của VASEP hôm nay phải gương mẫu hơn, mở lòng đoàn kết hơn, biết vì quyền lợi chung của cộng đồng mà có nhiều hành động tốt đẹp hơn nữa để VASEP mãi là niềm tin của tất cả hội viên và người trong ngành thủy sản.

Ăn trái nhớ người trồng cây, đôi khi trên cây có vài trái bị sâu nhưng không vì đó mà bỏ cây, bỏ trái. Tốt nhất là chung tay nhặt trái bị sâu ra để cây luôn tươi tốt. VASEP cũng vậy, cần những bàn tay hội viên chung sức và tích cực đấu tranh để ngôi nhà chung thêm vững bền.

Như đàn ong mật

Hai mươi năm qua VASEP đã tạo ra nhiều lợi ích tới hội viên và tạo nên một hình ảnh đẹp là tổ chức xã hội nghề nghiệp có nhiều tiếng tăm tốt trong lẫn ngoài nước. Thành quả đó là công sức tập thể, trong đó vai trò không nhỏ một đội ngũ đã miệt mài, âm thầm góp công sức kịp thời, hiệu quả như là đàn ong chăm chỉ góp mật ngọt cho tổ chung VASEP. Đó là đội ngũ thành viên các văn phòng thuộc VASEP.

Hiểu chung ở đây là tất cả những người trong hai văn phòng và các đơn vị trực thuộc. Có lúc đội ngũ này lên hàng trăm người. Công việc chính là chăm lo các mặt hội viên theo điều hành chung của tổng thư ký và theo phân công cụ thể từ lãnh đạo từng đơn vị. Một năm

bao lượt dự các hội chợ thủy sản quốc tế, bao nhiêu lượt tham gia các khoá học chuyên ngành cần thiết nội bộ tổ chức, mỗi tuần đọc một bản tin sốt dẻo các thông tin mới nhất trong ngành, mỗi tháng cầm trên tay một cuốn tạp chí thủy sản màu bắt mắt, bao nhiêu cuộc hội thảo trong hay ngoài nước... tất cả hội viên đã trải qua những cơ hội đó đều biết có đó là thành quả chăm chỉ và hiệu quả của biết bao thành viên khối văn phòng, tùy vị trí mà góp sức theo chuyên môn của mình.

Hội nghị toàn thể và VIETFISH hàng năm là cơ hội hiếm hoi đội ngũ này từ các văn phòng gặp gỡ nhau và gặp mặt các hội viên. Chắc các hội viên khó quên hình ảnh các thành viên văn phòng tươi tắn, đẹp xinh

như trăm hoa đua nở chuẩn bị chu đáo các mặt để các hội viên hài lòng hơn, để các sự kiện trên đạt kết quả cao hơn mong đợi. Và mỗi năm đây là dịp duy nhất có buổi cơm đông đảo nhất đại gia đình VASEP.

Hai mươi năm, quãng thời gian khá dài để nhiều thành viên đến và đi. Dù nhân sự đôi khi có biến động, đội ngũ văn phòng vẫn nhẫn nại tận tâm tạo nên nề nếp tốt đẹp, vẫn luôn là những người bạn đồng hành đáng tin của tất cả hội viên. Nhân ngày vui chung mừng VASEP vươn mình trở thành một thanh niên tuổi 20 tràn đầy sinh lực, nên có lời ghi công và tưởng thưởng khối văn phòng với những công sức đã đóng góp một cách kiên trì nhẫn nại và đầy hiệu quả.

Hoạt động vận động chính sách của VASEP

20 năm - một chặng đường phát triển

20 NĂM NHÌN LẠI

1) Giai đoạn 1998-2007: ngành thủy sản phát triển dựa trên tài nguyên, đầu tư và những nỗ lực hội nhập nhiều thách thức

Trước nhu cầu của thực tiễn và mong muốn của cộng đồng DN, Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP) đã chính thức được thành lập vào tháng 6/1998. Giai đoạn 9 năm kể từ khi VASEP thành lập (1998) đến năm 2007 là giai đoạn khá sơ khai mà ngành và các doanh nghiệp (DN) thủy sản phát triển còn chủ yếu dựa vào tài nguyên sẵn có và sau đó là một quá trình đầu tư không nhỏ đặc biệt là từ khu vực tư nhân, trong bối cảnh còn hội nhập hạn chế. Đặc thù của giai đoạn này là:

- Hoạt động XK thủy sản phải đối mặt với nhiều rào cản thương mại do Việt Nam chưa chính thức hội nhập được nhiều vào nền kinh tế thế giới. Những hàng rào kỹ thuật và thương mại ngày càng chặt chẽ với các qui định ngặt nghèo về dư lượng kháng sinh, về truy xuất nguồn gốc sản phẩm thủy sản, về kiểm dịch;

- Công tác thông tin thị trường và năng lực tiếp thị trường còn non trẻ, thiếu phương tiện, bị động và thiếu các thông tin dự báo thị trường.

- Công nghiệp & công nghệ chế

biến từ lạc hậu đã được đầu tư mạnh mẽ ở giai đoạn này, tuy nhiên năng lực về đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm (ATTP) còn chưa cao, sản phẩm XK chủ yếu ở dạng nguyên liệu sơ chế.

- Thiếu nguyên liệu cho CBXK: Hệ thống các nhà máy chế biến phát triển thiếu quy hoạch, không tương đồng với năng lực sản xuất nguyên liệu đã kéo theo tình trạng thiếu nguyên liệu cho chế biến, cả về lượng và chất. Giai đoạn này, đa số các nhà máy chỉ phát huy được 40-50% công suất thiết kế. Bộ Thủy sản và VASEP chưa đề xuất được với Chính phủ các chính sách cụ thể để khuyến khích việc nhập khẩu nguyên liệu, bổ sung cho nguồn sản xuất trong nước.

- Chi phí sản xuất và kiểm nghiệm quá cao: Thiếu nguyên liệu khiến giá nguyên liệu tăng cao, tất cả các loại chi phí sản xuất trực tiếp và gián tiếp đều tăng, phí dịch vụ vận tải cao, phí kiểm nghiệm, kiểm tra ATVSV vào hàng cao nhất thế giới; do năng lực của cơ quan thẩm quyền bị quá tải, thời gian chờ đợi kiểm tra lô hàng quá dài, làm mất thời cơ, khiến cho hiệu quả hoạt động của các DN bị giảm sút;

- Việc lạm dụng hóa chất, kháng sinh trong nuôi trồng thủy sản, tệ nạn bơm chích tạp chất vào tôm tại Đồng bằng sông Cửu Long phát sinh và gia tăng.

- Quá trình chuyển đổi cơ cấu của ngành thủy sản nói riêng,

ngành nông nghiệp nói chung cũng như sự yếu kém và trì trệ trong một bộ phận các cơ quan quản lý Nhà nước đã tạo ra các rào cản không đáng có cho DN.

- Môi trường kinh doanh của Việt Nam còn chưa được cải thiện nhiều với không ít các bất cập, rào cản bất hợp lý ảnh hưởng đến sản xuất, kinh doanh của DN

Một trong các chức năng chính của Hiệp hội là phối hợp các hoạt động giữa các DN trong ngành nhằm đại diện và bảo vệ lợi ích hợp pháp, chính đáng của các hội viên, làm cầu nối giữa DN hội viên với các cơ quan quản lý Nhà nước, xử lý kịp thời các kiến nghị của hội viên, phổ biến và hướng dẫn hội viên thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Nhà nước.

Chức trách trên ngay từ ban đầu đã được Hiệp hội đảm nhiệm như một hoạt động hành chính thường xuyên. Từ ngay sau khi thành lập, Hiệp hội đã thường xuyên tập hợp các ý kiến, nguyện vọng của Hội viên, đề xuất và kiến nghị gửi Thủ tướng Chính phủ, Bộ Thủy sản, Bộ Thương mại, Tổng cục Hải quan, VCCI và một số cơ quan khác, đề xuất giải pháp phát triển sản xuất thủy sản, giảm bớt phiền hà cho DN. Một số kiến nghị đã được các cơ quan tiếp thu giải quyết



Bên cạnh đó, Hiệp hội cũng chủ động phổ biến và hướng dẫn hội viên thực hiện tốt các quy định, chủ trương, chính sách của Nhà nước.

Những kết quả đạt được trong giai đoạn từ khi Hiệp hội thành lập đến năm 2007 đã được các DN và các bên ghi nhận, góp phần giải quyết được nhiều tồn tại vướng mắc trong các thủ tục hành chính (TTHC) cũng như thúc đẩy sản xuất, kinh doanh thủy sản. Tuy nhiên, với sự phát triển mạnh mẽ của ngành thủy sản, hoạt động đối thoại chính sách ngày càng đa dạng, mở rộng thêm nhiều hình thức, nhiều lĩnh vực với nhiều đối tác khác nhau.

Một số kết quả tiêu biểu của giai đoạn 1998-2007:

1. Về hoạt động hợp tác với các bên:

a. Hiệp hội đã tích cực phối hợp với các DN và cơ quan quản lý địa phương triển khai các chương trình hành động

như Chương trình chống đưa tạp chất vào nguyên liệu thủy sản thông qua các cam kết tập thể của DN, chủ nậu vừa, ngư dân; Chương trình chống sử dụng các hóa chất, kháng sinh cấm (đặc biệt là *Malachit Green*, *Chloramphenicol*, nhóm *Nitrofurans*,...), Chương trình áp dụng đúng các quy định về ghi nhãn hàng hóa và chính sách thuế,...

b. Hiệp hội đã ký kết các thỏa thuận hợp tác với các CQ QLNN: với Tổng cục Hải quan (30/1/2003); với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT) (24/8/2007).....

2. Về góp ý, phản biện, kiến nghị chính sách pháp luật: Hiệp hội đã tham gia góp ý hàng loạt văn bản quản lý của Bộ Thủy sản, Bộ NN&PTNT và các Bộ ngành khác với trên 60 nội dung như góp ý cho dự thảo Luật Thủy sản, Luật Chất lượng Sản phẩm Hàng hóa, Luật Bảo vệ Môi trường, ... và các văn bản hướng dẫn dưới luật, các

văn bản về những vấn đề trọng điểm của ngành như quản lý hóa chất, kháng sinh dùng trong sản xuất, kinh doanh thủy sản, ngăn chặn đưa tạp chất vào nguyên liệu thủy sản, quy chế kiểm tra và công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thủy sản đủ điều kiện đảm bảo vệ sinh ATTP, quy chế kiểm tra và chứng nhận chất lượng, vệ sinh ATTP hàng thủy sản, các quy định về chính sách thuế, thủ tục hải quan, đất đai và mặt bằng sản xuất kinh doanh,... Trong đó, hơn 60% các kiến nghị, góp ý đã được các cơ quan Nhà nước tiếp thu và sửa đổi.

3. Về thông tin, truyền thông:

a. Ngày 28/8/2003, VASEP và Ban Kinh tế Khoa học và Công nghệ (KTKHCN) - Đài Tiếng nói Việt Nam - đã ký thỏa thuận hợp tác tuyên truyền để VASEP cung cấp Bản tin ngày cho Ban KTKHCN để phát trên sóng VOV1 trong Chương trình dành cho ngư dân và Chương trình Thủy sản Việt Nam

b. Hiệp hội đã phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức nhiều hội thảo hướng dẫn về thuế GTGT và chính sách thuế áp dụng cho DN, thủ tục hải quan, chống đưa tạp chất vào nguyên liệu thủy sản, không sử dụng kháng sinh cấm trong thủy sản.

II) Giai đoạn 2007 – 2013: Hội nhập sâu rộng

Ngày 11/1/2007, Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam chính thức phê chuẩn việc Việt Nam gia nhập WTO. Với việc gia nhập WTO, việc mở cửa thị trường đã đem lại nhiều lợi ích và chuyển biến tích cực cho nền kinh tế nói chung, ngành thủy sản nói riêng. Đồng thời trong thời gian này, Chính phủ cũng định hướng tái cơ cấu các Bộ quản lý ngành theo hướng chuyển từ Bộ quản lý đơn ngành sang mô hình Bộ quản lý nhà nước đa ngành, đa lĩnh vực để giảm bớt sự chồng chéo, chia cắt giữa các Bộ. Tháng 8/2007, Quốc hội đã phê chuẩn việc hợp nhất Bộ Thủy sản vào Bộ NN&PTNT.

Đây là các cột mốc đánh dấu việc nền kinh tế Việt Nam nói chung, ngành thủy sản nói riêng chuyển mình sang một giai đoạn mới – giai đoạn Hội nhập sâu rộng vào nền Kinh tế thế giới. Trong giai đoạn từ năm 2007 – 2013, ngành thủy sản Việt Nam đã phát triển mạnh với kim ngạch xuất khẩu không ngừng tăng cao nhưng đồng thời cũng gặp phải nhiều khó khăn, thách thức không hề nhỏ:

- Môi trường kinh doanh và

thủ tục hành chính còn chậm chuyển biến theo hướng hỗ trợ SX và DN.

- Các hệ lụy của đợt khủng hoảng kinh tế 2011 – 2013 ảnh hưởng xấu đến các DN thủy sản dẫn đến một số DN phải đóng cửa, hoạt động cầm chừng hoặc chuyển đổi chủ sở hữu.

- Sự hợp tác, liên kết giữa các đơn vị trong nội bộ chuỗi sản xuất, kinh doanh thủy sản cũng như giữa các DN và các cơ quan quản lý Nhà nước, các đơn vị nghiên cứu đã cải thiện rõ rệt.

- Sự gia tăng đòi hỏi và yêu cầu của nhà nhập khẩu về các loại chứng nhận bền vững. Các nguồn tài nguyên đang cạn kiệt dần và các khách hàng quan tâm nhiều hơn đến các tiêu chí bảo vệ môi trường trong sản xuất.

- Thị trường ngày càng khắt khe: Các chỉ tiêu về vệ sinh ATTP, về chất lượng, về bảo vệ môi trường, đảm bảo phát triển bền vững, khả năng truy nguyên nguồn gốc sản phẩm, việc thực hiện trách nhiệm xã hội của DN ngày càng chặt chẽ. Xu hướng giá giảm trên thế giới đối với thủy sản nuôi và sự cạnh tranh ngày càng gay gắt giữa các quốc gia khiến tranh chấp về thị trường ngày càng gay gắt, bên cạnh các chính sách bảo hộ, các vụ kiện chống bán phá giá, các chiến dịch "bôi bẩn" trên phương tiện thông tin đại chúng.

Ngay sau khi Bộ Thủy sản hợp nhất vào Bộ NN&PTNT, Hiệp hội đã ký kết Thỏa thuận Hợp tác chính thức giữa Hiệp hội với Bộ

NN&PTNT vào ngày **24/8/2007**. Thỏa thuận Hợp tác này là một bước tiến lớn, khẳng định vai trò đối tác của VASEP với Bộ quản lý ngành, thiết lập khuôn khổ, nội dung và phương thức hợp tác giữa hai bên.

Bên cạnh đó, để phù hợp với tình hình mới, Hiệp hội đã quyết định chuyển văn phòng chính vào Tp. Hồ Chí Minh và tái cơ cấu lại tổ chức. Với việc tái cơ cấu này, để chuyên môn hóa sâu hơn các hoạt động đầu mối về vận động chính sách (VĐCS), ngày 20/9/2007, Hiệp hội đã thành lập Ủy ban Đối ngoại và Quan hệ Chính phủ (ĐNQHCP).

Hiệp hội cũng thành lập Nhóm Chuyên trách công tác Cải cách thủ tục hành chính (CCTTHC) của VASEP và đồng thời là thành viên của Hội đồng Tư vấn CCTTHC. Nhóm Công tác VASEP đã tham gia cùng với Hội đồng tư vấn CCTTHC trong việc rà soát nhiều TTHC liên quan đến lĩnh vực: Hải quan, Thuế, Xuất nhập khẩu (XNK), Quản lý ATTP.

Một số kết quả tiêu biểu của giai đoạn 2007-2013:

1. Về hoạt động hợp tác với các bên:

a. Năm 2008-2009, VASEP đã tổ chức các Nhóm Công tác đi khảo sát trực tiếp tại một số tỉnh để tìm hiểu về khó khăn của DN khi thực hiện các TTHC liên quan tới XNK, hải quan và thuế, tập hợp các ý kiến kiến nghị của các DN thành văn bản gửi các cơ quan chức năng.

b. Ngày 27/10/2008 tại TP Hồ Chí Minh, tổ chức Hội nghị “Đối thoại về CCTTHC” giữa Hiệp hội, các DN thủy sản với Tổ Công tác chuyên trách về CCTTHC của Chính phủ và Hội đồng Tư vấn CCTTHC để trực tiếp phản ánh các khó khăn về TTHC đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh thủy sản và đề xuất giải pháp tháo gỡ.

c. Tích cực tham gia vào Đề án 30 của Thủ tướng Chính phủ về CCTTHC trên các lĩnh vực quản lý nhà nước giai đoạn 2007 – 2010 và đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ về thành tích tham gia Đề án 30 theo Quyết định 23/QĐ-TTg của Chính phủ ngày 06/1/2011.

d. Phối hợp với Hiệp hội Da Giầy, Hiệp hội May mặc và Tổng Cục Hải quan tổ chức hội thảo về cải cách thủ tục hải quan trong lĩnh vực hàng gia công và góp ý sửa đổi Thông tư 116/2008/TT-BTC ngày 4/12/2008 và Thông tư 79/2009/TT-BTC ngày 20/4/2009 về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan, thuế XNK và quản lý thuế đối với hàng hoá XNK của Bộ Tài chính.

e. Tích cực tham gia hoạt động của Ban chỉ đạo sản xuất và tiêu thụ cá tra vùng đồng bằng Sông Cửu Long, tham gia các hoạt động của Hội đồng Tư vấn Quốc gia và Chương trình Thương hiệu Quốc gia, Hội đồng KHCN Tư vấn nhiệm vụ nghiên cứu Khoa học cấp bộ, tham gia Hội đồng

Tư vấn Cấp cao Việt - Mỹ, Việt - Pháp,...

f. Định kỳ tổ chức hội nghị giao ban với Bộ trưởng Bộ NNPTNT và với Tổng cục Thủy sản và thường xuyên tổ chức gặp gỡ và trao đổi thông tin với các tham tán Thương mại Việt Nam trước khi họ ra nước ngoài tiếp nhận nhiệm vụ và thường xuyên nắm bắt thông tin thị trường qua kênh này.

2. Về góp ý, phản biện, kiến nghị chính sách pháp luật:

a. Hiệp hội đã góp ý hoặc tham gia rà soát nhiều dự thảo Luật, quy định, TTHC cần tháo gỡ nhanh với trên **90 nội dung** khác nhau, giúp hoạt động của các DN thủy sản đỡ khó khăn hơn, đặc biệt là những vấn đề “nóng”, tập trung vào 3 nhóm chính: làm tăng chi phí, giảm năng lực cạnh tranh; gây phiền hà, cản trở hoạt động của DN; ảnh hưởng đến quyền, lợi ích, nghĩa vụ của người lao động và người sử dụng lao động.

b. Trên 70% các góp ý, kiến nghị của Hiệp hội đã được các cơ quan quản lý tiếp thu, sửa đổi, nổi bật trong đó là các nội dung sau:

- Các bất cập trong lĩnh vực hải quan: Tạo điều kiện để thông quan nhanh; bỏ qui định khai báo định mức nguyên liệu tạm tính, bỏ qui định cứng thời hạn tái xuất đối với sản phẩm bị nước ngoài trả về; bỏ qui định Tờ khai nhập khẩu trước, cho phép Tờ khai nào đủ điều kiện thanh khoản sẽ được thanh khoản trước, bãi bỏ qui

định áp dụng chế độ cấp giấy phép nhập khẩu tự động đối với DN nhập khẩu thủy sản làm nguyên liệu để sản xuất xuất khẩu; ...

- Các bất cập trong lĩnh vực kiểm dịch, kiểm tra chất lượng hàng nhập khẩu: bỏ qui định lô hàng thủy sản nhập khẩu phải được sản xuất bởi cơ sở sản xuất có tên trong danh sách được Việt Nam công nhận; các lô hàng thủy sản nhập khẩu chỉ chịu sự kiểm tra của một cơ quan kiểm tra duy nhất; rút ngắn thời gian cấp giấy chứng nhận,...

- Các bất cập trong kiểm tra điều kiện sản xuất, chứng nhận chất lượng cho lô hàng xuất khẩu: Thông tư 55/2011/TT-BNNPTNT đã được Bộ NNPTNT ban hành ngày 3/8/2011 sau đó là Thông tư 48/2013/TT-BNNPTNT ngày 12/11/2013 thay thế Thông tư 55/2011/TT-BNNPTNT để sửa đổi nhiều bất cập về các quy định trong kiểm tra, đánh giá và cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP và chứng nhận lô hàng thủy sản xuất khẩu,...

- Các bất cập trong bảo vệ môi trường: miễn phí bảo vệ môi trường đối với bao bì PE bao gói hàng XK, ban hành QCVN riêng cho nước thải chế biến thủy sản (QCVN 11:2008),...

- Các bất cập trong lĩnh vực thuế: chấp thuận mức phí kiểm dịch nguyên liệu thủy sản nhập khẩu theo đề xuất của Hiệp hội; lùi thời gian hạn chế cho vay ngoại tệ đến 31/12/2012; một số mức thuế nhập khẩu đối

với nguyên liệu thủy sản nhập khẩu để SXKK được sửa đổi;...

III) Giai đoạn 2014 đến nay: Hợp tác, liên kết và trách nhiệm cộng đồng

Việt Nam đã bước vào một thời kỳ mới – giai đoạn Hợp tác và Phát triển - với việc nền kinh tế dần thoát khỏi khủng hoảng kinh tế và vận hành hướng tới phát triển bền vững hơn thể hiện ở các chỉ số kinh tế vĩ mô ổn định hơn. Giai đoạn này là giai đoạn sự phát triển của ngành được dựa trên nền tảng Hợp tác, Liên kết chặt chẽ, có trách nhiệm trong hoạt động sản xuất, kinh doanh nhưng cũng phải chịu nhiều thách thức lớn:

- *Cạnh tranh toàn cầu giữa các quốc gia và cạnh tranh giữa các DN Việt Nam càng ngày càng gay gắt hơn.*

- *Các nguồn tài nguyên ngày càng cạn kiệt và môi trường ngày càng trở nên ô nhiễm hơn. Các quốc gia hoặc các tổ chức quốc tế đưa ra nhiều quy định không chỉ liên quan đến ATTP mà còn liên quan đến vấn đề bảo vệ nguồn lợi, an sinh động vật như quy định về IUU của EU, Hoa Kỳ, chúng nhận ghi nhận “An toàn cho cá heo” đối với sản phẩm cá ngừ thương mại;...*

- *Các vấn đề về trách nhiệm xã hội, bảo vệ môi trường, bảo vệ an sinh động vật ngày càng được quan tâm. Nhiều khách hàng và người tiêu dùng đòi hỏi nhà sản xuất phải cung ứng các sản phẩm được chứng nhận bền vững theo tiêu chuẩn ASC,*

MSC, BAP, GLOBAL G.A.P, FSSC 22000,...

- *Môi trường kinh doanh của Việt Nam vẫn còn chậm chuyển biến nhưng đã có nhiều cải thiện và được sự quan tâm, hỗ trợ của Chính phủ thể hiện qua việc các Nghị quyết 19 được ban hành hàng năm kể từ năm 2014.*

- *Nhiều Hiệp định giữa VN và các nước, các khu vực được đẩy mạnh: VCUFTA, Việt Nam - Hàn Quốc (VKFTA), Việt Nam – EU (EV FTA), CPTPP,... và đang đàm phán các Hiệp định Việt Nam – EFTA, Việt Nam – Ixraen; Cộng đồng Kinh tế ASEAN cũng được chính thức thành lập ngày 31/12/2015.*

Với sự thay đổi của tình hình kinh tế xã hội trong bối cảnh trên, BCH HH đã xác định hoạt động VĐCS là hoạt động quan trọng và ưu tiên trong giai đoạn hiện nay. Và để huy động được nhiều sự tham gia chủ động của các DN vào các hoạt động kiến nghị và đề xuất chính sách với nhà nước, tháng 11/2013, VPHH đã có CV 251/2013/CV-VASEP gửi các DN hội viên về việc cử cán bộ phụ trách chuyên môn tham gia Mạng lưới Vận động Chính sách (VĐCS) của VASEP. Ngày 02/01/2014, Hội nghị đầu tiên của Mạng lưới VĐCS được tổ chức thành công tại VPHH để thống nhất các nội dung và phương thức hoạt động của Mạng lưới.

Ngay khi thiết lập, mạng lưới VĐCS mới có hơn 120 cán bộ chuyên môn của 69 DN tham gia vào 2 nhóm thuộc hai nhóm lĩnh vực quan trọng là Thuế -

Hải quan và Chất lượng – ATTP thì đến đầu năm 2018, mạng lưới VĐCS đã bao gồm đại diện của trên 170 DN với bốn nhóm hoạt động là Thuế - Hải quan, Chất lượng – ATTP, Lao động – Tiền lương và Môi trường, mỗi nhóm có từ khoảng 50 – 100 thành viên.

Ông Nguyễn Công Bấy – Giám đốc Chất lượng Công ty TNHH Hải Vương đã đánh giá về hoạt động VĐCS của VASEP: “Thực sự là VASEP đã làm được rất nhiều cho DN, tiếng nói của Hiệp hội VASEP rất có trọng lượng và tập trung được sức mạnh của các DN thủy sản. VASEP chính là đầu tàu cho sự đấu tranh vì lợi ích hợp pháp của DN, tránh bị các thủ tục gây phiền nhiễu, cản trở hoạt động”.

Một số kết quả tiêu biểu giai đoạn 2014 đến nay:

1. Về hoạt động hợp tác với các bên:

a. Tham gia & phối hợp tích cực các hoạt động của các CQ QLNN: VASEP cùng Hội đồng Tư vấn CCTTHC triển khai chương trình lấy ý kiến & đánh giá về công tác thực hiện CCTTHC của Bộ NNPTNT ở 2 lĩnh vực là kiểm tra ATTP và kiểm dịch thủy sản (2013-2014); VASEP cùng Vụ Chính sách Thuế (Bộ Tài chính) & Bộ NNPTNT khảo sát & đánh giá về tác động của các mức phí và lệ phí (2017); cùng Hội đồng Tiền lương Quốc gia khảo sát & đánh giá tác động việc tăng lương tối thiểu vùng đối với DN (2018)

b. Tham gia & đề xuất nhiều giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh và các nội dung trong các Nghị quyết 19 hàng năm của Chính phủ, tích cực tham gia trong các hoạt động của Hội đồng Tư vấn CCTHC để rà soát các TTHC liên quan đến các lĩnh vực "nóng" của ngành thủy sản như Hải quan, Thuế, Thương mại – XNK, Kiểm tra chuyên ngành,...

c. Chủ động và tích cực tham gia trong các cuộc Đối thoại với Chính phủ và các CQ QLNN để cùng bàn giải pháp giải quyết các bất cập, vướng mắc của DN: đối thoại với Bộ Y tế về quy định sử dụng muối có I-ốt trong chế biến thực phẩm (13/3/2017); đối thoại giữa các Bộ ngành với VASEP do Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam chủ trì (13/5/2017); đối thoại giữa đại diện một số Hiệp hội DN sản xuất, kinh doanh thực phẩm, CIEM, VCCI với các Bộ, ngành liên quan về những bất cập trong quản lý ATTP đối với các DN do Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam chủ trì (8/9/2017); đối thoại giữa Bộ TNMT, Bộ NNPTNT với VASEP và các DN thủy sản về các vướng mắc trong lĩnh vực xử lý nước thải & bảo vệ môi trường (17/4/2018); các cuộc Đối thoại giữa Bộ NNPTNT với VASEP và DN về chống khai thác bất hợp pháp IUU...

d. Xây dựng mạng lưới phối hợp với các Hiệp hội khác trong việc góp ý các chính sách liên quan như với Hiệp hội Da giày VN, Hiệp hội Dệt may VN,

Hiệp hội Điện tử trong việc kiến nghị về các chính sách lao động, tiền lương, BHXH, kinh phí công đoàn; phối hợp với HH Sữa VN, Hiệp hội Chè VN, AMCHAM, EUROCHAM, VCCI, Viện Nghiên cứu Quản lý Kinh tế TW (CIEM) trong việc kiến nghị sửa đổi các bất cập của Nghị định 38/2012/NĐ-CP về ATTP.

e. Tiếp tục duy trì việc tham gia các hội nghị chuyên đề với Bộ trưởng Bộ NN&PTNT và Tổng Cục Thủy sản, cũng như tổ chức gặp gỡ và trao đổi thông tin với các tham tán Thương mại Việt Nam trước khi họ ra nước ngoài tiếp nhận nhiệm vụ.

f. Chủ động và tích cực tham gia, chung tay cùng Bộ NNPTNT trong triển khai các hoạt động khắc phục khuyến nghị của EU về thực hiện IUU tại Việt Nam (thành lập Ban điều hành IUU VASEP, thông qua kế hoạch hành động của chương trình chống khai thác IUU, tổ chức và thực hiện chương trình "DN hải sản cam kết chống khai thác IUU", ký thỏa thuận với Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển, trong phối hợp thực hiện các hoạt động, tham gia cùng đoàn của Bộ NNPTNT sang làm việc với EU và DG-MARE (T3/2018), phối hợp với Tổng cục Thủy sản tổ chức buổi Họp báo "Nỗ lực & cam kết của Việt Nam chống lại khai thác IUU" (ngày 25/4/2018) tại Hội chợ Thủy sản Toàn cầu...).

g. Duy trì việc tổ chức họp định kỳ Hội nghị Mạng

lưới VĐCS hàng năm để đánh giá kết quả triển khai công tác VĐCS trong năm, định hướng hoạt động VĐCS trong năm tiếp theo.

2. Về góp ý, phản biện, kiến nghị chính sách pháp luật: Hiệp hội đã góp ý hoặc tham gia rà soát nhiều quy định, TTHC với trên 100 nội dung khác nhau liên quan đến Chính phủ và 7 Bộ ngành (NNPTNT, Y tế, LĐ-TBXH, TN-MT, Tài chính, Công Thương và Tư pháp). Hơn 80% các góp ý, kiến nghị của Hiệp hội đã được các cơ quan QLNN tiếp thu, sửa đổi, trong đó nổi bật là các kết quả sau:

a. Các vấn đề về chất lượng, ATTP, kiểm dịch:

- Bộ NNPTNT đã ban hành TT 02/2017/TT-BNNPTNT sửa đổi một số điều của Thông tư 48/2013/TT-BNNPTNT với nhiều cải cách hỗ trợ cho DN như rút ngắn thời gian cấp giấy chứng nhận chất lượng, VSATTP và công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thủy sản đủ điều kiện đảm bảo vệ sinh ATTP, giảm chỉ tiêu kiểm tra mẫu vệ sinh công nghiệp, giảm tỷ lệ lấy mẫu cho các DN ưu tiên, giảm thời gian nhận hồ sơ,....

- Chính phủ đã ban hành NĐ 15/2018/NĐ-CP ngày 2/2/2018 thay thế Nghị định 38/2012/NĐ-CP hướng dẫn thi hành một số điều của Luật ATTP, theo đó đã thay đổi cơ bản phương thức QLNN về ATTP, chuyển nhiều thủ tục từ tiền kiểm sang hậu kiểm, cởi trói nhiều TTHC không cần thiết cho DN.



- Chính phủ đã ban hành NĐ 55/2017/NĐ-CP về quản lý nuôi, chế biến và xuất khẩu sản phẩm cá tra để thay thế Nghị định 36/2014/NĐ-CP đồng thời Bộ NN ban hành Thông tư 07/2017/TT-BNNPTNT ban hành QCVN 02-27:2017/TT/BNNPTNT “Sản phẩm thủy sản - Cá tra phi lê đông lạnh”, theo đó đã giải quyết 3 vướng mắc của DN: quy định về hàm ẩm tối đa được tăng lên 86%, tỷ lệ mạ băng tối đa được tăng lên 20% và DN không còn phải đăng ký hợp đồng xuất khẩu cá tra.

- Đề xuất và kiến nghị Bộ NNPTNT cho phép DN đưa hàng về kho riêng bảo quản để chờ kết quả kiểm dịch trước khi thông quan; cho phép các DN hải sản được đăng ký cấp Giấy C/C tại các tỉnh mà DN có nhà máy chế biến.

b. Các vấn đề về thuế và phí: miễn thuế cho hàng nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất xuất khẩu tại Luật thuế

Xuất khẩu - Nhập khẩu được Quốc hội thông qua tháng 4/2016; Kiến nghị về mức phí, lệ phí quy định tại các Thông tư ban hành năm 2016 trong công tác thú y, khai thác thủy sản và ATTP đã được Bộ Tài chính tiếp thu và điều chỉnh giảm xuống mức phù hợp (Vd: TT44/2018/TT-BTC); Kiến nghị thành công để Bộ TNMT ra văn bản hướng dẫn không thực hiện thu phí bảo vệ môi trường các chỉ tiêu không có trong QCVN nước thải chế biến thủy sản,...

c. Tham gia tích cực trong các tham vấn liên quan với Đoàn đàm phán của Chính phủ trong quá trình đàm phán các Hiệp định thương mại song-đa phương (EVFTA, TPP, VKFTA,...)

d. Các vấn đề về thủ tục hải quan: Kiến nghị tháo gỡ được nhiều các quy định và thủ tục hành chính trong thủ tục hải quan như nộp thuế GTGT hàng trả về; không phải làm

Báo cáo quyết toán cho hàng NK để SXKK vào cuối 2015,...

Các vấn đề về môi trường: Kiến nghị sửa đổi thay thế QCVN 11:2008 về các chỉ tiêu nước thải và thủ tục kiểm tra (thay thế bằng QCVN 11:2015); Kịp thời gửi Quốc hội và Chính phủ kiến nghị xem xét lại công nghệ xử lý nước thải, công tác giám sát xả thải của Nhà máy giấy Lee& Man tại Hậu Giang. Theo đó, ngày 5/7/2016, VPCP đã gửi công văn số 5510/VPCP-KGVX tới Bộ TN-MT, UBND tỉnh Hậu Giang nêu chỉ đạo của Thủ tướng CP Nguyễn Xuân Phúc sau khi xem xét Báo cáo số 72/BC-UBND của UBND tỉnh Hậu Giang và CV số 91/2016/CV-VASEP ngày 16/6/2016 của VASEP về Dự án này.

CHẶNG ĐƯỜNG MỚI

Các vấn đề còn tồn tại

Bên cạnh những thuận lợi và thành tích đã đạt được, trong 20 năm qua hoạt động VDGS

của Hiệp hội cũng gặp nhiều khó khăn và còn một số tồn tại:

1. Phân bổ nguồn lực của các DN thành viên trong Hiệp hội để chia sẻ công việc chung là chưa đồng đều và trong nhiều trường hợp là chưa kịp thời để tạo ra được tiếng nói chung có sức lan tỏa tốt.

2. Trong thời gian qua, dù có nhiều nỗ lực nhưng những đề xuất và sáng kiến của Hiệp hội về các chính sách mới còn ít. Các hoạt động chủ yếu vẫn là công tác góp ý, kiến nghị và phản biện chính sách.

3. Một số đề xuất, kiến nghị do các DN đưa ra vẫn còn chung chung, chưa có các dẫn chứng và dữ liệu cụ thể (*chưa nêu rõ khó khăn, vướng mắc do quy định cụ thể tại điểm nào của văn bản nào, chưa có các số liệu cụ thể trong thực tiễn SXKD, kết quả nghiên cứu, phân tích, quy định quốc tế...*), chưa đề xuất giải pháp sửa đổi cụ thể khiến quy trình kiến nghị mất nhiều thời gian hơn.

Hướng đi mới và Đề xuất

Để khắc phục các tồn tại trên, thúc đẩy hoạt động VĐCS của Hiệp hội trong thời gian tới, rất cần các DN đồng lòng sát cánh cùng Hiệp hội trong các chương trình, hoạt động của Hiệp hội. Với sứ mệnh và chức năng của một Hiệp hội DN là xây dựng cộng đồng DN lớn mạnh, nâng cao năng lực cạnh tranh của cộng đồng và phối hợp các nỗ lực và sự hợp tác của cộng đồng DN với Nhà nước để thực hiện những công việc chung,

VASEP vẫn kiên định mục tiêu cho chặng đường sắp tới là *"Sát cánh, đồng hành cùng DN trong công tác góp ý, phản biện và đề xuất các chính sách pháp luật"* theo các định hướng sau:

1. Tính Chung tay: Hiệp hội luôn thể hiện là một thành viên tích cực của Hội đồng Tư vấn CCTTHC và các Tổ Công tác của các cơ quan Quản lý Nhà nước để chung tay cùng Chính phủ và các Bộ ngành gỡ bỏ các rào cản về TTHC, chính sách pháp luật bất hợp lý cho DN, cải thiện môi trường kinh doanh và góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cho DN, đáp ứng yêu cầu sản xuất phát triển bền vững.

2. Tính Đề xuất: ngoài việc góp ý, kiến nghị, phản biện chính sách, Hiệp hội nỗ lực hướng đến việc chủ động đề xuất các chính sách pháp luật, các giải pháp cho phát triển ngành nói riêng và nền kinh tế nói chung.

3. Tính Cùng thắng (Win – Win): Hiệp hội hướng đến "văn hóa cùng thắng" (*giữa các DN với các cơ quan quản lý Nhà nước hoặc giữa các DN với nhau*) trong các hoạt động góp ý, phản biện, đề xuất chính sách, giải pháp, quan tâm đến các chủ thể từ vĩ mô đến vi mô cùng tồn tại trong một cơ chế mới để đảm bảo các bên có liên quan cùng đạt được lợi ích.

4. Tính Hợp pháp, Minh bạch và Vì quyền lợi chung: các góp ý, phản biện, đề xuất của Hiệp hội cần dựa trên nguyên tắc Hợp pháp, Minh bạch và Vì quyền lợi chung - thể hiện cách tiếp cận có hệ thống, đảm bảo

hài hòa quyền lợi của từng cá nhân, từng DN với quyền lợi chung của tập thể và tuân thủ các quy định của luật pháp.

5. Tính Chia sẻ tri thức và trách nhiệm xã hội: các góp ý, phản biện, đề xuất của Hiệp hội cần hướng đến thể hiện tâm thế, trách nhiệm với cộng đồng và xã hội, đảm bảo sự phát triển bền vững của ngành và góp phần cải thiện môi trường kinh doanh tốt đẹp hơn.

6. Tính Liên kết: tăng cường quan hệ hiện tại của Hiệp hội với các cơ quan quản lý Nhà nước, cộng đồng, các Hiệp hội ngành hàng và các cơ quan nghiên cứu có liên quan, quan hệ giữa các DN với các chủ thể trong chuỗi cung ứng, các khách hàng nước ngoài, các tổ chức quốc tế.

Nhìn lại 20 năm với những thành tích đáng nhớ, Mạng lưới VĐCS cùng tập thể các cán bộ của Văn phòng Hiệp hội luôn tự hào vì đó là hành trình 20 năm tiến bước luôn in đậm dấu chân các nỗ lực, phấn đấu của toàn Hiệp hội, đó là hành trình của sự đoàn kết gắn bó của các DN và thành viên trong Mạng lưới VĐCS, sự tâm huyết và lòng yêu nghề của từng cán bộ VP Hiệp hội. Hai mươi năm đã qua, những người con dưới mái nhà chung của Hiệp hội đã, đang và sẽ chung sức vượt qua gian khó, đoàn kết, tự tin, vững bước tương lai để đưa hoạt động VĐCS đến những thành công mới.

Trần Hoàng Yến

VASEP 20 năm và nỗ lực chung tay khắc phục thẻ vàng IUU đối với hải sản Việt Nam

Nguyễn Thị Thu Sắc – PCT VASEP, CT Ủy ban Hải sản VASEP, TGD Công ty TNHH Hải Nam

Với đường bờ biển dài, nhiều vũng vịnh và ngư trường giàu tiềm năng, Việt Nam có lợi thế rất lớn để phát triển ngành đánh bắt và chế biến Hải sản. Mặc dù doanh số của ngành hải sản vẫn còn khá nhỏ so với mảng tôm và cá tra, tuy nhiên sản lượng không hề kém cạnh. Hẳn nhiên, một điều dễ thấy là con tôm hoặc con cá tra thuộc về nhóm ngành nuôi trồng với mức độ chủ động lớn hơn rất nhiều và hoàn toàn có thể dự liệu được trước các khó khăn.

Riêng với ngành nuôi trồng, đánh bắt và chế biến hải sản lại phụ thuộc vào rất nhiều điều kiện tự nhiên và hầu như rất khó kiểm soát với muôn vàn rủi ro và khó khăn. Tuy nhiên, những khó khăn thử thách của ngành không phải là không dự đoán được. Đội tàu thuyền đánh bắt với số lượng khổng lồ nhưng hầu như là thuyền gỗ nhỏ với phương thức đánh bắt truyền thống. Chính điều này đã khiến nguồn lợi tự nhiên từ biển cạn kiệt dần trong khi lượng nguyên liệu đánh bắt cũng không có được phương pháp bảo quản hiệu quả để giữ chất lượng và giá trị.

Về góc độ cạnh tranh thương mại, các thị trường bắt buộc đã tăng cường các tiêu chí chất lượng, truy xuất nguồn gốc đánh bắt và tính bền vững bằng quy định về IUU. Ngoài trừ tiêu chí chất lượng có thể được

kiểm soát phần nào bởi hệ thống quản lý của mỗi doanh nghiệp, vấn đề truy xuất nguồn gốc và đánh bắt bền vững phần lớn nằm ở phần kiểm soát quản lý của cơ quan nhà nước. Rất nhiều nỗ lực từ cơ quan nhà nước, từ phía các cơ quan quản lý thủy sản ở địa phương nhằm để hệ thống hóa quản lý đội tàu, nâng cao năng lực đánh bắt nhưng tất cả đều chưa đem lại kết quả gì thực sự khả quan. Hệ lụy tất yếu của vấn đề này đã hiện rõ khi EU áp dụng thẻ vàng đối với ngành thủy sản Việt Nam, như đã từng áp dụng cho Thái Lan, Philippines trước đây.

Đã đến lúc ngành hải sản chúng ta phải đối diện với thực tế khó khăn với thẻ vàng IUU, vấn đề mà từ 20 năm trước đây, Chính phủ và hiệp hội đã nhận diện được nhưng chưa thực hiện được đến nơi đến chốn.

Trong định hướng phát triển của ngành ở giai đoạn này, Chính phủ cũng như doanh nghiệp, người nuôi trồng đánh bắt có thể ưu tiên phát triển nguyên liệu nuôi như con tôm, con cá tra vì nó chủ động và dễ quản lý hơn. Tuy nhiên, theo ý kiến của riêng tôi, ngành thủy sản về lâu dài phải phát triển từ biển, phải lấy biển làm gốc. Tôi nói vấn đề chiến lược lâu dài ở đây bởi vì thật sự để phát triển được ngành đánh bắt xa bờ, quản lý đội tàu đánh bắt hoặc

nuôi trồng trên biển thực sự là cả một khối lượng công việc khổng lồ mà chúng ta cần phải có thời gian chuẩn bị cũng như tổ chức thực hiện. Đó không chỉ là chiến lược của riêng một doanh nghiệp, mà đó phải là chiến lược mang tầm quốc gia với vai trò hỗ trợ và tư vấn rất lớn từ Hiệp hội.

Trong bối cảnh EU áp dụng thẻ vàng đối với hải sản Việt Nam, mặc dù Hiệp hội đã nỗ lực rất nhiều để phối hợp giữa doanh nghiệp và chính phủ để khắc phục, cải thiện và đạt được những kết quả tối thiểu nhất có thể, nhưng những khó khăn hiện tại hầu như các doanh nghiệp làm Hải sản đều phải chịu.

Nhớ lại những năm thời kỳ đầu, khi châu Âu bắt đầu cấp code cho các doanh nghiệp sản xuất thủy sản Việt Nam, thời điểm đó cũng có rất nhiều cuộc họp bàn bạc về vấn đề xuất khẩu, nhưng chúng ta chỉ mới giải quyết được phần ngọn để phù hợp với điều kiện đặt ra lúc bấy giờ, riêng phần gốc mang tính chiến lược lâu dài vẫn còn bỏ ngỏ. Các cuộc họp với nội dung chỉ tập trung vào giải quyết các vấn đề từ khâu nhà xưởng sản xuất, trong đó lấy doanh nghiệp sản xuất là điểm khởi đầu của quy trình đánh giá cho tiêu chí vệ sinh an toàn thực phẩm cho xuất khẩu. Nhưng khi doanh nghiệp sản xuất được cấp code



xuất khẩu vào thị trường châu Âu thì những hạn chế mang tính hệ thống chuỗi đã bắt đầu rõ nét. Ở mảng nguyên liệu nuôi trồng thì vương phải vấn đề kháng sinh, trong khi nguyên liệu đánh bắt tự nhiên thì vấn đề quản lý tàu thuyền, nguồn gốc xuất xứ, nhật ký khai thác lại hết sức khó khăn. Ngay thời điểm đó chúng ta đã dự liệu được những khó khăn trong công tác quản lý nuôi trồng, quản lý tàu thuyền đánh bắt, nậu vừa, nói chung là vấn đề quản lý khâu nguyên liệu trước khi vào nhà máy sản xuất, nhưng khâu này chưa được thực hiện triệt để nên việc nhận thẻ vàng IUU cũng là một hệ lụy tất yếu. Nếu chúng ta quan tâm đầu tư cho công tác đào tạo và tập huấn phù hợp ở thời điểm đó, thì tình hình bây giờ có lẽ sẽ khác hơn. Quản lý nuôi trồng và đánh bắt có điều kiện

thì nguồn nguyên liệu cũng không bị khai thác lạm phát và cạn kiệt như bây giờ.

Trong suốt thời gian làm việc cộng lực giữa VASEP, Doanh nghiệp và Chính phủ cũng như các cơ quan ban ngành, bản thân tôi nhận thấy thẻ vàng IUU là thử thách, nhưng thực sự cũng là bước ngoặt lớn để toàn ngành có thể nhìn lại mình, từng bước xây dựng lại một cách có hệ thống và quy củ, với mục tiêu chiến lược đồng hành với xu hướng phát triển chung của thế giới và cũng phải tự xứng tầm với một nước có bờ biển dài hơn 3000 cây số với truyền thống về ngành nghề đánh bắt hải sản. Trong lúc này, doanh nghiệp hết sức khó khăn khi xuất hàng vào thị trường EU, tuy nhiên đó cũng là cơ hội để doanh nghiệp khẳng định mình với thế giới về quyết

tâm cải thiện hệ thống quản lý để gỡ bỏ thẻ vàng.

Với thẻ vàng treo trước mặt, doanh nghiệp, VASEP và nhà nước phải phối hợp nhiều hơn nữa để ra khỏi thẻ vàng và giành lại thẻ xanh. Trong bối cảnh này, doanh nghiệp cần có được sự hỗ trợ tối đa có thể từ Hiệp hội cũng như từ Chính phủ để tránh khỏi những thiệt hại trong quá trình cải thiện và sửa đổi hệ thống. Quá trình này là không hề dễ dàng, bắt buộc ngành sẽ phải thương thảo cụ thể và rõ ràng với EU về những hạn chế của mình và lộ trình cải thiện khả thi nhất với tiến độ thời gian cụ thể, nhưng tôi tin với quyết tâm thay đổi mình để phù hợp với xu thế phát triển chung của ngành, của kinh tế thế giới thì điều đó hoàn toàn là một-điều-có-thể-thực-hiện-được.

Chống khai thác IUU: nỗ lực của VASEP và cộng đồng doanh nghiệp

(vasep.com.vn) Ngày 23/10/2017, Ủy ban Châu Âu đã có thông cáo báo chí đăng trên website: europa.eu về việc EU cảnh báo thẻ vàng IUU đối với Việt Nam vì những nỗ lực của Việt Nam chưa đủ để chống khai thác bất hợp pháp. Việt Nam có 6 tháng để khắc phục thiếu sót, nếu không có cải thiện theo đánh giá của EU, sẽ có thể bị xem xét chuyển sang cảnh báo thẻ đỏ.

Hiện tại, EU không chỉ là thị trường định hướng tiêu dùng thủy sản, mà EU đã và đang là thị trường XK thủy sản lớn thứ 2 của Việt Nam, sau Mỹ. Thị trường này luôn chiếm trên 17% trong tổng giá trị XK thủy sản của Việt Nam sang các thị trường trong 3 năm qua. Các mặt hàng hải sản khai thác biển luôn chiếm vị

trí quan trọng trong cơ cấu XK sang EU. Kim ngạch XK các mặt hàng hải sản (*cá ngừ, mực-bạch tuộc, cá thu, cua-ghe, cá biển các loại....*) luôn đạt kim ngạch 350 - 400 triệu USD/năm trong 3 năm qua, tương đương khoảng 30% tổng giá trị kim ngạch XK thủy hải sản của Việt Nam sang EU.

Từ 15-19/5/2017, Đoàn Công tác của Tổng vụ Các vấn đề Biển và Thủy sản (DG-MARE) của Ủy ban châu Âu (EC) đã đến Việt Nam để đánh giá tình hình đáp ứng các quy định của EU về hoạt động khai thác bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định (IUU). Kết thúc đợt đánh giá, Đoàn DG-MARE đã đưa ra 5 khuyến nghị để Việt Nam cần giải quyết trước ngày 30/9/2017, nếu không Việt Nam sẽ phải đối mặt với nguy cơ bị

nhận thẻ vàng của EU. Trước các thông tin về khả năng Việt Nam có thể bị nhận thẻ vàng của EU về IUU nếu đến 30/9/2017, Việt Nam không khắc phục được 5 khuyến nghị do Đoàn Công tác của Tổng vụ các vấn đề Biển và Thủy sản của EC (DG-MARE) đưa ra tại đợt đánh giá từ 15-19/5/2017 tại Việt Nam, từ tháng 8/2017 VASEP đã liên hệ với các bên liên quan (Tổng cục Thủy sản, Thương vụ Việt Nam tại EU, Phái đoàn EU tại Việt Nam...) để báo cáo và trao đổi về kế hoạch hành động của Việt Nam khắc phục vấn đề này. Theo đó, Hiệp hội đã tích cực triển khai nhiều hoạt động trong các tháng qua: "...

STT	THỜI GIAN	NỘI DUNG
	28/8/2017	Tổ chức cuộc họp các DN hải sản với Thứ trưởng Vũ Văn Tám để báo cáo tình hình và kiến nghị các nội dung với Bộ NNvàPTNT ngay sau Hội nghị toàn thể Hiệp hội
	31/8/2017	Trong khuôn khổ Vietfish 2017, Hiệp hội tổ chức cuộc họp các DN hải sản để lấy ý kiến và bàn về kế hoạch của Hiệp hội cùng các DN cho khắc phục các khuyến nghị của EC cũng như để tránh bị thẻ vàng
	13/9/2017	Gửi Thư ngỏ tới các DN hải sản trên cả nước mời tham gia Chương trình "DN hải sản cam kết chống khai thác IUU". Đến nay đã có 62 DN.
	25/9/2017	- Tổ chức Hội nghị ra mắt Chương trình "DN hải sản cam kết chống khai thác IUU" tại Ks Palace, Q1, Tp. HCM. - Ra "Tuyên bố Báo chí", ra mắt "Ban Điều hành IUU VASEP" và thông qua Quy chế hoạt động của Chương trình
	10/10/2017	Ban hành Quy chế hoạt động và Kế hoạch hành hành động trong 01 năm của Chương trình. Đăng tải và công bố công khai danh sách cập nhật các DN hải sản tham gia chương trình cam kết chống khai thác IUU trên portal: www.vasep.com.vn
	20/10/2017	Tại VP VASEP Tp. HCM, BLĐ HH đã làm việc với Phái đoàn Liên minh EU tại Việt Nam để trao đổi và báo cáo các hành động khắc phục của Việt Nam, nắm bắt tình hình EU có "giơ" thẻ vàng IUU với VN không.
	T9-10/2017	VASEP là một thành viên tích cực tham gia góp ý Dự thảo sửa đổi Luật Thủy sản, bao gồm tập trung các Chương và nội dung về IUU, XNK và các điều kiện liên quan đến Giấy tờ trong chuỗi quản lý phục vụ XK (Giấy phép khai thác, giấy xác nhận của thuyền trưởng, trách nhiệm của thuyền trưởng, nhật ký khai thác, giấy chứng nhận khai thác....) với TCTS, Bộ NNPTNT, Ủy ban KHCNMT của Quốc hội

Sau khi EU cảnh báo thẻ vàng với Việt Nam, Ban điều hành IUU VASEP đã khẩn trương chỉ đạo và triển khai nhiều hoạt động:

STT	THỜI GIAN	NỘI DUNG
I	Làm việc với các Cơ quan, tổ chức các Hội thảo/Hội nghị và Hợp báo	
		Ký Thỏa thuận Hợp tác với Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển để cùng phối hợp triển khai các hoạt động liên quan khắc phục thẻ vàng và chống khai thác IUU
	24/10/2017	Làm việc với TCTS để báo cáo và đề xuất/kiến nghị Bộ và TCTS khẩn trương triển khai các hoạt động khắc phục trong 06 tháng tới. Đặc biệt, trong các công việc liên quan sửa đổi Luật thủy sản và thực thi kiểm soát tàu cá, xây dựng cơ sở dữ liệu.
	11-13/11/2017	Phối hợp với NOAA- Hoa Kỳ tổ chức hội thảo IUU tại Tp. HCM; tổ chức cuộc họp giữa NOAA với BDH IUU VASEP tại VP VASEP; và làm việc riêng với từng DN hải sản XK sang Hoa kỳ.
	9/11/2017	Tổ chức cuộc họp DN CBXK hải sản với Phái đoàn Liên minh Châu Âu tại VN về “thẻ vàng IUU” và những nỗ lực trong 6 tháng tới
	24/11/2017	Hợp và báo cáo với Bộ trưởng Bộ NNPTNT và Đại sứ EU tại VN Mr. Bruno về vấn đề thẻ vàng
	30/11/2017	Tổ chức Hội nghị “Nhập khẩu nguyên liệu thủy sản để sản xuất xuất khẩu - Hiện trạng và Giải pháp” tại Tp. Hồ Chí Minh
	14/12/2017	Làm việc với Cục NAFIQAD tại Hà Nội về các nội dung trong lĩnh vực QLCL-ATPP và IUU liên quan trách nhiệm quản lý của NAFIQAD.
	15/12/2017	Phối hợp và tham dự Hội nghị quốc gia triển khai nhiệm vụ cấp bách, khắc phục thẻ vàng IUU do Bộ NN và PTNT chủ trì.
	T10/2017 đến T1/2018	Đại diện VASEP là thành viên tham gia Ban soạn thảo và góp ý cho một số Dự thảo VBQPPL liên quan IUU: Dự thảo Thông tư sửa đổi 1 số điều của TT25, TT50/2015 và TT26/2016 (hiện nay là TT 02/2018/TT-BNN); Dự thảo nội dung đề án “Việt Nam tham gia Hiệp định các quốc gia có cảng” và “Hiệp định về đàn cá di cư”
	05/4/2018	Lãnh đạo HH và BDH IUU tham dự và trình bày kiến nghị tại Hội nghị “Tăng cường công tác bảo quản, CB và tiêu thụ sản phẩm thủy sản từ khai thác” do Bộ trưởng Bộ NNPTNT chủ trì tại Tp. Nha Trang, Khánh Hòa.
	12/4/2018	VASEP và TCTS đồng chủ trì Hội nghị tập huấn “Phổ biến và trao đổi các bất cập, vướng mắc tại TT02/2018/TT-BNNPTNT và công tác cấp S/C, C/C cho DN XK hải sản khai thác” tại VP VASEP HCM.
	21-24/3/2018	VASEP tham gia cùng đoàn các CQNN do Bộ trưởng Bộ NNPTNT dẫn đầu sang làm việc với Ủy ban EU và DG-MARE để trao đổi về các kết quả + nỗ lực của Việt Nam khắc phục theo 9 khuyến nghị của EU cho vấn đề thẻ vàng
	24-26/4/2018	VASEP cùng TCTS và ĐSQ Việt Nam tại Vương quốc Bỉ đồng tổ chức buổi Hợp báo “Nỗ lực và cam kết của Việt Nam chống lại khai thác IUU” trong ngày thứ 2 (25/4/2018) của Hội chợ Triển lãm Thủy sản Toàn cầu được tổ chức tại Brussels, Vương quốc Bỉ
	05/5/2018	Tham dự Hội nghị công tác chuẩn bị tiếp và làm việc với Đoàn Thanh tra của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác IUU
II	Các văn bản báo cáo, kiến nghị của Hiệp hội gửi tới các CQNN và DN	
	26/10/2017	Gửi CV 171/2017/CV-VASEP tới Chủ tịch Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ và Bộ trưởng Bộ NNPTNT để báo cáo việc EU cảnh báo thẻ vàng IUU đối với Hải sản Việt Nam và kiến nghị của VASEP
	13/11/2017	Gửi Công văn 176/2017/CV-VASEP tới Bộ trưởng Bộ NNPTNT v.v Báo cáo đề xuất kế hoạch hành động khắc phục thẻ vàng IUU của EU và đề nghị có cuộc họp ngắn với Bộ trưởng
	30/11/2018	Gửi Công văn số 185/2017/CV-VASEP tới Thứ trưởng Vũ Văn Tám, TCTS, Cục Thú ý v.v góp ý dự thảo TT thay thế TT 26/2016/TT-BNNPTNT và quy định về H/C cho hàng TS XK sang EU

STT	THỜI GIAN	NỘI DUNG
	26/01/2018	Gửi CV số 23/2018/CV-VASEP tới Tổng cục Thủy sản để cử đại diện VASEP tham gia Tổ công tác IUU của Bộ NNPTNT và đề nghị chia sẻ, phối hợp xử lý các yêu cầu xác minh C/C của EU qua cổng email IUU VN
	12/02/2018	Gửi CV số 29/2018/CV-VASEP tới Thứ trưởng Vũ Văn Tám, Q. Tổng cục trưởng TCTS Nguyễn Ngọc Oai v/v VASEP đề xuất các hoạt động khắc phục thẻ vàng IUU trong tháng 2 và 3/2018.
	02/4/2018	Gửi CV số 58/2018/CV-VASEP tới Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc kiến nghị các nội dung vướng mắc tại Thông tư 02/2018/TT-BNNPTNT
	27/4/2018	Gửi CV số 68/2018/CV-VASEP tới Bộ Tài chính và Bộ NNPTNT v.v Giải quyết các kiến nghị về Phí tại 4 Thông tư năm 2016 của Bộ Tài chính (lần lượt số: 230, 279, 285, 286) và đề nghị lịch cùng khảo sát-làm việc tại 1 Cảng cá ngày 4/5/2018
	09/5/2018	Gửi CV số 73/2018/CV-VASEP tới Tổng cục Thủy sản v.v góp ý dự thảo công văn Hướng dẫn triển khai, thực hiện TT 02/2018/TT-BNNPTNT
	T10/2017 đến nay	Cập nhật thường xuyên các văn bản mới (<i>Lược Thủy sản, các Chỉ thị, Thông tư, Quyết định, công văn</i>) của Quốc hội, Chính phủ, Bộ NNPTNT và TCTS mới ban hành liên quan đến IUU cho các DN trong Chương trình qua email, bản tin TMTS và chuyên mục IUU trên portal www.vasep.com.vn
III	Khảo sát thực địa, phát hành Sách trắng, treo Bảng cam kết và các hoạt động khác	
	31/10-03/11/2017	Tổ công tác IUU khảo sát và làm việc với các CQ địa phương có liên quan đến việc cấp C/C và theo dõi IUU (Chi cục TS và BQL Cảng cá) của 03 tỉnh: Đà Nẵng, Khánh Hòa, Bình Thuận – làm cơ sở cho các báo cáo và kiến nghị với Bộ NNPTNT.
	23/11/2017	Phối hợp với TCTS góp ý và hoàn thiện kế hoạch hành động cấp bách của Bộ NN khắc phục cảnh báo của EU về IUU. Bản kế hoạch đã được Bộ trưởng phê duyệt theo Quyết định 4840 ban hành kế hoạch hành động của Bộ NN
	T11-12/2017	Tham gia góp ý với TCTS và Ban chủ nhiệm dự án về Phần mềm cơ sở dữ liệu nghề cá (VNFishbase)
	12/01/2018	Phát hành Sách Trắng về chống khai thác IUU ở Việt Nam bằng 2 ngôn ngữ (bản điện tử online và bản in phát hành rộng rãi từ 14/1/2018 tại Hội nghị Tổng kết XK 2017)
	18/01/2018	Phát động các DN hải sản tiếp tục thực hiện cam kết và treo “Bảng cam kết chống khai thác IUU” song ngữ Việt-Anh tại Nhà máy CB của các DN Ngày 2/2/2018: đồng loạt các DN hải sản đã treo Bảng cam kết tại cổng các Nhà máy và trước phân xưởng chế biến.
	06/5/2018	Đoàn công tác của Bộ Tài chính, TCTS và VASEP khảo sát-làm việc tại Cảng cá Hòn Rớ - Nha Trang để xác định và thống nhất quy trình+chi phí thực tế cho 1 lần xác nhận nguyên liệu và chứng nhận SP khai thác.

Đỗ Hương - Nguyễn Hà



Trung Đông - thị trường tiềm năng của thủy sản Việt Nam

(vasep.com.vn) Do điều kiện tự nhiên nên hầu hết các nước Trung Đông không sản xuất được các mặt hàng nông nghiệp, trong đó có thủy sản nên khu vực này có nhu cầu lớn về các sản phẩm tôm, cá tra, cá ngừ hộp, cá sardine, cá thu hộp và cá khô. Mặc dù có nhiều bất ổn về chính trị, phương thức thanh toán đôi khi còn chưa thuận tiện nhưng đây được đánh giá là thị trường còn nhiều dư địa tăng trưởng cho các DN XK thủy sản của Việt Nam vì nhu cầu hải sản đang tăng và hải sản đang ngày càng trở thành món ăn không thể thiếu trên bàn tiệc và trong các bữa ăn gia đình của người dân Trung Đông.

Trong giai đoạn từ 2007-2017, giá trị XK thủy sản chung của Việt Nam sang thị trường Trung Đông đạt trung bình khoảng 300 triệu USD/năm. XK thủy sản sang thị trường này đạt cao nhất vào năm 2014 với trên 328 triệu USD nhờ đồng USD tăng giá và đạt thấp nhất vào năm 2007 với 78 triệu USD khi thị trường này còn chưa được chú ý nhiều. Từ 2007 – 2012, XK thủy sản sang thị trường này tăng trưởng liên tục. Từ 2013-2017, XK sang thị trường này tăng, giảm thất thường.

Trong năm 2017, top 5 thị trường NK lớn nhất thủy sản Việt Nam gồm Israel (75 triệu

USD), Ả Rập Xêút (65 triệu USD), UAE (45,5 triệu USD), Ai Cập (31,4 triệu USD), Iraq (10 triệu USD).

Thủy sản liên tục nằm trong nhóm 5 mặt hàng XK lớn nhất của Việt Nam tại khu vực Trung Đông. Những mặt hàng thủy sản XK sang thị trường này chủ yếu là cá tra, tôm, một số sản phẩm hải sản đóng hộp như cá ngừ, cá sardine, cá thu và một số loại cá khô khác. Mặt hàng cá tra của Việt Nam đã có chỗ đứng và tạo được niềm tin đối với người tiêu dùng trong khu vực.

Cá tra, tôm, cá ngừ là 3 mặt hàng thủy sản chính XK sang thị trường Trung Đông trong đó cá tra chiếm tỷ trọng cao nhất. Năm 2017, trong tổng cơ cấu các sản phẩm thủy sản XK sang Trung Đông, cá tra chiếm tỷ trọng cao nhất 47%, cá ngừ chiếm 30% và tôm chiếm 18%.

Từ 2007-2017, tỷ trọng cá tra giảm từ 73% xuống còn 47%, tỷ trọng tôm tăng từ 11% lên 18%, tỷ trọng cá ngừ tăng từ 9% lên 30%. Tỷ trọng cá tra XK sang thị trường này có xu hướng giảm trong khi tỷ trọng cá ngừ ngày một tăng, tỷ trọng tôm tăng từ 2007 đến 2015, tuy nhiên từ 2016 đến nay có xu hướng giảm.

Ả Rập Xêút là thị trường NK cá tra lớn nhất của Việt Nam tại Trung Đông

Cá tra luôn chiếm tỷ trọng cao

nhất trong số các mặt hàng thủy hải sản XK sang Trung Đông với tỷ trọng trung bình khoảng 60% từ năm 2007-2017. Từ năm 2007 - 2017, Việt Nam XK chủ yếu sản phẩm cá tra phile đông lạnh (thuộc mã HS 0304) sang Trung Đông, sản phẩm cá tra chế biến (thuộc mã HS 16) vẫn chiếm tỷ trọng rất khiêm tốn.

Ả Rập Xêút, Ai Cập và UAE là 3 thị trường NK cá tra, basa lớn nhất của các DN Việt Nam, trong đó, Ả Rập Xêút là thị trường có xuất phát điểm thấp nhất nhưng lại có bước tăng trưởng nhanh nhất, mạnh mẽ nhất trong khu vực.

Theo thống kê của ITC, Việt Nam là nguồn cung cá tra lớn nhất và duy nhất của Ả Rập Xêút. Tốc độ tăng trưởng NK sản phẩm cá tra của Ả Rập Xêút khá tốt. Năm 2016, cá tra, basa chiếm thị phần lớn nhất trong cơ cấu NK cá thịt trắng của Ả Rập Xêút, tiếp đó là thịt cá rô phi (HS 030493); cá rô phi đông lạnh (HS 030323), cá rô phi tươi, ướp lạnh (HS 030271). Ngoài ra, thị trường này cũng NK một số sản phẩm cá thịt trắng khác như: cá hake tươi, ướp lạnh (HS 030254), cá cod đông lạnh (HS 030363), thịt cá Alaska pollock (HS 030494)...

Năm 2016, Việt Nam là thị trường nguồn cung cá thịt trắng lớn nhất của Ả Rập Xêút chiếm 43% tổng NK, tiếp đó là thị trường Myanmar, Ai Cập,

Đài Loan, Bangladesh, Thái Lan... Ngoài NK cá tra, basa và cá rô phi từ Việt Nam, Ảrập Xêút cũng NK cá tra đông lạnh (HS 030324), cá rô phi (HS 030461) từ Myanmar; cá rô phi đông lạnh (HS 030323) từ Thái Lan, cá rô phi tươi, ướp lạnh (HS 030271) từ Ai Cập.

Sự khó khăn, rào cản kỹ thuật, thương mại tại các thị trường lớn như: Mỹ, EU khiến các nhà XK chuyển hướng mạnh mẽ hơn sang thị trường Châu Mỹ, Châu Á, trong đó có Ảrập Xêút.

Trong thời gian tới, nhu cầu NK cá tra của Ảrập Xêút khá tốt, do đó, các DN XK cá tra có thể tập trung hơn vào thị trường này. Với Ai Cập và UAE nhu cầu tiếp tục ổn định. Sản phẩm cá tra phile đông lạnh cũng vẫn là lựa chọn ưu tiên trong thời gian tới của các khách hàng Trung Đông.

Trung Đông ưa chuộng cá ngừ hộp

Trung Đông là khu vực có 7 vùng biển bao quanh, nhưng ngành khai thác vẫn còn nhỏ lẻ, do đó thị trường cá ngừ nước này phụ thuộc vào NK, đặc biệt là cá ngừ đóng hộp.

Trung Đông hiện đang là lựa chọn tốt nhất cho các nhà XK cá ngừ đóng hộp trong bối cảnh nhu cầu tiêu thụ cá ngừ đóng hộp tại các thị trường truyền thống như Mỹ và EU đang chững lại. Nhu cầu tiêu thụ tại Trung Đông liên tục tăng trong vài năm qua do sự tăng trưởng liên tục của NK

lượng thực từ nông nghiệp của khu vực, đặc biệt giữa các nước thành viên của Hội đồng Hợp tác Vùng vịnh (GCC), gồm các nước Ảrập Xêút, Qatar, Kuwait, Bahrain, Oman và UAE.

Trung Đông tiêu thụ trung bình khoảng 200 nghìn tấn cá ngừ hộp mỗi năm. Theo số liệu thống kê của ITC, NK cá ngừ của khu vực này ngày càng tăng trong 11 năm qua, từ 286 triệu USD lên 791 triệu USD, tăng 177%. Trong đó, Ai Cập, Ảrập Xêút, Israel là 3 nước NK cá ngừ nhiều nhất, chiếm tỷ trọng lần lượt là 21%, 19% và 11%.

Ai Cập là nước NK cá ngừ lớn nhất trong khối Trung Đông, mỗi năm Ai Cập NK trung bình khoảng 130 triệu USD sản phẩm cá ngừ các loại. Trong đó, cá ngừ đóng hộp chiếm tới 99% tổng giá trị NK cá ngừ của nước này trong giai đoạn từ 2007-2017. Ai Cập NK 100%

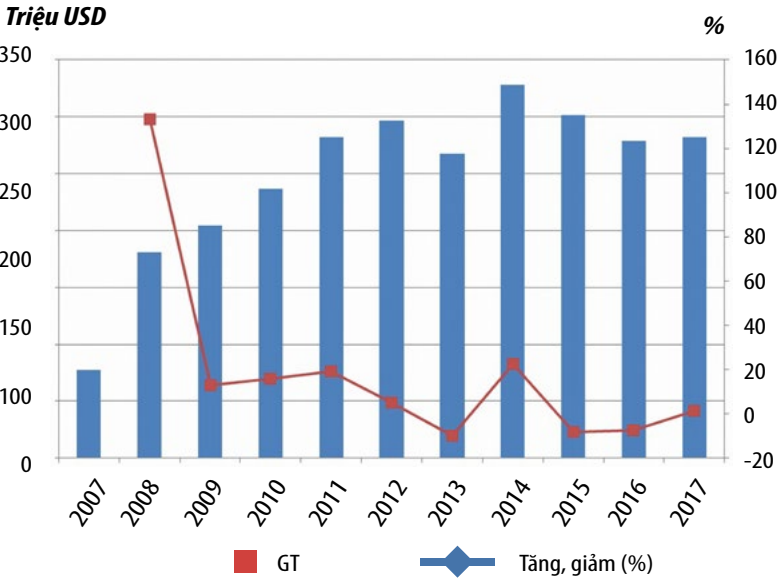
cá ngừ đóng hộp do nước này không có nhà máy chế biến biển, hầu hết là để tiêu thụ trong nước, chỉ có một số ít được XK sang Sudan.

Người dân Ai Cập rất thích ăn cá ngừ đóng hộp với bánh mì, do giá cả hợp lý đối với mức sống của người dân bản địa, và người ta coi đây là nguồn protein từ thịt. Chính vì vậy cá ngừ đóng hộp đang được bán ở khắp mọi nơi tại Ai Cập, từ các cửa hàng tạp hóa nhỏ đến các siêu thị lớn.

Các sản phẩm cá ngừ đóng hộp được NK nhiều vào Ai Cập gồm cá ngừ cắt khúc ngâm dầu hướng dương, cá ngừ cắt nhỏ (dạng flake) ngâm dầu hướng dương, cá ngừ cắt khúc sốt mayonnaise... Một số thương hiệu cá ngừ đóng hộp phổ biến tại Ai Cập gồm: Sunshine, Bostany, Americana, Heinz, Avanty, Khushala...

Ảrập Xêút là thị trường NK cá ngừ lớn thứ 2 tại Trung Đông,

XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM SANG TRUNG ĐÔNG



đây cũng là nước có yêu cầu về chất lượng cao hơn so với các thị trường khác trong khu vực.

Cũng như Ai Cập, Ả-rập Xê-út NK rất nhiều cá ngừ đóng hộp. Các sản phẩm cá ngừ đóng hộp phổ biến nhất tại Ả-rập Xê-út là cá ngừ đóng hộp nguyên khối (solid) chiếm 72% khối lượng, đứng thứ 2 là cá ngừ flake chiếm 11,5%, còn lại là các sản phẩm cá ngừ ăn liền giá trị gia tăng chiếm 2,2%. Trong đó, các sản phẩm được làm từ cá ngừ thịt sáng (cá ngừ vằn, cá ngừ vây vàng) chiếm khoảng 90%, còn lại là cá ngừ thịt trắng (cá ngừ albacore) chiếm 10%. Hầu hết là các sản phẩm ngâm dầu hướng dương, đóng gói 185 – 200gr. Các thương hiệu cá ngừ đóng hộp chính tại Ả-rập Xê-út là Goody, Boton, Green Farms, Geisha, California Garde và Rio Mare. Các siêu thị là kênh phân phối các sản phẩm cá ngừ chính tại Ả-rập Xê-út.

Tại Israel, người tiêu dùng thường sử dụng cá ngừ trong các món ăn như salad, các nhà hàng sushi và sẵn sàng trả giá cao cho sản phẩm đạt yêu cầu. Với tỉ lệ người béo phì trên 20%, Bộ Y tế Israel cũng từng ra thông báo khuyến khích người dân ăn cá ngừ để bổ sung hàm lượng omega 3 và các chất béo trung hòa. Chính vì vậy, tiêu thụ cá ngừ của Israel đang ngày càng tăng. Và với sự phát triển kinh tế tích cực trong thời gian gần đây, Israel đang là điểm đến

của các nước XK cá ngừ trên thế giới.

Israel NK rất nhiều cá ngừ chế biến đóng hộp. Tỷ trọng NK các sản phẩm cá ngừ chế biến đóng hộp vào Israel luôn chiếm trên 80% giá trị NK cá ngừ của nước này.

Trong các sản phẩm cá ngừ đông lạnh, Israel NK nhiều nhất thân/philê cá ngừ vằn đông lạnh, chiếm trên 62% tổng giá trị NK cá ngừ tươi sống và đông lạnh vào nước này.

Hiện thuế NK cá ngừ đóng hộp vào hầu hết các nước Trung Đông là 5%, trừ Libya, Tunisia và Thổ Nhĩ Kỳ. Mức thuế này rất thấp so với các nước như Mỹ và EU. Còn tại Libya là 0%, Tunisia là 36% và Thổ Nhĩ Kỳ là 80%. Còn đối với các sản phẩm thân/philê cá ngừ đông lạnh NK vào Trung Đông đang được miễn thuế NK.

Thái Lan tiếp tục là nhà cung cấp chi phối thị trường cá ngừ Trung Đông trong thời gian tới, do họ có thể cung cấp các sản phẩm với giá rẻ nhất, và yêu cầu của các thị trường trong khối khác nhau nên họ có nhiều lựa chọn.

Tuy nhiên, do giá cá ngừ tại Bangkok tăng nên các nước Trung Đông có xu hướng tìm các nguồn cung có giá rẻ hơn để thay thế. Thêm vào đó, nhu cầu tiêu thụ cá ngừ đóng hộp tại thị trường này ngày càng tăng, yêu cầu về chất lượng không quá khắt khe nên sẽ có nhiều nước chuyển hướng đẩy

mạnh XK sang thị trường này như Indonesia, Philippines hay Việt Nam.

Trong bối cảnh XK thủy sản vào các thị trường truyền thống như Châu Âu và Nam Mỹ đang có xu hướng giảm, thì Trung Đông chính là một trong những thị trường đầy tiềm năng cho các nhà XK thủy sản Việt Nam.

Trung Đông là khu vực thị trường có khả năng thanh toán cao, nhu cầu lớn và đa dạng đối với các loại mặt hàng thủy sản. Tiêu chuẩn chất lượng áp dụng đối với nhóm hàng này cũng không quá khắt khe như tại các thị trường EU, Mỹ, Nhật. Đây là cơ hội để các DN thủy sản của Việt Nam tăng kim ngạch XK trong thời gian tới. Để đẩy mạnh XK nhóm hàng này, cần tìm hiểu kỹ về văn hóa và xã hội các nước Trung Đông để có những sản phẩm phù hợp, đáp ứng được các yêu cầu đặc trưng từ thị trường. Bên cạnh đó, các DN cần chú trọng việc cải thiện và phát triển các kênh phân phối; dự các hội chợ triển lãm về thủy hải sản quốc tế (như SEAFEX), tham gia các chương trình xúc tiến thương mại, các đoàn khảo sát, nghiên cứu thị trường cũng như tận dụng tốt ưu đãi của các Hiệp định thương mại tự do (FTA). Đồng thời, các DN Việt Nam cần chủ động đối phó với các rủi ro khi thực hiện hoạt động kinh doanh tại Trung Đông.

Kim Thu

VASEP - 20 năm làm tốt vai trò “cầu nối”



Ông Vũ Văn Tám

Thứ trưởng Bộ NN và PTNT

20 năm là một hành trình trưởng thành đối với một tổ chức. Tôi cho rằng, sự tin tưởng của cộng đồng DN thủy sản vào nỗ lực và uy tín của chính Hiệp hội mà họ đang tự nguyện tham gia chính là chỉ số đánh giá những hiệu quả mà VASEP đã đạt được trong suốt chặng đường đã đi qua.

Thứ nhất, tôi cho rằng, VASEP đã và đang làm tốt vai trò “cầu nối” giữa Nhà nước với các DN thủy sản. Là một Hiệp hội ngành hàng làm việc với tinh thần chuyên nghiệp, có nhiều ý tưởng, VASEP đã có nhiều đề xuất, kiến nghị, góp ý tham vấn cho cơ quan quản lý nhà nước, đặc biệt là Bộ NN&PTNT trong quá trình hoạch định chính sách để thúc đẩy sản xuất và XK của ngành nông nghiệp nói chung và ngành thủy sản nói riêng.

Năm 2007, Bộ NN&PTNT và VASEP cũng đã ký bản thỏa thuận hợp tác nhằm tăng cường mối quan hệ hợp tác và phối hợp chặt chẽ giữa Bộ với Hiệp hội và cộng đồng DN

thủy sản. Thỏa thuận này nhằm huy động tốt nhất thế mạnh và nguồn lực, giúp cơ quan quản lý và cộng đồng DN thực hiện tốt hơn những nhiệm vụ của mình. Đồng thời giúp tăng cường hiệu quả quản lý Nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất và kinh doanh của cộng đồng DN, thực hiện nguyên tắc đồng quản lý để xây dựng một ngành nông nghiệp tiên tiến, hiện đại, phát triển bền vững về kinh tế, môi trường và xã hội.

Trong thời gian qua, VASEP cũng đã rất chủ động trong việc đưa ra các đề xuất cụ thể đối với Bộ NN&PTNT trong việc ban hành các cơ chế, chính sách hỗ trợ kịp thời cho các doanh nghiệp thủy sản góp phần ổn định sản xuất, duy trì và mở rộng thị trường XK của thủy sản Việt Nam.

Thứ hai, tôi cũng đánh giá cao các kênh thông tin, ấn phẩm của VASEP. Có lẽ, đây là một trong ít các Hiệp hội ngành nghề tại Việt Nam duy trì đều đặn và có hiệu quả hoạt động này. Qua những thông tin mà VASEP cung cấp, cơ quan quản lý Nhà nước, các nhà khoa học, nông ngư dân được cập nhật kịp thời hơn về thị trường XNK. Qua đó, Nhà nước đưa ra được những chính sách gần gũi hơn với thực tế và đảm bảo hơn về vấn đề cung - cầu.

Thứ ba, trong thời gian qua, VASEP đã phối hợp chặt chẽ với Bộ NN&PTNT trong đấu tranh với những rào cản thương mại

bất hợp lý của các thị trường NK thủy sản của Việt Nam và hỗ trợ DN phát triển thị trường nhằm gia tăng kim ngạch, mở rộng thị trường. Tôi nhận thấy VASEP và các DN hội viên luôn sát cánh, đồng hành với nhau qua các vụ tranh chấp pháp lý liên quan đến thủy sản Việt Nam (Vụ kiện chống bán phá giá, vụ kiện chống trợ cấp...). Điều này thể hiện mối quan hệ gắn bó và khăng khít giữa DN với tổ chức mà họ tham gia. Đặc biệt, VASEP đã có những báo cáo kịp thời cho các Bộ ngành liên quan được biết để phối hợp giải quyết các vấn đề đấu tranh quốc tế liên quan.

20 năm đánh dấu chặng đường trưởng thành của VASEP. VASEP đã trở thành người bạn đồng hành không thể thiếu của các DN XK thủy sản Việt Nam, là tấm gương sáng để các hiệp hội ngành hàng khác tham khảo và học tập, xứng đáng là cầu nối, chỗ dựa tin cậy của Bộ NN&PTNT và các cơ quan quản lý nhà nước. Đất nước đang mở cửa và hội nhập sâu vào nền kinh tế thế giới với nhiều thời cơ hội và thách thức mới; Phát huy thành quả của 20 năm qua tôi mong muốn VASEP tiếp tục đổi mới, đoàn kết và gắn kết với các DN và góp phần thúc đẩy ngành thủy sản phát triển hiệu quả và bền vững. Bộ NN&PTNT cam kết luôn sát cánh, lắng nghe và tạo điều kiện thuận lợi để VASEP tiếp tục phát triển.

Ông Trần Đình Luân - Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy sản: “Tổng cục thủy sản mong muốn VASEP tiếp tục sát cánh cùng Tổng cục để xây dựng vùng nguyên liệu thủy sản đạt tiêu chuẩn”



Cho đến nay, ngành thủy sản Việt Nam đã có những bước tiến vượt bậc và đạt giá trị kim ngạch xuất khẩu trên 8,3 tỷ USD trong năm 2017. Các sản phẩm thủy sản ngày càng đa dạng, phong phú, chất lượng ngày càng nâng cao và thị trường tiêu thụ ngày càng mở rộng. Để có được những kết quả như hiện nay có vai trò đóng góp rất lớn của cộng đồng doanh nghiệp, trong đó Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP) là đại diện. VASEP đã có những đóng góp quan trọng trong việc liên kết các doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu thủy sản, cùng nhau tổ chức sản xuất, phát triển thị trường, nâng cao chất lượng sản phẩm và khả năng cạnh tranh trên thị trường thế giới.

Từ khi thành lập đến nay, VASEP không ngừng đổi mới, cập nhật và tổ chức nhiều các hoạt động giúp cho ngành thủy sản phát triển và hội nhập. Từ những hoạt động như đào tạo nguồn nhân lực,

xúc tiến thương mại, thông tin thị trường được tổ chức thường xuyên, liên tục đã góp phần không nhỏ để ngành đạt được kết quả như hiện nay. Các ấn phẩm/hệ thống dữ liệu, thông tin hội thảo/tập huấn của VASEP rất có giá trị để tham khảo, cập nhật thông tin, dự báo về tình hình sản xuất, tiêu thụ trong và ngoài nước giúp cộng đồng doanh nghiệp, cơ quan quản lý và các địa phương chỉ đạo, tổ chức sản xuất cho phù hợp. Bên cạnh đó, VASEP đã và đang đảm nhiệm vai trò bảo vệ lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp khi tham gia thị trường toàn cầu đặc biệt là đối với sản phẩm tôm, cá tra và hải sản khai thác. VASEP cũng đã và đang làm tốt vai trò là cầu nối của cộng đồng doanh nghiệp với các cơ quan quản lý nhà nước để góp phần hoàn thiện các cơ chế chính sách lĩnh vực có liên quan.

Tổng cục thủy sản đánh giá cao thành tựu mà VASEP đã đạt được trong thời gian qua và ghi nhận sự chủ động, tích cực của Hiệp hội đối với các hoạt động của Tổng cục. Trong đó có việc góp ý trong quá trình xây dựng Luật thủy sản, Nghị định, Thông tư và các QCVN/TCV để triển khai Luật; phối hợp trong công tác tổ chức sản xuất nguyên liệu sạch, không kháng sinh, tồn dư hóa

chất, tạp chất phục vụ cho chế biến; trong công tác truyền thông chủ động, tổ chức hội trợ nhằm nâng cao hình ảnh và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm; đặc biệt VASEP đã chủ động, tích cực tham gia vào việc chống khai thác bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định (IUU)...

Trong thời gian tới, Tổng cục thủy sản mong muốn VASEP tiếp tục sát cánh cùng Tổng cục để xây dựng vùng nguyên liệu thủy sản đạt tiêu chuẩn, tổ chức liên kết chuỗi sản phẩm từ người nuôi đến nhà máy chế biến xuất khẩu, kịp thời phối hợp với các đơn vị chuyên môn cung cấp kịp thời thông tin thị trường, yêu cầu kỹ thuật của các nước nhập khẩu, tiếp tục sát cánh trong việc nói không với sản phẩm IUU..., xây dựng các văn bản hướng dẫn Luật thủy sản 2017. Đặc biệt tiếp tục là cầu nối để chuyển tải những thông tin phản ánh từ doanh nghiệp cũng như những quy định mới của cơ quan quản lý nhằm tạo sự đồng thuận cao trong quá trình triển khai.

Với 20 năm kinh nghiệm phát triển và trưởng thành, Tổng cục thủy sản tin tưởng rằng trong thời gian tới VASEP sẽ đạt được nhiều thành công hơn nữa góp phần vào sự phát triển bền vững của ngành thủy sản ở nước ta.

TS. Nguyễn Đình Cung, Viện trưởng Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương (CIEM): “Tôi đánh giá cao những đề xuất, kiến nghị của VASEP qua những dẫn chứng rất cụ thể và thực tế”!



VASEP là tổ chức tự nguyện của các doanh nghiệp hoạt động chế biến và xuất nhập khẩu thủy sản của Việt Nam, được thành lập nhằm mục đích phối hợp, liên kết hoạt động của các doanh nghiệp, giúp nâng cao giá trị, chất lượng, khả năng cạnh tranh của sản phẩm thủy sản Việt Nam, phát triển tạo nguồn nguyên liệu cho chế biến xuất khẩu thủy sản, đại diện và bảo vệ lợi ích hợp pháp, chính đáng của các hội viên.

Với sứ mệnh cao cả nói trên, kể từ khi thành lập đến nay VASEP đã luôn thực hiện tốt vai trò của mình; VASEP đã và đang là cầu nối hữu hiệu giữa các cơ quan nhà nước với doanh nghiệp; hỗ trợ các cơ quan nhà nước và các bên khác có liên quan hiểu rõ hơn hoạt động và những khó khăn của doanh nghiệp thủy sản; từ đó cùng nhau hợp tác hoạch định chính sách phù hợp với thực tiễn, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trên

trường quốc tế. Có thể nói, đó là một trong những đóng góp đáng ghi nhận của VASEP đối với phát triển ngành thủy sản Việt Nam ngày càng lớn mạnh, lần lượt chinh phục các thị trường có yêu cầu cao về chất lượng.

CIEM và VASEP đã nhiều năm cùng nhau hợp tác trong nỗ lực cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; và mối quan hệ đó đã được củng cố, tăng cường thêm trong những năm thực hiện Nghị quyết số 19 của Chính phủ; và điển hình là những nỗ lực chung kiến nghị sửa đổi Nghị định 38/2012/NĐ-CP về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm. Có thể nói VASEP là đối tác tiên phong, dẫn dắt và phối hợp rất tốt với CIEM, VCCI và một số Hiệp hội doanh nghiệp khác chủ động đề xuất, bám sát, cập nhật kịp thời quá trình soạn thảo Nghị định sửa đổi. Kết quả là, ngày 2/2/2018, Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Nghị định 15/2018/NĐ-CP thay thế Nghị định số 38/2012/NĐ-CP. Nghị định mới đã thay đổi căn bản tư duy và cách thức quản lý nhà nước đối với chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm; đã cắt bỏ, đơn giản hóa nhiều thủ tục không cần thiết trong đăng ký, công bố, kiểm tra

chuyên ngành về thực phẩm, tạo hành lang pháp lý thông thoáng, thuận lợi cho doanh nghiệp.

Tôi đánh giá cao tinh thần làm việc nhiệt tình, hợp tác, sáng tạo và chuyên nghiệp của VASEP trong vận động chính sách. VASEP luôn cùng các Hiệp hội ngành hàng thực phẩm khác vào cuộc mạnh mẽ, linh hoạt; có chiến lược bài bản kết hợp đẩy mạnh truyền thông. Những vấn đề và kiến nghị của VASEP đưa ra đều có dẫn chứng, lập luận rất cụ thể và thuyết phục. Tôi cho rằng đây là kinh nghiệm tốt mà các bên có liên quan có thể tham khảo áp dụng.

Tôi cũng đánh giá cao tinh thần đoàn kết của các doanh nghiệp hội viên VASEP. Khi tham gia xây dựng, phản biện chính sách, Hiệp hội và doanh nghiệp thành viên là một, cùng chung tiếng nói và quan điểm. Hiệp hội nói lên khó khăn, vướng mắc, tâm tư của doanh nghiệp với cơ quan nhà nước trong khi doanh nghiệp tin tưởng, đặt niềm tin vào Hiệp hội của mình.

Tôi xin chúc mừng VASEP về những kết quả đã đạt được và mong VASEP tiếp tục phát huy tinh thần nhiệt huyết, tiếng nói đấu tranh cho sự phát triển của ngành thủy sản nói riêng và kinh tế Việt Nam nói chung.

Ông Phan Văn Chính - Cục trưởng Cục Xuất Nhập Khẩu - Bộ Công Thương: “VASEP đóng góp vai trò lớn trong việc “mở lối” cho hàng thủy sản xuất khẩu”



Trong 20 năm qua, xuất khẩu thủy sản đã có những bước phát triển mạnh mẽ. Và cho tới nay, Việt Nam đang là một trong những nước có nền công nghiệp thủy sản lớn nhất thế giới, chỉ sau Mỹ, Trung Quốc và Na-uy. Sự lớn mạnh tuyệt vời này là nhờ vai trò hết sức to lớn của cơ quan quản lý ngành, mối liên kết chặt chẽ tạo nên một tinh thần đoàn kết cao, sự đồng lòng chung sức của VASEP, cộng đồng DN thủy sản với lực lượng nông ngư dân.

Tôi đánh giá VASEP là một trong những Hiệp hội ngành nghề có tính chuyên nghiệp hóa rất cao từ việc tổ chức thông tin với xúc tiến thương mại, mở rộng và phát triển thị trường. Với Cục Xuất Nhập khẩu (Bộ Công Thương) nói riêng và các cơ quan ban ngành nói chung, VASEP là Hiệp hội tham gia rất tích cực trong việc tham vấn, đề xuất

các chính sách để từ đó giúp Cơ quan quản lý hoạch định chính sách sao cho phù hợp với thực tiễn.

Tôi còn nhớ cách đây khoảng chục năm trước, cuộc khủng hoảng kinh tế tài chính toàn cầu diễn ra ảnh hưởng lớn tới hoạt động thương mại thế giới, dù chỉ là một tổ chức phi chính phủ nhưng VASEP đã mạnh dạn đề xuất nhiều giải pháp nhằm thúc đẩy sản xuất trong nước và giữ ổn định hoạt động XK. Sau đó, khi nền kinh tế hội nhập ngày càng sâu rộng, thủy sản Việt Nam bị “làm khó” bởi thuế chống bán phá giá, thuế chống trợ cấp, lúc đó, VASEP càng thể hiện tốt hơn nữa vai trò của mình là đồng hành cùng các DN “đi qua” các cuộc đấu tranh chống phòng vệ thương mại.

Trong thời gian qua, VASEP cũng đại diện cho các DN ngành thủy sản để xuất, tham vấn với Chính phủ, Bộ Công Thương trong việc đàm phán mở cửa thị trường để làm sao có những chính sách hài hòa cung – cầu. Thông qua hoạt động XK của mình, các DN hội viên VASEP đã cung cấp những thông tin trực tiếp hoặc gián tiếp về diễn biến thị trường để nhà nước có những đón đầu các tín hiệu tốt, định hướng phát triển đúng đắn hơn.

Tôi cho rằng, VASEP là Hiệp hội có nhiều đóng góp tích cực trong hoạt động XTMT, mở rộng thị trường, “lối đi” cho hàng thủy sản. Không phải khen nhưng tôi thấy hoạt động này của VASEP nhận được nhiều đánh giá tích cực của cả Cơ quan quốc tế và Cơ quan quản lý nhà nước về sự “năng động”.

Trong thời gian tới, tôi mong muốn VASEP tiếp tục phát huy tốt vai trò, tiếng nói của mình trong cộng đồng DN thủy sản để bảo vệ quyền lợi cho các hội viên và phối hợp chặt chẽ hơn nữa với Cục XNK và các cơ quan khác thuộc Bộ NN&PTNT.

Ngoài ra, tôi muốn đề cập đến một hoạt động của VASEP cũng giúp ích cho cơ quan quản lý trong việc cập nhật thông tin ngành thủy sản. Đã từ rất lâu, VASEP duy trì đều đặn Bản tin Thương mại Thủy sản, những thông tin này mang nhiều giá trị khi phục vụ tốt cho công tác quản lý điều hành của các cơ quan quản lý nhà nước. Hơn thế, những thông tin này vừa có tính thời sự lại vừa có tính chuyên sâu về các động thái của một số nước tiêu thụ, các nước nguồn cung trên bản đồ thủy sản thế giới.

Ông Đậu Anh Tuấn - Trưởng Ban Pháp chế Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI): “VASEP đã có được một đội ngũ nhân sự rất chất lượng, vừa giỏi về chuyên môn, vừa am hiểu thực tiễn, vừa năng động, rất quyết liệt trong hoạt động”



Trong số các hiệp hội doanh nghiệp Việt Nam thì VASEP là một trong số hiệp hội doanh nghiệp hoạt động bài bản, tích cực và chuyên nghiệp nhất. Đây là điều mà cá nhân tôi, với hơn 15 năm kinh nghiệm làm việc với các hiệp hội doanh nghiệp Việt Nam từ Trung ương cho tới địa phương, từ đa ngành cho tới ngành hàng, từ trong nước cho đến nước ngoài cảm nhận rất rõ.

Hiện nay, bức tranh chung của nhiều hiệp hội doanh nghiệp Việt Nam là đang bị rơi vào một vòng luẩn quẩn: nguồn lực thiếu, nhân lực yếu, dịch vụ hoạt động nghèo nàn, không chuyên nghiệp, doanh nghiệp hội viên không thấy lợi ích nên không tham gia, cơ quan Nhà nước chưa thấy rõ vai trò nên ít hợp tác, ảnh hưởng tác động chính sách ít... chính vì vậy lại các hiệp hội lại tiếp tục thiếu nguồn lực, yếu nhân lực. VASEP không phải như vậy, VASEP

đang từng bước chắc chắn khẳng định vai trò, vị trí quan trọng của mình đối với các doanh nghiệp, đối với ngành xuất khẩu và chế biến thủy sản.

VCCI đã và đang hợp tác chặt chẽ với VASEP trong nhiều hoạt động, đặc biệt đã cùng thực hiện các chương trình vận động chính sách tốt hơn cho các doanh nghiệp. VCCI và VASEP là thành viên tham gia các chương trình lớn của Chính phủ như Đề án 30 về cải cách thủ tục hành chính từ năm 2007, Hội đồng Tư vấn cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ từ năm 2008 đến nay, các hoạt động thực hiện loạt nghị quyết 19 hàng năm của Chính phủ về cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia từ 2014, sửa đổi và hoàn thiện Bộ luật lao động... VCCI và VASEP cùng với các cơ quan tổ chức khác đã rất thành công trong việc vận động cho sự ra đời của Nghị định 15 năm 2018 thay thế cho Nghị định 38 năm 2012 hướng dẫn Luật An toàn thực phẩm, một sự thay đổi được đánh giá là cuộc cách mạng trong quản lý thực phẩm, giảm hơn 90% gánh nặng thủ tục hành chính cho doanh nghiệp.

Theo quan sát của tôi, VASEP là một hiệp hội (có thể nói là

hiếm hoi) mạnh trên cả hai chức năng cơ bản của một hiệp hội doanh nghiệp: đó là hoạt động xúc tiến thương mại và mảng đại diện bảo vệ quyền lợi cho hội viên. VASEP mạnh trong xúc tiến thương mại thể hiện qua những bản tin thị trường, tạp chí chuyên ngành, các hội chợ, triển lãm... được VASEP thực hiện hay tổ chức rất chuyên nghiệp, hiệu quả thời gian vừa qua. VASEP mạnh trong đại diện quyền lợi hội viên, trong vận động chính sách thể hiện ở những phát biểu mạnh mẽ của đại diện Hiệp hội tại các phiên họp của Chính phủ, các hội thảo, hội nghị để bảo vệ đến cùng quyền lợi của doanh nghiệp hội viên của mình.

Để lý giải nguyên nhân thành công của VASEP tôi cho rằng lý do đầu tiên có lẽ là sự ý thức và thực tế liên kết chặt chẽ của nhiều doanh nghiệp trong ngành chế biến và xuất khẩu thủy sản. Hơn hẳn nhiều doanh nghiệp trong các ngành hàng khác, đặc biệt là nhóm các doanh nghiệp tư nhân trong nước, những doanh nghiệp chế biến xuất khẩu thủy sản đã kết hợp khá hiệu quả để khai mở thị trường, để chia sẻ thông tin, để cùng nhau tháo gỡ các rào cản cho phát triển. Phải chăng ngành chế biến và

xuất khẩu thủy sản là ngành có mức độ hội nhập cao, đã nhanh chóng phải đối mặt với các vụ kiện thương mại quốc tế phức tạp (như các vụ kiện chống bán phá giá cá tra, tôm...) nên thấm thía hơn ai hết về nhu cầu liên kết này. Những vụ kiện quốc tế có thể là rủi ro, rủi ro đã biến thành lợi thế khi các doanh nghiệp trong ngành đã liên kết chặt chẽ với nhau hơn dưới mái nhà chung VASEP. Lý do thứ hai là VASEP đã có được một đội ngũ nhân sự rất chất lượng, vừa giỏi về chuyên môn, vừa am hiểu thực tiễn, vừa

năng động, rất quyết liệt trong hoạt động. Chính điều này giúp VASEP cung cấp được các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp chất lượng cao. Lý do thứ ba có lẽ là mức độ liên kết tốt với các hiệp hội doanh nghiệp khác và các tổ chức liên quan. VASEP chủ động hợp tác với VCCI, CIEM và các hiệp hội doanh nghiệp nước ngoài, trong nước trong vận động thay đổi Nghị định 38 là một điển hình.

Thành công của VASEP không chỉ góp phần thúc đẩy sự tăng trưởng mạnh mẽ của ngành

xuất khẩu thủy sản nước ta, liên tục đạt được các cột mốc mới, góp phần giúp cải cách hệ thống quy định liên quan đến kinh doanh của Việt Nam hiện nay mà còn giúp chia sẻ những kinh nghiệm trong hoạt động sang các tổ chức hiệp hội doanh nghiệp khác, góp phần khắc phục một điểm yếu của doanh nghiệp Việt Nam hiện nay là tính liên kết kém.

20 năm là độ tuổi đẹp nhất của đời người, chúc cho VASEP tiếp tục thành công trong chặng đường phía trước.

Ông Lê Triệu Dũng - Phó Cục trưởng Cục phòng vệ Thương mại (Bộ Công Thương): “VASEP ĐỒNG HÀNH CÙNG BỘ CÔNG THƯƠNG ỨNG PHÓ VỚI CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI”



Thủy sản là một trong những ngành xuất khẩu chủ lực của Việt Nam, đồng thời cũng là ngành phải đối mặt với nhiều rào cản bảo hộ từ các nước nhập khẩu, đặc biệt là các biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp, tự vệ, gọi chung là biện pháp phòng vệ thương mại (PVTM). Trong quá trình xử lý các vụ việc PVTM

mà các nước áp dụng với thủy sản của ta, bên cạnh sự hỗ trợ tích cực của Chính phủ, không thể không kể đến Hiệp hội chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP) với vai trò quan trọng là đại diện cho các doanh nghiệp xuất khẩu trong nước đồng thời là cầu nối hữu hiệu giữa Chính phủ và doanh nghiệp.

VASEP là một trong số ít các Hiệp hội ngành hàng có kinh nghiệm và kiến thức sâu về lĩnh vực PVTM, do đã có cơ hội tích lũy thông qua việc xử lý vụ kiện điều tra chống bán phá giá cá tra - basa từ 2003 và tôm từ năm 2004. Đây là hai trong số các vụ việc được điều tra sớm nhất của nước ngoài với hàng xuất khẩu của Việt Nam

và cũng là hai vụ việc “dài hơi” với nhiều diễn biến phức tạp và liên quan đến các vấn đề kỹ thuật, đòi hỏi kiến thức sâu về chống bán phá giá và các tranh chấp quốc tế. Trong các vụ việc đó, VASEP đã điều phối, kêu gọi được sự đoàn kết, nỗ lực của tất cả các doanh nghiệp để phối hợp với Bộ Công Thương xây dựng chiến lược kháng kiện chung, xuyên suốt, đảm bảo tốt nhất lợi ích của cả ngành. Tính đến nay, đã trải qua gần 15 năm áp thuế, doanh nghiệp Việt Nam vẫn duy trì xuất khẩu vào thị trường Hoa Kỳ, trong đó cá tra chiếm thị phần nhập khẩu lớn nhất (khoảng 85%).

Bên cạnh đó, do là đối tượng chịu tác động chính của biện pháp chống bán phá giá, VASEP

cùng với doanh nghiệp rất chủ động trong việc theo dõi, phát hiện các biện pháp không phù hợp với WTO và kiến nghị lên Chính phủ. Kiến nghị của VASEP là cơ sở quan trọng để Chính phủ xem xét, đưa các biện pháp PVTM của nước nhập khẩu ra cơ chế giải quyết tranh chấp của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), như biện pháp thuế chống bán phá giá tôm (DS404, DS429), thuế chống bán phá giá cá tra (DS536) và chương trình giám sát cá da trơn (DS540) của Hoa Kỳ. Tính đến nay, trong số 05 vụ việc Việt Nam chủ động khởi kiện ra WTO thì có tới 04 vụ việc liên quan tới ngành thủy sản. Trong suốt quá trình tranh tụng tại WTO, VASEP rất tích cực trong việc phối hợp với Cục PVTM (cơ quan đầu mối xử lý tranh chấp tại WTO) để hỗ trợ cung cấp thông tin, số liệu, xây dựng lập luận, góp phần không nhỏ vào kết quả tích cực trong các vụ việc DS404, DS429, dẫn tới

việc Hoa Kỳ dỡ bỏ lệnh áp thuế cho doanh nghiệp xuất khẩu tôm của ta¹.

Ngoài ra, là Hiệp hội đại diện cho các doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản, VASEP đã thể hiện được tầm nhìn chiến lược trong việc phối hợp với các Bộ, ngành liên quan thực hiện chủ trương phát triển thị trường xuất khẩu lớn là Hoa Kỳ thông qua việc sẵn sàng đầu tư, chủ động thuê các hãng luật, chuyên gia có uy tín của Hoa Kỳ để tư vấn trong các vụ việc điều tra chống bán phá giá, giải quyết tranh chấp.

Có thể nói, VASEP đã và đang đóng vai trò không thể thiếu trong việc bảo vệ lợi ích hợp pháp của các doanh nghiệp thủy sản Việt Nam tại các thị trường xuất khẩu quan trọng. Trong thời gian tới, với xu hướng bảo hộ đang gia tăng,

¹ Vụ việc DS536 và DS540 đang trong giai đoạn tranh tụng.

VASEP cần tiếp tục tăng cường củng cố nguồn nhân lực am hiểu về pháp luật và kinh doanh quốc tế, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Chính phủ có liên quan (Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) nhằm cập nhật, trao đổi thông tin, từ đó xác định các phản ứng kịp thời trước các biện pháp PVTM mà nước ngoài áp dụng với thủy sản xuất khẩu của Việt Nam, đặc biệt là đối với các ngành hàng quan trọng như tôm, cá tra.. Bên cạnh đó, VASEP cần phối hợp chặt chẽ với Bộ Công Thương đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền phổ biến kiến thức về PVTM không chỉ cho các doanh nghiệp xuất khẩu tới thị trường Hoa Kỳ, EU- là các thị trường thường xuyên áp dụng biện pháp PVTM-mà tới cả các doanh nghiệp khác, do xu hướng áp dụng biện pháp PVTM sẽ ngày càng gia tăng trong thời gian tới.

PGS.TS. Vũ Hoàng Nam - Trưởng phòng khoa học, Đại học Ngoại thương Hà Nội: “VASEP có nhiều đóng góp cho giáo dục Ngoại thương”



Trong những năm qua, trường Đại học Ngoại thương (ĐHNT) đã liên kết chặt chẽ với các trường đại học, các viện nghiên cứu, các cơ quan hoạch định chính sách, cộng đồng doanh nghiệp và các hiệp hội ngành hàng trong đó có VASEP để phối hợp các nguồn lực phục vụ đào tạo, nghiên cứu, chuyển giao công nghệ,

tư vấn các chính sách và phục vụ cộng đồng

Trường ĐHNT và VASEP đã có một số các hoạt động hợp tác. Cụ thể, trường ĐHNT đã giúp đào tạo cho các cán bộ của VASEP một số kỹ năng liên quan tới thu thập, xử lý thông tin thị trường, các phương pháp nghiên cứu định tính và định lượng. VASEP đã cung cấp

các thông tin ngành thủy sản cập nhật, kịp thời để các giảng viên trường ĐHNT xây dựng bài giảng, các tình huống nghiên cứu, các tài liệu cho giảng dạy.

VASEP đã tiếp nhận sinh viên của trường ĐHNT tới thực tập, làm việc. Đồng thời, hai bên đã phối hợp các nguồn lực để tiến hành các nghiên cứu chung về ngành hàng, về thị trường,

tổ chức các tọa đàm khoa học để cùng trao đổi, chia sẻ thông tin, cập nhật những diễn biến mới về thị trường và sản phẩm. Những nghiên cứu này đã đề xuất những giải pháp, kiến nghị chính sách kịp thời phục vụ cho công tác tư vấn, đào tạo, nghiên cứu, phục vụ cộng đồng của cả hai bên.

Cán bộ, giảng viên của trường

ĐHNT đánh giá cao tính chuyên nghiệp, hiệu quả và sự thành công của VASEP cùng những nỗ lực của VASEP nhằm đóng góp cho sự phát triển của trường ĐHNT nói riêng và sự nghiệp giáo dục nói chung. Hai bên đã thống nhất tăng cường hợp tác để đẩy mạnh đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, nghiên cứu và phục vụ cộng đồng.

TS.Đỗ Ngân Bình - Chuyên gia tư vấn pháp luật của Hiệp hội nhân sự (HRA), phó giám đốc phụ trách hoạt động tư vấn trung tâm tư vấn pháp luật, Đại học Luật Hà Nội: “VASEP làm việc với tinh thần ‘cháy’ hết mình vì doanh nghiệp hội viên”



Là một chuyên gia tư vấn pháp luật đã từng được hợp tác với Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP) và các doanh nghiệp thuộc VASEP trong nhiều hoạt động như tập huấn, vận động chính sách hay tư vấn pháp luật... tôi thật sự rất ấn tượng với phong cách làm việc máu lửa, với trách nhiệm và tinh thần “cháy” hết mình vì lợi ích của doanh nghiệp của các bạn.

Trong rất nhiều diễn đàn khác mà tôi được tham dự trong quá trình xây dựng pháp luật, VASEP với các phát ngôn, quan điểm đầy sức thuyết phục và hàng loạt các công văn, dẫn chứng, số liệu kèm theo đã gây tác động lớn đến lập trường của các cơ quan nhà nước khi xây dựng và hoàn thiện pháp luật liên quan đến hoạt động của các doanh nghiệp thuộc ngành thủy sản theo hướng có lợi hơn cho doanh nghiệp.

Có thể thấy, ở trong phạm vi của hiệp hội hay ở bất kỳ nơi nào ngoài phạm vi hiệp hội, VASEP đang được hình dung như “tiếng nói của cộng đồng các doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu thủy sản tại Chính phủ và các Bộ/Ban/Ngành”. Các giải pháp nhanh, mạnh, quyết liệt mà VASEP đã và đang thực hiện đã làm

thay đổi cách nhìn, thái độ và ứng xử của nhiều cơ quan quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp thủy sản trong việc hoạch định chính sách, thực thi pháp luật và thanh tra, kiểm tra vì họ đã hiểu hơn và đồng cảm với những khó khăn, thuận lợi, đặc thù hoạt động của ngành thủy sản và các doanh nghiệp thuộc ngành thủy sản.

Bên cạnh các hoạt động trong lĩnh vực xây dựng pháp luật, các chương trình tọa đàm, hỗ trợ tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhằm phòng ngừa và hạn chế sự cố pháp lý, giúp doanh nghiệp thực hiện đầy đủ trách nhiệm xã hội là những vấn đề mà VASEP đã thực hiện và tôi may mắn được lựa chọn là một trong các chuyên gia. Lời tri ân xúc động của các thành viên tham

gia tọa đàm hoặc tham gia các lớp học do VASEP tổ chức, sự cảm ơn chân thành của các doanh nhân thuộc VASEP khi tôi đến tư vấn thông qua sự giới thiệu của VASEP thực sự đã cho tôi hiểu nhiều hơn về những giá trị thiết thực mà tôi có thể mang lại cho các doanh nghiệp và những thông tin mà các chuyên gia như tôi đã chia sẻ cho doanh nghiệp.

Với mỗi chuyên gia như tôi, được hợp tác với VASEP, đúng

hơn là được “làm bạn” với các doanh nghiệp thuộc Hiệp hội chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam, được đồng hành với các bạn là cơ hội thực sự để được cống hiến và cháy hết mình, cùng các doanh nghiệp cộng hưởng và tạo ra những giá trị cho xã hội. Dù rất khiêm tốn và nhỏ bé trong tổng giá trị lớn lao mà các doanh nghiệp thủy sản mang lại cho đất nước, nhưng đó là niềm vui thật sự của các chuyên gia

khi được làm việc cùng các bạn.

Mong VASEP sẽ tiếp tục phát triển mạnh mẽ với các hoạt động thiết thực và hiệu quả hơn nữa vì doanh nghiệp, mong “ngọn lửa nhiệt huyết” của VASEP sẽ được duy trì và tiếp sức cho các hiệp hội khác để cùng giúp các doanh nghiệp Việt Nam nói chung, các doanh nghiệp thủy sản nói riêng vươn xa hơn nữa trên thị trường trong nước và quốc tế”.

Ông Phạm Anh Tuấn - Nguyên phó Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy sản: “Tôi tin, VASEP sẽ lớn mạnh hơn, thành công hơn”



VASEP là một trong số ít những hiệp hội ngành nghề ở nước ta hoạt động có tính chuyên nghiệp, sớm hội nhập quốc tế, mang lại lợi ích thiết thực cho các hội viên là các doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu thủy sản, đóng góp quan trọng vào sự phát triển của ngành thủy sản Việt Nam trong 20 năm qua. Hai thập kỷ qua, tổng sản lượng thủy sản tăng 4,1 lần, giá trị xuất khẩu thủy sản tăng 10,5 lần, hàng thủy

sản Việt Nam có mặt ở trên 100 nước và vùng lãnh thổ. Sự phát triển đầy ấn tượng ấy của ngành không thể không ghi nhận sự đóng góp không mệt mỏi của từng doanh nghiệp chế biến, xuất khẩu thủy sản nói riêng và VASEP nói chung.

VASEP là hiệp hội ngành nghề có vị thế trong nước, được biết đến rộng rãi trong cộng đồng sản xuất, chế biến và tiêu thụ thủy sản toàn cầu. Các khó khăn, vướng mắc trong chế biến xuất khẩu thủy sản được VASEP phản ánh kịp thời và chung tay cùng Chính phủ tháo gỡ, khắc phục các rào cản kỹ thuật thương mại thủy sản, xây dựng hình ảnh các sản phẩm thủy sản Việt Nam. Tiếng nói phản biện của VASEP đã và đang giúp các chính sách, phương thức quản lý của

các cơ quan nhà nước sâu sát hơn với thực tế hoạt động của ngành. Xin Chúc mừng thành công của VASEP trong 20 năm qua.

Trong gần thập kỷ, là người có cơ hội làm việc với VASEP trên các cương vị khác nhau, tôi muốn thấy VASEP thể hiện và thực hiện vai trò của mình tốt hơn, ngoài phản biện chính sách, khắc phục tháo gỡ rào cản thị trường, sẽ chủ động hơn trong đề xuất chính sách và xây dựng các công cụ hữu hiệu để tiến dần đến làm chủ thị trường thủy sản. Tôi tin rằng, với sự nỗ lực và đồng lòng của cộng đồng doanh nghiệp và anh chị em cán bộ văn phòng VASEP, Hiệp hội sẽ lớn mạnh hơn, thành công hơn nữa trong chặng đường phía trước.

Ông Nguyễn Hữu Nguyên - Giám đốc HTX nuôi cá tra huyện Châu Phú, An Giang, Hiệp hội Cá tra An Giang: “ Cần có chính sách kiểm soát nguồn cung nguyên liệu cá tra ”



VASEP là một tổ chức hiệp hội ngành hàng đã thực hiện tốt vai trò thúc đẩy tiêu thụ, phát triển thị trường. Tuy nhiên, có một số việc vượt ra ngoài khả năng của VASEP, ví dụ việc ổn định và kiểm soát nguồn cung nguyên liệu cá tra, tôi biết

VASEP rất muốn làm, muốn thay đổi nhưng không thể vì đó phải cần đến chủ trương, chính sách của Chính phủ.

Năm nay, sản xuất cá tra có tín hiệu tốt về sản lượng và giá. Tuy nhiên, xét một chuỗi thời gian lâu dài, ngành cá tra của chúng ta bấp bênh, thiếu tính ổn định, nhất là vấn đề nguồn cung. Chúng ta đang để thả nổi sản xuất cá tra, không kiểm soát được nguồn cung và giá cá, do vậy thời gian qua, cá tra của chúng ta phát triển không bền vững và không hiệu quả.

Tôi cho rằng, Chính phủ và

nhà nước phải có cơ chế, chính sách để làm sao kiểm soát cho nguồn cung phải thấp hơn cầu, như thế mới nâng giá trị con cá tra của Việt Nam. Chúng ta không nên chỉ chạy theo thành tích về doanh số vì đó chưa phản ánh đúng thực chất lợi nhuận của người nuôi và nhà chế biến XK cũng như sự phát triển của ngành. Nhà nước nên tổ chức lại sản xuất cá tra theo hình thức Hợp tác xã, khi đó mới kiểm soát được nguồn cung – giá cả và ổn định thị trường nguyên liệu, đem lại hiệu quả cho sản xuất và XK.



Ông Nguyễn Phú Hòa - Phó Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu, Bộ Công Thương: “VASEP: Một thương hiệu, một think tank”

Trước tiên, phải nói rằng chưa có hiệp hội nào “bóc lột” công chức nhiều như VASEP, tôi nhớ có lần Hội chợ, trong một tuần, tôi làm diễn giả mấy hội thảo mà các bạn chỉ gửi tôi một túi quả sầu Hà Nội. Và chính xác đó là thứ “vật chất” duy nhất tôi nhận từ VASEP trong bao nhiêu năm làm việc. Nhưng mà tôi thích. Tôi thích năng lượng của VASEP – một VASEP tự tin, trách nhiệm và hành động. Tôi thích trò chuyện về chiến lược với anh chị từ VASEP như anh Hòa, anh Nam đôi lúc chỉ ngồi ở quán lẩu dê. Thật sự, hai mươi năm nhìn lại: VASEP đã trở thành một thương hiệu, một think tank của ngành. Nhiều người trong số các anh chị là những chuyên gia, đôi lúc làm chúng tôi kinh ngạc. VASEP đã có được uy tín lớn trong cộng đồng quốc tế.

Chặng đường tiếp theo:

Đại bàng không ở đâu xa: Quốc hội, Chính phủ đang bàn việc xây tổ để đón đại bàng nhằm tăng thu hút đầu tư nước ngoài tạo cú hích cho nền kinh tế, nhưng đồng thời kỳ vọng rằng những chiếc tổ đó sẽ giúp nuôi dưỡng đại bàng bản địa. Ngành khai thác, nuôi trồng, chế biến và xuất khẩu thủy hải sản là một trong những ngành mang lại lợi ích to lớn, trực tiếp và nguyên vẹn cho đất nước. Ngành xứng đáng được hưởng những tiêu chuẩn “đặc khu tôm”, “đặc khu cá”, “đặc

quốc organic” được cách ly với ô nhiễm, được quy hoạch, sản xuất, tiếp thị, xuất khẩu dựa trên những thành tựu của cách mạng công nghiệp 4.0 và ở đó những người nông dân, công nhân được chia sẻ thích đáng nhưng thành thành quả để “không ai bị bỏ lại phía sau”. Chính phủ đang nỗ lực kiến tạo nhằm mở ra những đường băng để nền kinh tế Việt Nam cất cánh. Trung ương Đảng cũng đã ban hành Nghị quyết 10 về phát triển kinh tế tư nhân. Có thể nói đây là thời cơ to lớn để VASEP thực hiện hoạt động sở trường thúc đẩy chính sách giúp ích cho ngành.

Hợp lực cùng kiến tạo:

Chặng đường tiếp theo, chúng ta không hề lo lắng về trí tuệ, năng lực của doanh nghiệp và sự cần cù sáng tạo của người lao động. Nhưng chúng ta phải thừa nhận một mình VASEP không đủ sức thúc đẩy những nguyên tắc của phát triển bao trùm trong ngành. Đừng phát triển theo kiểu đào giếng uống nước và bị chết đuối trong chính cái giếng của mình. Bên cạnh vấn đề cân đối cung cầu, xác định phân khúc và danh tiếng của sản phẩm... vấn đề phát triển & kiểm soát ô nhiễm là bài toán chính VASEP phải đối mặt. Trung Quốc đã quyết tâm bước vào giai đoạn cải thiện môi trường, không chỉ vì đời sống mà còn để “nâng cấp danh tiếng” cho sản phẩm. Họ

tiến vào nền văn minh sinh thái một cách quyết liệt, họ trồng rừng bằng cả diện tích Ireland, họ cấm nhập phế liệu nhựa để tái chế dù rằng họ thiệt hại lớn. Sẽ sớm thôi, các sản phẩm xuất xứ từ các vùng ô nhiễm về không khí, nhựa, nguồn nước... sẽ bị nhận diện và kỳ thị trong một thế giới phẳng vốn không thể che giấu điều gì. Cần lắm sự tái đầu, hợp lực từ những doanh nghiệp hội viên đầu đàn để kiến tạo những điều kiện giúp ngành đối phó với những thách thức căn bản và lâu dài.

Một ngôi sao sáng:

Việt Nam bên cạnh những người khổng lồ, để cạnh tranh chúng ta không thể to lớn hơn hay hoành tráng hơn để rồi lãng phí. Chúng ta cần phải nhanh hơn, thông minh hơn và sạch sẽ hơn. Chúng ta cần giữ cho đất nước mình trở thành một ngôi sao sáng, lung linh, một nơi mà người dân – người tiêu dùng từ các nơi trên thế giới phải khát khao về môi trường, sự tiện lợi, và lòng nhân ái để họ phải tìm kiếm, trân quý sản phẩm Việt Nam. Tin tưởng rằng dưới sự Lãnh đạo của Đảng, sự kiến tạo quyết liệt của Chính phủ, VASEP – một think tank của ngành sẽ lan tỏa được tinh thần đó trong cộng đồng các doanh nghiệp, người nông dân, công dân, người đánh bắt thủy hải sản để cùng chia sẻ trách nhiệm giữ gìn Việt Nam – Một ngôi sao sáng.

Ông Nguyễn Ngọc Đức - Ủy viên Ban kiểm tra VASEP, Giám đốc Công ty TNHH chế biến thủy sản XNK Đệ Khang Phú Thành: “Đánh giá cao hoạt động vận động chính sách của VASEP”



Trong những năm qua, là hội viên của Hiệp hội VASEP và tham gia trong Ban Kiểm tra của Hiệp hội, tôi đánh giá cao sự nỗ lực của Văn phòng

VASEP. Đặc biệt là hoạt động Vận động chính sách, văn phòng Hiệp hội đã rất tích cực và đã đạt được những kết quả nhất định, ví dụ như vấn đề nghị định 38, vụ việc nước mắm nhiễm asen...

Tuy nhiên, trong bối cảnh ngành XK thủy sản ngày càng có nhiều vấn đề phải đối phó, rất mong văn phòng hiệp hội và Ban Chấp hành chuyên nghiệp và kiên quyết hơn để xử lý hiệu quả: VD như vấn đề thuế CBPG cá tra cao.

Ngoài ra, tôi mong muốn BCH và văn phòng phát huy hơn nữa việc thu thập lắng nghe ý kiến của các DN để tháo gỡ vướng mắc khó khăn, nhất là đối với các DN vừa và nhỏ: ví dụ như vấn đề tỷ giá ngoại tệ hiện nay rất bất hợp lý cho DN XK, tỷ giá của Việt Nam thấp so với các nước sản xuất khác như Indonesia, Malaysia, Philippin, vì vậy DN XK nhất là những DN nhỏ không có lợi thế về giá so với các nước khi XK vào những thị trường như Nhật Bản, Mỹ, Hàn Quốc và Đài Loan.

Bà Lê Thị Diệu Thi - Giám Đốc Chất lượng của Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn: “Nhờ những kiến thức hữu ích từ các khóa đào tạo VASEP tổ chức mà đội ngũ quản lý chất lượng của Công ty chúng tôi được khách hàng đánh giá cao”



Công ty chúng tôi đã đồng hành cùng VASEP nhiều chương trình đào tạo ngắn hạn bên ngoài và tại Công ty. Tôi xin cảm ơn VASEP đã tổ chức những khóa đào tạo hữu ích

cho doanh nghiệp.

Bản thân tôi rất tin nhiệm, tin tưởng mảng đào tạo của VASEP vì tôi đã tham gia nhiều khóa đào tạo, hội thảo của VASEP gần 15 năm qua (từ thời còn dự án SEAQIP). Và tôi có đôi lời nhận xét về Chương trình đào tạo của VASEP như sau:

Nhìn chung Chương trình đào tạo của VASEP đem lại nhiều bổ ích và kiến thức cho Doanh nghiệp thủy sản trong áp dụng thực thi về: Đảm bảo ATTP, nâng cao giá trị sản phẩm thông qua các khóa đào tạo về

HACCP thực hành, kiểm soát vệ sinh, kiểm soát hóa chất, đa dạng hóa sản phẩm hàng GTGT... Nhờ những kiến thức hữu ích này mà đội ngũ quản lý chất lượng của Công ty chúng tôi được khách hàng đánh giá cao và Chất lượng sản phẩm ngày càng được nâng cao tốt nhất.

Bên cạnh đó, VASEP có tổ chức những khóa đào tạo hoặc hội thảo về Chính sách pháp luật liên quan đến Chế độ BHXH và lương bổng để Doanh nghiệp vận dụng phù hợp và đúng luật.

Ngoài ra, VASEP còn tổ chức một số hội thảo về những qui định hoặc rào cản kỹ thuật của các thị trường để giúp cho Doanh nghiệp hiểu và nắm bắt kịp thời thông tin để thực hiện đúng khi XK hàng hóa. Tuy nhiên, có một vài thị trường thì chuyên gia chưa nắm kỹ chi tiết các qui định về kỹ thuật để

hỗ trợ tốt cho DN. Do đó, bộ phận đào tạo của VASEP cần tìm hiểu và xem xét kỹ các nội dung để tổ chức hội thảo sẽ được tốt hơn.

Doanh nghiệp cũng cần VASEP tổ chức những khóa đào tạo về kỹ năng mềm cho đội ngũ Quản lý nhiều hơn nữa.

Nhân dịp VASEP kỷ niệm 20 năm ngày thành lập, tôi chúc VASEP ngày càng thành công hơn. Riêng VASEP.PRO ngày càng phát triển xa hơn, có nhiều khóa đào hấp dẫn hơn để thu hút nhiều học viên hơn để đạt doanh thu năm sau cao hơn năm trước.

Bà Ưng Thị Hạnh - Trưởng phòng Quản lý Chất lượng - Công ty TNHH KD CB TS và XNK Quốc Việt: “Mảng vận động chính sách của VASEP rất hiệu quả cho doanh nghiệp”



Hoạt động đào tạo, tổ chức các Hội thảo, hội nghị của VASEP

vẫn đang được duy trì tốt, các hoạt động đó đã giúp các DN cập nhật thông tin, nâng cao kiến thức về ngành đồng thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc mà DN gặp phải.

So với các tổ chức khác hoạt động đào tạo của VASEP vẫn luôn có các chủ đề đào tạo phong phú, đa dạng, luôn đáp ứng đúng nhu cầu của DN thủy sản, phù hợp với đặc

thù ngành, nội dung, hình thức...Ngoài ra VASEP còn có các chương trình về mảng vận động chính sách, mảng này hoạt động rất hiệu quả cho DN.

Mong muốn Hiệp hội có thêm nhiều kênh thông tin về yêu cầu thị trường, cập nhật các qui định, Nghị định, Thông tư kịp thời để giúp các DN nhiều hơn.

Bà Trần Thị Nga - Giám đốc Chất lượng - Công ty CP đầu tư thương mại Thủy sản: “VASEP cần tổ chức nhiều khóa đào tạo với nhiều bài thực hành hơn”



Đầu tiên tôi xin gửi lời Chúc mừng kỷ niệm 20 năm thành lập VASEP. Kính chúc Quý hiệp hội được dồi dào sức khỏe, luôn đồng hành cùng Doanh nghiệp như trong thời gian qua cũng như trong thời gian sắp tới.

Văn phòng Hiệp hội VASEP đã tổ chức các khoá đào tạo đáp

ứng theo sát thực tế hoạt động của DN, hỗ trợ cho DN có được nguồn đào tạo chất lượng.

Công tác tổ chức đào tạo như thuyết trình, thảo luận, trao đổi kinh nghiệm rất tốt và chu đáo. Tuy nhiên, các khóa đào tạo mà VASEP tổ chức cần có thêm nhiều bài thực hành thực tế hơn nữa.

Một thời doanh nhân tôm

Hồ Quốc Lực - Chủ tịch HĐQT FIMEX VN

VASEP thành lập năm 1998. Thời điểm đó cũng là bước ngoặt của “làng” tôm Việt Nam, đang “rửa mặt”, thay áo mới... bước ra thế giới, đánh dấu một sự chuyển đổi về chất trong ngành chế biến tôm đông lạnh Việt Nam. Qua các lớp bồi dưỡng kiến thức do dự án Danida tài trợ, việc cải thiện các điều kiện sản xuất ở các nhà máy VN đã có sự thực hiện mạnh mẽ, HACCP được áp dụng song song với các chương trình quản lý chất lượng đã thực hiện trước đó như vệ sinh công nghiệp, thực hành sản xuất tốt...

Năm 1998 bản đồ thị phần và cơ cấu tôm VN xuất khẩu có sự chuyển đổi mạnh. Thời điểm đó, loạn lạc tại Indonesia khiến nhiều nhà nhập khẩu từ Nhật Bản tìm nơi khác, giảm thiểu rủi ro hơn. Đích đến là đồng bằng sông Cửu Long, nơi có nhiều nhà máy chế biến mới xây (FIMEXVN, MINH PHÚ) hoặc vừa sửa chữa mới đáp ứng yêu cầu phần cứng HACCP.

Nếu trước đây, tôm nobashi chỉ là đặc quyền của một số ít nhà máy và sản xuất quy mô nhỏ như: Xí nghiệp Mặt hàng Mới, Công ty TNHH Kim Anh, nay bất ngờ có rất nhiều thương nhân Nhật Bản tìm tới đặt vấn đề mua tôm nobashi và họ sẽ hướng dẫn cách làm. Tôm nobashi được sản xuất phổ biến dần và liền sau đó là chế

biến tôm ebi fry, dù bột phải nhập hoàn toàn từ Thái Lan. Khoảng năm năm sau là tôm fritter, tempura cũng được tổ chức sản xuất từng bước dần.

Cũng quãng thời gian 1998, các nhà nhập khẩu từ Hoa Kỳ cũng mạnh dạn tìm đến mô tôm VN. Ban đầu VN cung ứng tôm block nhưng nhanh chóng chuyển sang tôm tươi, luộc IQF. Nếu năm 1995, Công ty CPT thủy sản CAFATEX đi đầu trong việc chế biến tôm luộc IQF cung thị trường Hoa Kỳ thì chỉ mấy năm sau đó nhiều nhà máy chế biến ở đồng bằng đã trang bị máy hấp nhập từ châu Âu, châu Mỹ. Một sự chạy đua, có phần ganh đua giữa các nhà máy chế biến tôm VN khởi động ở mốc 1998 và trong vòng vài năm, trình độ chế biến tôm VN từ “chiều” thấp nhất ngang hàng Ấn Độ, Bangladesh và nhảy lên chiều cao nhất ngang hàng Indonesia và chỉ thua kém Thái Lan chút ít.

Một sự nỗ lực mang tính kỳ tích, nếu không ngồi lại, nhìn lại một cách thấu đáo sẽ không nhận thức hết công sức đóng góp của cộng đồng doanh nhân tôm VN. Một minh họa để thấy trình độ chế biến của VN nhanh như thế nào. Nếu năm 1995 Ấn Độ và VN cùng chiều dưới trong kỹ thuật chế biến. Chỉ ba năm sau trình độ VN đã lên chiều trên trong khi mãi đến mấy năm gần đây Ấn

Độ mới thúc đẩy làm tôm tươi IQF với thiết bị cấp đông nhập từ VN. Trình độ chế biến cao, các nhà máy tôm VN sản xuất được nhiều mặt hàng tinh chế, giá trị cao. Từ đó có điều kiện mua tôm nguyên liệu với giá cao, mà hiện nay giá mua tôm nguyên liệu ở đồng bằng sông Cửu Long cao hơn giá tôm nguyên liệu ở Ấn Độ khoảng 20%. Điều đó kích thích người nuôi tôm mở rộng quy mô nuôi, góp phần từng bước đưa công nghiệp tôm VN vào nhóm cường quốc, top 4 thế giới.

Từ năm 1998 và quãng 15 năm sau đó là thời hoàng kim con tôm VN. Kim ngạch xuất khẩu tôm tăng trưởng mạnh mẽ đạt mốc nửa tỷ, một tỷ, hai tỷ, ba tỷ USD và cơ cấu sản phẩm từng bước thay đổi theo hướng tích cực. Trước đó, vùng Cà Mau tập trung xuất khẩu tôm thịt PUD với nguồn tôm tự nhiên phong phú từ các kinh rạch, ao đầm. Từ năm 1998 con tôm sú từng bước được thả nuôi, chủ yếu là thả lan trong các ao nuôi tôm tôm bạc, tôm đất lấy giống từ thiên nhiên. Con tôm sú từng bước tăng tỉ lệ trong sản lượng tôm xuất khẩu.

Phong trào nuôi tôm sú lan từ bán đảo Cà Mau lên các tỉnh ven biển như Sóc Trăng Trà Vinh. Nhất là Sóc Trăng, người nuôi đã nhảy bén nuôi tôm sú thâm canh với quy mô khá lớn từ năm 2000. Và đúng mười

năm sau, con tôm thẻ chân trắng được phép nuôi “thử nghiệm” ở các tỉnh ven biển này. Chỉ trong năm năm con tôm thẻ chân trắng đã “đuổi” khá “thô bạo” con tôm sú ra khỏi các ao nuôi. Từ năm 2015 sản lượng tôm thẻ đã không thua kém tôm sú và góp phần đưa sản lượng tôm nuôi VN lên mốc trên nửa triệu tấn.

Gắn liền với quãng thời gian nói trên là tiếng tăm của nhiều nhà máy chế biến và các doanh nhân điều hành. Nếu những năm 80 của thế kỷ trước, Xí nghiệp Mặt hàng mới (của Lê Văn Phát, Nguyễn Hải Triều) đi đầu trong chế biến tôm duỗi và chuyển giao cho Công ty TNHH Kim Anh (do anh Đỗ Ngọc Quý làm Giám đốc) thì KIM ANH trở thành lá cờ đầu mặt hàng tôm này ở miền Tây. KIM ANH đã “độc quyền” nhiều năm. Mỗi năm 1996, Công ty CP Thực phẩm Sao Ta (FIMEXVN) (do tôi làm Tổng Giám đốc) chế biến mặt hàng này và không ngừng mở rộng, đến năm 1998 FIMEXVN đã trở thành nhà máy xuất khẩu tôm nhiều nhất vào Nhật Bản và VN.

Trước đó thứ hạng này thuộc Công ty TNHH CAMIMEX (của chị Nguyễn Thị Tuyết) và sau đó là KIM ANH. Nhưng qua đầu thế kỷ XXI, Công ty TNHH MINH PHÚ (của anh Lê Văn Quang) đã độc tôn vị trí này. Nếu năm 1995 CAFATEX (Chủ tịch, TGD là anh Nguyễn Văn Kịch) đi đầu trong chế biến tôm luộc thì ngay sau đó động thái này đã đánh động gần

như toàn ngành, nhất là các nhà máy mới xây đều trang bị dây chuyền tôm luộc.

Những doanh nhân tôm VN một thời lẫy lừng (không kể các doanh nhân giai đoạn bao cấp) từ Nam tới Bắc khá nhiều. Nhưng đa phần trưởng thành trẻ, ở độ tuổi trên 45, cho nên thời gian tại vị có hạn. Nếu kể từ lúc hình thành VASEP, các doanh nhân tôm có vị thế là Thực (Công ty CP XK Thủy sản 2 Quảng Ninh) ở phía Bắc, Phạm Mạnh Hoạt ở Công ty Cổ phần XNK Thủy sản miền Trung được cơ cấu chức vụ Phó chủ tịch VASEP. Ngay sau đó là Hồ Quốc Lực và Nguyễn Văn Kịch được bổ sung vào chức vụ này. Cuối năm 2003, tôi làm chủ tịch VASEP thay chị Nguyễn Thị Hồng Minh, năm 2007 là Trần Thiện Hải (SEA MINH HAI) tiếp tục kế thừa vai trò này. Năm 2016, anh Ngô Văn Ích (NTSF F17) thay thế anh Trần Thiện Hải. Tất cả đều là doanh nhân tôm. Nếu ra để thấy doanh nhân tôm có uy tín để đảm nhận vai trò cao nhất trong Hiệp hội chung toàn ngành thủy sản.

Thời gian qua nhanh, quá khứ đầy tự hào chưa phai nhưng con người phơi pha qua thời gian. Các doanh nhân tôm một thời trai trẻ, sung sức, đầy nhiệt huyết nay chân chùng tóc phai và ai cũng ít nhiều có vấn đề về sức khỏe và lần lượt rời vị trí để các thế hệ tiếp theo kế thừa. Thậm chí có người đã ra đi mãi mãi... Tuổi trên 60 trụ lại tới lúc này còn không bao nhiêu

người cũ. Bây giờ đã xuất hiện một thế hệ doanh nhân tôm mới, chắc không thua kém chú, anh xưa như Sóc Trăng có anh Trần Văn Phẩm (STAPIMEX), Võ Văn Phục (VINA CLEANFOOD), Đỗ Ngọc Tài (TAIKA), Phạm Hoàng Việt (FIMEX VN) đều là những nhà máy toàn chế biến hàng tinh chế.

Nếu các doanh nhân cá bị “án oan” là bán phá giá khiến các tra rơi cảnh tiêu điều (thực tình ai bất bình thường mới mua cao bán thấp. Chỉ có rơi vào hoàn cảnh khó khăn bức bách như tới hạn trả nợ ngân hàng, cá nuôi dưới ao tới lứa phải thu hoạch, kho lạnh ứ hàng... mới làm như vậy. Mà bản chất do cung thừa!) thì các doanh nhân tôm chưa hề rơi vào hoàn cảnh oái ăm như vậy (chỉ trừ trường hợp năm 2008, do khủng hoảng tài chính thế giới, tôm xuống giá quá mạnh khiến người nuôi, doanh nghiệp đều bị khó khăn).

Bù lại, các doanh nhân tôm VN đã có sự cố gắng không nhỏ cho ngành. Đầu ra quyết định đầu vào. Đầu vào đầy đủ, đầu ra thêm mạnh mẽ. Sự nỗ lực bươn chải, tìm nguồn vốn trang bị phần cứng; sự nỗ lực học hỏi hoàn thiện phần mềm không phải doanh nhân trong tất cả các ngành có sự đồng lòng như doanh nhân tôm. Sự cố gắng đó tạo sự thuyết phục để kéo được các hệ thống phân phối thủy sản lớn trên thế giới tìm về VN, chứ đâu phải là chuyện sung rụng. Sự cố gắng đó tạo sự lan tỏa trên bình diện

xã hội rất lớn.

Xuất khẩu nhiều, giá tốt dẫn tới mua nguyên liệu giá cao. Giá tôm tươi cao khiến nhiều người tham gia nuôi tôm. Dẫn đến các cơ sở làm tôm giống mọc lên mà bây giờ mọc như nấm (trên 2400 cơ sở khiến việc quản lý khó mà xuể); các nhà máy sản xuất thức ăn xây hàng loạt, đủ tên các đại gia trong ngành, toàn tầm cỡ thế giới; chế phẩm nuôi tôm cũng luôn đủ cung ứng với chủng loại quá phong phú đến nỗi khó lòng quản lý chặt! Rồi cơ sở làm dụng cụ nuôi như làm quạt nước, làm máy cho tôm ăn...Hơn nữa còn tạo việc làm cho các cơ sở cung ứng, cho các lao động nuôi tôm, chế biến tôm...

Kỷ niệm 20 năm thành lập VASEP, chúng ta mừng may mắn có một tổ chức của riêng mình hình thành đúng lúc, đã góp nhiều công sức để có bộ mặt ngành khá khang trang hiện nay và qua đó VASEP trở thành một hiệp hội mạnh hàng đầu cả nước. Nhưng ngày kỷ niệm hôm nay chắc cũng là mốc rõ ràng chuyển giao thế hệ trong ngành chế biến tôm. Những ai vang bóng một thời rồi cũng đi qua. Nhưng cái an ủi là thành quả đã tạo ra không bị suy giảm, phôi pha; mà chắc chắn được thế hệ sau phát huy làm tốt hơn nữa. Nhất là trong giai đoạn thập niên tới, con tôm trong tầm ngắm của Chính phủ, có nhiều chính sách đầu tư để con tôm Việt có thêm động lực, sức mạnh vươn

xa hơn nữa. Các doanh nhân tôm một thời hãy an lòng...

NỤ CƯỜI MỸ THANH

Vùng nuôi tôm Mỹ Thanh Sóc Trăng cũng lấy tiếng cười lạc quan để vượt qua bao khó khăn những năm qua. Tuy không đình đám, tiếng tăm như các tiếng cười đã thành danh, nhưng tiếng cười Mỹ Thanh cũng đầy đủ các yếu tố bi hài trong đó, như một số tiếng cười dưới đây:

LÝ DO BỤNG BỤ

Nắng nóng kéo dài, Tám Tiền vẫn mạnh dạn thả tôm sớm, cơ may tôm phát triển khá tốt. Sáng sớm Bảy Tỷ gặp, nghe Tám Tiền than:

- Chú ơi sao cái bụng tui bây giờ bự quá. Bảy Tỷ ngây thơ trả lời:

- Anh mau đi khám bệnh đi, kéo xơ gan là nguy hiểm lắm. Bởi Tám Tiền hay uống rượu.

- Có đi khám bệnh rồi. Bác sĩ nói không bệnh gì hết. Do tui nín thở chờ tôm vượt cạn khá lâu nên bụng đầy hơi, bự ra!

- !!!

Tám Tiền tiếp lời:

- Mà nè Bảy Tỷ, dạo này chú bỏ bia, siêng tập thể dục lắm sao bụng chú vẫn bự? Con Bảy Tỷ đi kể bên ké vô:

- Má nói ba tập đi bộ, đi sau đám phụ nữ eo thon, nuốt nước miếng hoài nên bụng bự ra!

- !!!!

NHỚ MANG THEO DÙ

Bảy Tỷ trúng tôm quá chừng,

nên sửa tướng, khi đi vênh mặt lên trời, vừa đi vừa nổ, ngờ đâu vấp chân, té, phải vào viện.

Tám Tiền nhẩn đồng nghiệp khi vào viện thăm Bảy Tỷ phải mang theo dù (ô), kẻ Bảy Tỷ nổ quá, có dù che kéo bị văng miếng!

TÔM LỘI SẬP CẦU

Bên kia sông Mỹ Thanh là xã Hoà Đông, cũng là vùng nuôi tôm nổi tiếng không kém cạnh các trang trại tôm Mỹ Thanh. Có hôm, Bảy Tỷ bên đây sông bắt được điện, nội dung như sau:

- Anh Bảy ơi, sập cầu Bung Tum rồi! (cầu Bung Tum nằm trên lộ chính xã Hoà Đông).

- Sao sao, sao cầu sập?

- Tôm trúng quá, lội tràn bờ làm sập cầu rồi!

- Thôi mà, gà gáy ban ngày!

- Tôm mau lớn quá, ăn nhiều. Xe chở thức ăn tôm về kinh kinh, cầu chịu không nổi. Vậy không phải tôm lội sập cầu sao?

- !!!!

VÌ SAO MẤT NGỦ

Tám Tiền gặp Bảy Tỷ mặt mày bơ phờ như vẻ mất ngủ, hỏi:

- Thấy chú như mệt mỏi quá, sao vậy?

- Tôm trúng, tiền vô nhiều quá, tui thức đến sáng đêm mà chưa hết, còn hai bao bỏ gấm giường kia!

- !!!

VÌ SAO ĐI CHƠI HOÀI

- Sao chú không lo làm ao, chuẩn bị thả tôm mà đi du lịch

hoài vậy?

- Thất mấy vụ, nợ dây dưa, tôi tránh mặt chớ tiền bạc đâu mà đi du lịch chứ ời!

- !!!

DÂN QUÊ TÔI LẠI ĐỔI ĐỜI!

Lại trời mưa sớm

Lấy nước tôi uống

Lấy ruộng tôi cày...

Ngày xưa mong bát cơm đầy

Đủ no, đủ ấm... Ngày nay khác rồi!

Dân quê tôi đổi đời lắm cách

Lấy nuôi tôm kế sách hàng đầu

Đồng xanh bỗng hóa ao sâu

Dầm mưa, đội nắng, dãi dầu
gió sương

Mấy vụ đầu tôm thương người
khó

Vượt vũ môn, vận đỏ, xum xuê

Đêm về sáng cả vùng quê

Sáng trong nhà, sáng bên hè
mênh mang.

Dịch bệnh tới lở làng bao vụ

Đất, nước dơ tôm phụ tình
người

Dân quê tôi lại đổi đời

Nợ nần áp lăm, rồi bời, tả tơi...

Dân quê tôi: Lạ trời mưa
xuống!

Cầu thuận hòa, lúa trúng trĩu

đồng

Chờ cho tôm hết long đong

Dân tôi đi trọn một vòng tròn
nghiêng!

Còn là sức, hết là tiền

Thiếu lời chỉ dẫn, chỉ siêng đầu
thành.

Nào ai biết dữ lành sẽ đến?

Nào ai hay may rủi ngày sau?

Có ai không muốn làm giàu

Liệu cơm gắp mắm tính sao chu
toàn

Dân quê tôi quần cây - con

Thủy chung với đất, héo hơn cả
đời.

Ông Võ Văn Phục - Chủ tịch HĐQT, TGD Công ty CP Thủy sản sạch Việt Nam (VINA CLEANFOOD): "Tôi đánh giá cao VASEP về những kinh nghiệm trong giải quyết các vụ kiện chống bán phá giá"



Tôi rất cảm ơn VASEP vì những ngày đầu công ty tôi mới thành lập đã được VASEP đưa đi tham dự các hội chợ, tìm kiếm đối tác. Tôi nghĩ, không chỉ riêng công ty tôi mà tất cả các DN thủy sản hội viên trong giai đoạn đầu mới thành lập đều thấy được vai trò quan

trọng của VASEP trong hoạt động này. Bây giờ, DN của tôi đã có thể tự lực tham dự hội chợ nhưng đi cùng VASEP, tôi vẫn cảm thấy thích hơn và thấy có nhiều ý nghĩa hơn.

VASEP có nhiều kinh nghiệm trong giải quyết căn bản các vụ kiện chống bán phá giá như vụ kiện tôm và cá tra. Theo thời gian, ngành thủy sản trải qua những thăng trầm nhưng sự đóng góp của VASEP đã làm ngành thủy sản nói chung và ngành tôm Việt Nam phát triển tốt hơn rất nhiều. Tôi tin rằng những nỗ lực của VASEP sẽ giúp ngành thủy sản phát triển bền vững lên tầm cao mới.

Về mảng vận động chính sách, tôi thấy rất hài lòng về tinh thần làm việc, tìm tòi, nghiên cứu, đấu tranh của khối vận động chính sách của VASEP cho lợi ích của DN. Mặc dù không thành công được tất cả những vấn đề đấu tranh nhưng cũng giúp được nhiều cho sự phát triển và cạnh tranh của DN.

Trong việc đấu tranh khác như: nạn bơm chích tạp chất, kháng sinh, khai gian chứng nhận, tôi mong VASEP mạnh dạn, thẳng thắn, triệt để hơn nữa để bảo vệ và giúp đỡ cho DN. Trong các vụ kiện chống bán phá giá, tôi mong VASEP giải quyết vấn đề theo hướng vận động

DN đoàn kết trong một tập thể chung.

Hiện tại, năng lực chế biến của DN thủy sản Việt Nam đã đủ sức cạnh tranh nhưng các chi phí sản xuất ngày một tăng gây nhiều khó khăn cho DN trong hoạt động sản xuất. Tôi mong rằng VASEP luôn tích cực đấu tranh để giảm chi phí cho DN.

Vấn đề về bảo hiểm, lao động, công đoàn, tôi mong VASEP luôn giữ vững tiếng nói đấu

tranh để giúp DN trong bối cảnh chi phí sản xuất tăng cao và cạnh tranh mạnh từ các nước đối thủ như Ấn Độ.

Trong bối cảnh giá tôm nguyên liệu giảm từ đầu năm 2018 đến nay, do DN tôi đã có hướng đi tương đối chắc nên không bị ảnh hưởng nhiều. Bên cạnh tập trung phát triển sản phẩm giá trị gia tăng, chúng tôi cũng tích cực vận động giải thích cho nhà tiêu thụ nước ngoài để

tránh bị ép giá gây bất lợi cho các bên.

Theo tôi, các DN tại Sóc Trăng và tất cả DN Việt Nam bên cạnh tập trung phát triển hàng giá trị gia tăng thì cũng nên xác định lại chiến lược phát triển như tăng năng suất lao động, giảm chi phí đầu vào, cùng nhau tìm ra công cụ để giảm bớt áp lực về nhân công, xác định đây là cuộc đấu tranh lâu dài với các đối thủ cạnh tranh.

Xuất khẩu tôm Việt Nam: 20 năm nhìn lại



BTV Kim Thu

(vasep.com.vn) XK tôm Việt Nam từ 1998 đến 2017 đã đạt được thành tích khá ấn tượng với mức tăng trưởng 752% từ 453 triệu USD trong năm 1998 lên gần 4 tỷ USD năm 2017 (tăng 8,5 lần). Trong 20 năm, dù phải đối mặt với bao thử thách nhưng toàn ngành tôm vẫn vươn lên trở thành ngành XK chủ lực, mang lại doanh thu cao nhất trong số các sản phẩm thủy sản XK, góp phần giúp cho thủy sản Việt Nam “vang danh” trên thị trường

quốc tế. Ngày nay, tôm Việt Nam ngày càng khẳng định được thương hiệu và chất lượng của mình với vị trí đứng thứ 3 thế giới về XK. Các DN XK tôm Việt Nam ngày càng tăng doanh thu, uy tín, khẳng định được thương hiệu, làm tốt trách nhiệm của DN với xã hội và môi trường.

XK tôm Việt Nam lần lượt chinh phục các đỉnh cao mới

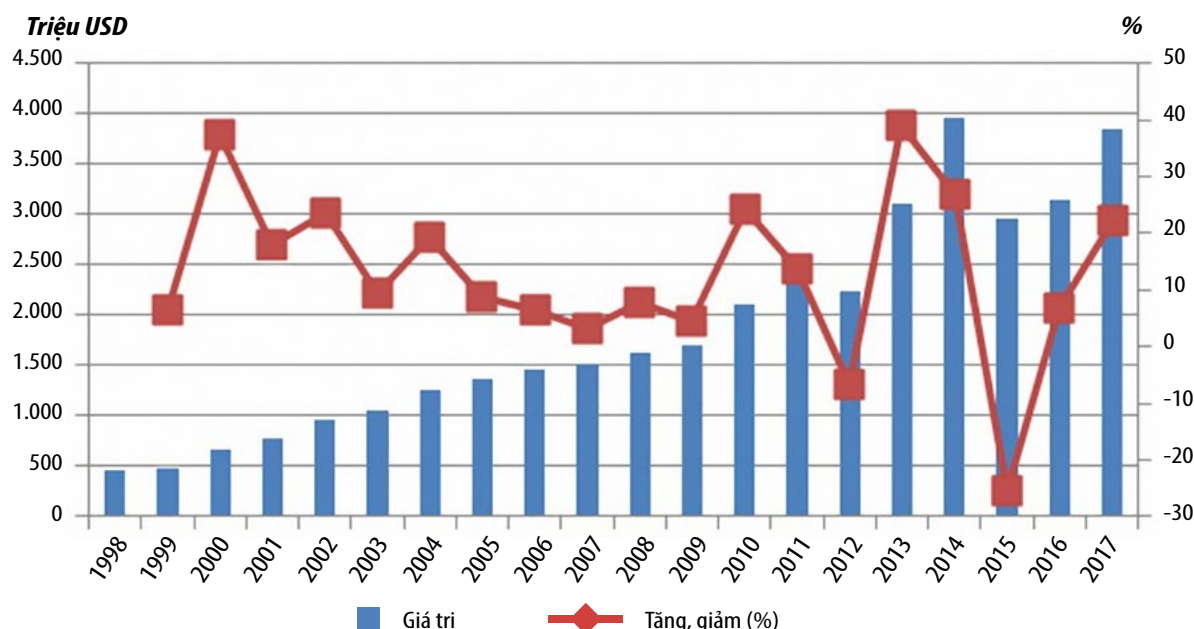
Tôm ngày càng chiếm vị trí quan trọng, đóng góp tỷ trọng lớn vào tổng XK thủy sản. Trong tổng XK thủy sản, tỷ trọng kim ngạch XK tôm trung bình chiếm khoảng 50%.

Trong 20 năm (1998-2017), giá trị XK tôm của Việt Nam đã ghi nhận bước tăng trưởng vượt bậc với đà tăng 752%. Trong 20 năm, giá trị XK tôm đạt thấp nhất vào năm 1998 với 453 triệu USD khi ngành

tôm chưa được chú trọng phát triển, sản lượng nuôi còn thấp và công nghệ chế biến còn chưa cao. Từ 1998 -2002, kim ngạch XK tôm mặc dù chưa vượt qua được 1 tỷ USD nhưng tăng trưởng đều qua các năm. Năm 2003, lần đầu tiên kim ngạch XK tôm của Việt Nam vượt 1 tỷ USD. Từ 2004 đến 2009, giá trị XK tôm tăng từ 1,3 tỷ USD lên 1,7 tỷ USD với tốc độ tăng trưởng hàng năm không cao nhưng ổn định.

Năm 2010, con tôm lần đầu tiên mang về cho Việt Nam hơn 2 tỷ USD, tăng trưởng 25% so với 2009. Vị thế tôm Việt ngày càng được khẳng định. Trong năm 2010, sự cố tràn dầu ở vịnh Mexico xảy ra đã kéo giá tôm sú thế giới lên mức khá cao. Cùng với nhu cầu tôm trên thị trường thế giới tăng cũng kéo theo cả khối lượng và giá trị XK tôm

XUẤT KHẨU TÔM VIỆT NAM TỪ NĂM 1998 - 2017



Việt Nam đều tăng.

Năm 2012, tôm Việt nhận “trái đắng” đầu tiên sau nhiều năm. Năm 2012, lần đầu tiên XK tôm của Việt Nam giảm 6,6% do hàng loạt các rào cản kỹ thuật được tạo ra ở nhiều nước nhằm gây khó khăn cho tôm Việt trong đó có rào cản Ethoxyquin từ Nhật Bản. Không chỉ vậy, năm 2012 cũng ở chính giữa thời điểm cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới, qua đó nhu cầu tiêu thụ tôm thế giới giảm mạnh. Một nguyên nhân nữa khiến giá trị XK tôm năm 2012 giảm chính là dịch bệnh EMS đã tác động không nhỏ đến sản xuất, chế biến, XK tôm của Việt Nam.

Sau 2012 có thể nói là 2 năm liên thăng lớn của XK tôm Việt Nam: năm 2013 XK đạt 3 tỷ USD và 2014 với gần 4 tỷ USD.

Năm 2013, lần đầu tiên trong lịch sử, XK tôm Việt Nam vượt qua mốc 3 tỷ USD. Nguồn

cung tôm thế giới giảm do dịch bệnh EMS, giá tôm trên thị trường thế giới tăng mạnh, nhu cầu NK tôm chân trắng tăng cao cùng với sản lượng tôm chân trắng của Việt Nam tăng nhanh trong năm 2013 là những yếu tố chính giúp Việt Nam thu được kết quả này. Bên cạnh đó, trong năm 2013, tôm Việt Nam được hưởng lợi ở thị trường Mỹ khi nước này công nhận tôm Việt Nam không nhận trợ cấp từ Chính phủ. Theo đó, các DN tôm không phải chịu 2 lần thuế khi XK vào nước này.

Năm 2014, XK tôm tiếp nối đà đi lên của năm 2013, tăng trưởng 26,9% đạt đỉnh 3,95 tỷ. Đây vẫn là mức cao kỷ lục của tôm Việt Nam tính tới nay. Nguyên nhân là nhờ nhu cầu tôm thế giới cao và đồng USD tăng mạnh.

Thăng lợi của XK tôm Việt Nam trong 2 năm 2013 và 2014 đã khẳng định vững vàng vị thế

của tôm Việt, nhất là trong bối cảnh một loạt các đối thủ cạnh tranh đều gặp khó khăn. Cụ thể, Thái Lan đã bị chịu tác động mạnh sau thông tin ngành tôm nước này sử dụng bột cá do các tàu khai thác trái phép được đăng tải trên truyền thông Anh.

XK tôm năm 2015 đạt gần 3 tỷ USD; giảm 25,5%. Trong năm 2015, giá XK giảm mạnh trong khi nhu cầu NK từ các thị trường chính không tăng. Giá tôm thế giới giảm mạnh từ 15-20% do chênh lệch cung cầu ở thị trường Mỹ, EU và Nhật Bản. Năm 2015 là một năm không thuận lợi của ngành tôm Việt Nam. Tình hình thời tiết diễn biến phức tạp trên cả nước, thị trường XK khó khăn và biến động tỷ giá tiền tệ làm cho tôm Việt Nam bị cuốn trong vòng xoáy giảm giá.

Từ 2016 đến nay, XK tôm phục hồi, liên tục tăng trưởng dương trong từng tháng

của năm. Nhu cầu từ các thị trường chính tăng trong khi nguồn cung thế giới giảm. Năm 2017, XK tôm đã đạt gần mức đỉnh năm 2014 với 3,85 tỷ USD nhờ những nỗ lực của toàn ngành như tập trung vào các sản phẩm chế biến sâu có giá bán tốt. Bên cạnh đó, là những nỗ lực của Việt Nam trong việc kiểm soát chất kháng sinh trong sản phẩm XK, nên các nhà NK, phân phối và người tiêu dùng đã quay trở lại sử dụng mạnh mẽ các sản phẩm tôm của Việt Nam.

Tỷ trọng XK tôm chân trắng ngày một tăng

XK tôm chân trắng tăng gần 335 lần trong 20 năm. Kim ngạch XK mặt hàng này tăng trưởng mạnh nhất trong 3 mặt hàng tôm XK chính của Việt Nam. Trong 20 năm, tỷ trọng mặt hàng này trong tổng kim ngạch XK tôm tăng từ 1,6% lên 66%. Từ giá trị XK đạt thấp nhất trong 3 loại tôm chính XK của Việt Nam năm 1998 với chỉ trên 7,5 triệu USD, năm 2017, tôm chân trắng đã đạt kim ngạch XK cao kỷ lục với trên 2,5 tỷ USD.

Năm 2013 cũng là năm đầu tiên tôm chân trắng vượt qua tôm sú về giá trị XK. Trước năm 2012, tôm chân trắng luôn chiếm tỷ trọng thấp hơn tôm sú trong tổng cơ cấu sản phẩm tôm XK. Với thời gian nuôi ngắn, năng suất cao trong khi giá bán khá ổn định, tôm chân trắng được coi là một trong những đối tượng

nuôi chủ lực của ngành nuôi trồng thủy sản. Với đặc điểm vượt trội về năng suất, lợi nhuận cộng với sản lượng dự kiến tăng, thị trường tiêu thụ thuận lợi, dự báo sản lượng và kim ngạch XK tôm chân trắng sẽ tiếp tục tăng trong các năm tới.

XK tôm sú tăng 7 lần trong 20 năm. Giá trị XK mặt hàng này đạt thấp nhất 126 triệu USD năm 1998 và đạt cao nhất năm 2010 với trên 1,4 tỷ USD. Từ 1998-2002, XK mặt hàng này tăng trưởng liên tục. Từ 2003-2014, XK tăng giảm thất thường. XK mặt hàng này bắt đầu giảm từ 2015 và tỷ trọng giảm từ 66% năm 2010 xuống 23% năm 2017.

Thuận lợi từ thị trường

Trong nước, ngành tôm đang nhận được sự quan tâm, khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi từ cơ chế, chính sách. Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế thủy sản bền vững giai đoạn 2016 - 2020 đã Chính phủ được phê duyệt, theo đó, phấn đấu chủ động sản xuất 100% giống tôm sú, tôm chân trắng, là giống sạch bệnh đang tháo gỡ khó khăn về vấn đề giống cho các DN trong ngành. Bộ Nông nghiệp và các cơ quan quản lý ngày càng sát sao hơn trong việc tháo gỡ vướng mắc cho cộng đồng DN trong thủ tục XK, tạo điều kiện XK.

Về thị trường XK, kinh tế thế giới được dự báo sẽ hồi phục, đặc biệt tại các thị trường

chính như Mỹ, châu Âu, Nhật Bản và Trung Quốc, là cơ sở để dự báo nhu cầu thủy sản tại các thị trường này tiếp tục tăng trưởng trong năm nay. Bên cạnh đó, một loạt hiệp định tự do thương mại song phương và đa phương với các nước đã được ký kết sẽ mở ra cơ hội cho các DN Việt Nam đẩy mạnh xuất khẩu thủy sản sang các thị trường này.

Xuất khẩu tôm sẽ tăng trưởng mạnh trong tương lai

Năm 2017, cùng với cá tra, tôm chính thức được Chính phủ phê duyệt là sản phẩm quốc gia và cần phải được đầu tư đẩy mạnh phát triển. Bên cạnh đó, mới đây, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Kế hoạch hành động quốc gia phát triển ngành tôm Việt Nam đến năm 2025.

Mục tiêu là đưa ngành tôm Việt Nam trở thành ngành công nghiệp sản xuất lớn, bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường sinh thái; đồng thời, nâng cao chất lượng, giá trị, hiệu quả sản xuất và sức cạnh tranh của sản phẩm tôm Việt Nam, mang lại lợi ích cho người dân, DN và nền kinh tế đất nước. Đây được xem là những “cú hích” quan trọng cho sự phát triển của ngành tôm Việt Nam trong thời gian tới. Năm 2018, nhiều chuyên gia tôm lạc quan dự báo XK tôm sẽ đạt trên 4 tỷ USD.

Kim Thu

Bà Trương Thị Lệ Khanh - Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vĩnh Hoàn (VINH HOAN CORP): “Vĩnh Hoàn tự hào là một thành viên của VASEP”



VASEP được thành lập chỉ sau khi Vĩnh Hoàn thành lập hơn 1 năm. Như vậy có thể nói VASEP đã đồng hành cùng sự phát triển của công ty chúng tôi trong 20 năm qua. Chúng tôi xin gửi lời chúc mừng và cảm ơn sâu sắc đến đội ngũ ban chấp hành và văn phòng Hiệp hội vì những đóng góp cho sự phát triển của ngành thủy sản Việt Nam, đại diện và bảo vệ lợi ích hợp pháp, chính đáng của các hội viên, đúng như tôn chỉ mục tiêu đã đặt ra từ ngày đầu thành lập. Vĩnh Hoàn tự hào là một thành viên của VASEP.

Chúng tôi đánh giá cao sự trưởng thành của VASEP theo từng giai đoạn, luôn cầu tiến và ngày càng gia tăng hiệu quả làm việc để luôn theo kịp sự đổi mới và phát triển của ngành thủy sản trên toàn thế giới. Là người hoạt động lâu năm trong ngành, bản thân tôi ghi nhận khả năng tiếp cận với thương mại quốc tế rất cao của các anh chị em ở văn phòng VASEP, từ những ngày

còn bỡ ngỡ với những rào cản thương mại như vụ kiện chống bán phá giá ở Mỹ, đến các vấn đề pháp lý, thị trường phức tạp khác như các chiến dịch truyền thông ở Châu Âu, chương trình thanh tra cá da trơn Farm Bill, các hoạt động chứng nhận nuôi trồng bền vững và các chương trình kiểm soát an toàn thực phẩm.

Ngoài ra còn phải kể đến vai trò tiên phong của VASEP trong hoạt động xúc tiến thương mại, tôi tin rằng trong mỗi chúng tôi hôm nay đều giữ nhiều kỷ niệm đẹp của thời kỳ đầu vất vả mở thị trường cho cá tra Việt Nam, để hôm nay ngành cá tra Việt Nam đã đi khắp thế giới, xuất khẩu sang hàng trăm nước, mang về gần 2 tỷ USD mỗi năm.

VASEP ngày nay còn là kênh thông tin nhanh chóng và hữu ích cho cả nhà sản xuất và nhà nhập khẩu, giúp tăng tính minh bạch cho thị trường với các báo cáo và dữ liệu được phân tích một cách chuyên nghiệp nhất. VASEP còn là tiếng nói của cộng đồng doanh nghiệp thủy sản chúng tôi đến với các cơ quan Nhà nước giúp cho các chính sách, quy định của Nhà nước mang tính thực thi cao song song đó đảm bảo khơi thông nội lực, tạo điều kiện phát triển tốt nhất dung hòa lợi ích của các bên.

VASEP, cùng với sự ra đời của NAFIQACEN (nay là NAFIQAD) vào năm 1994, đã là một mảnh ghép vô cùng quan trọng trong bức tranh phát triển của cá tra nói riêng và thủy sản Việt Nam nói chung, là kết quả thành công từ sự hỗ trợ quý báu của chương trình SEAQIP (Seafood Export and Quality Improvement Project) của chính phủ Đan Mạch.

Nhắc lại về lịch sử để chúng ta không quên những công sức của nhiều người đã bỏ ra để có được nơi chúng ta tìm thấy tiếng nói chung để cùng vượt qua nhiều thách thức trong sân chơi toàn cầu và để tiếp tục tin rằng có nhiều vấn đề mà riêng lẻ từng doanh nghiệp sẽ không giải quyết được mà cần cùng nhau giải quyết vì quyền lợi chung và mang tính bền vững dài hạn.

Ở cột mốc 20 năm, trước một thế giới đổi thay, Vĩnh Hoàn mong muốn tiếp tục cùng với VASEP mở tầm nhìn đến một tương lai mà cá tra, với chất lượng tuyệt hảo và tính đa dạng của mình sẽ là nguồn cung chính cho nhiều mặt hàng thực phẩm ngon, bền vững, được người tiêu dùng toàn thế giới công nhận.

Chúng tôi cho rằng đã đến lúc chúng ta phải thay đổi nhận thức và tư duy trong cách nhìn nhận toàn bộ chuỗi sản xuất

cá tra từ con giống, thức ăn, công nghệ nuôi, chế biến đến cách truyền thông để xây dựng thương hiệu. Chúng tôi cam

kết đồng hành cùng VASEP và chúc cho VASEP ngày càng phát triển vững mạnh, luôn là niềm tự hào của cộng đồng

doanh nghiệp thủy sản và là một ví dụ thành công điển hình của mô hình hiệp hội.

Cá tra trái lòng

Thưa bà con cô bác,

Tết nay em vô cùng sung sướng và biết ơn vì sau bao năm sống trong nhiều thị phi và chờ đợi, cuối cùng em cũng được người thương xây biểu tượng của em ở thủ phủ cá tra Hồng Ngự - Đồng Tháp như người anh em họ da trơn Basa của em đã từng được tôn vinh 14 năm trước bên Châu Đốc - An Giang. Vì quá cảm kích và vui mừng với sự kiện này, em mạn phép trở lại có đôi lời tâm sự đầu năm cùng với bà con cô bác.

Thưa bà con, năm 2017 quả thực là năm có nhiều thay đổi lớn đối với cuộc đời em. Mới đầu năm mà em đã bị xui rủi quá chừng. Số là em bị đài

truyền hình ở Châu Âu nghe đâu tên là Cu Ác Tờ Rô (Cuatro TV) dựng phim bôi nhọ nói xấu em. Họ nói đủ thứ tào lào bắc xế, nào là em được nuôi trong những lồng bè không sạch, nói em ăn phế phẩm, ăn thịt đồng loại chết của em. Hồng biết họ lén lút quay phim em lúc nào rồi dựng chuyện nói em thậm tệ như thế.

Đến nỗi mấy ông đại gia từng chơi thân với em như ông Ca Rê Phua (Carrefour), ông Wall Mạt (Wall Mart)...cũng nghỉ chơi với em luôn. Em tức lắm. Mà em tức là vì họ nói xấu không trúng chỗ. Em khẳng định với bà con cô bác là dòng họ da trơn em từ lâu đã được sống trong môi

trường sạch sẽ, ăn sơn hào hải vị nhập khẩu và thỉnh thoảng trưa còn được cho nghe nhạc (vọng cổ) như bò Kobe bên Nhật Bản vậy, nên làm gì có chuyện như họ nói.

Thật tình em biết em chưa hoàn hảo, em vẫn còn chỗ chưa tốt đâu đó trên cơ thể em mà chỉ em và bà con ruột rà mới biết (điểm xấu lớn nhất của em là hàm lượng nước trên cơ thể em cao hơn hàm lượng nước trong cơ thể con người do em vừa phải mang trong xách ngoài - người ta đưa thêm nước vào bên trong cơ thể em rồi còn phủ em một lớp băng dày bên ngoài để "bảo vệ" em).

Nếu họ biết chuyện nói trúng



Tượng đài cá basa Châu Đốc – An Giang



Biểu tượng cá tra Hồng Ngự - Đồng Tháp

ngay chỗ này thì em đành chịu, đằng này họ nói trật lất. Họ cố tình làm cho người dân xứ họ xa lánh em, ra đường gặp em là ngoảnh mặt quay lưng. Em buồn thiệt là buồn. May mà em cũng có vô hội vô hè nên ông Hội trưởng tên là Mr. Va Sép lên tiếng bênh vực em, gửi thư cho thằng Cu Ác Tờ Rô phản đối, yêu cầu không được xúc phạm đến nhân phẩm đứa em này nữa. Nhưng mà đúng như tổ tiên em trên thượng nguồn đã nói “tiếng lành đồn gần, tiếng dữ đồn xa” nên dù có Mr. Va Sép thương tình lên tiếng bênh vực, không riêng gì người dân Âu Châu mà cả mấy người bạn của em ở tuốt bên Mỹ Tây Cơ (Mexico) xa xôi nghe hiểu được tiếng của thằng nhà đài Cu Ác Tờ Rô cũng ít chơi với em hơn trước, ngoại trừ mấy ông bạn tâm giao đã từng đến thăm nhà em bên này nên hiểu được nỗi oan ức của em.

Mà nói thiệt đến giờ em vẫn còn uất ức vì mặc dù đã được giải oan một phần, em vẫn ước gì có ai đó thay em đâm đơn kiện thằng Cu Ác Tờ Rô đòi nó phải xin lỗi công khai em trên toàn thế giới đồng thời bồi thường thiệt hại thỏa đáng cho em. Mà nói ra chuyện này em còn tức hơn nữa. Cũng mấy ông xứ sở Âu Châu đó, nào là ông Vê kép vê kép ép (WWF), ông A ếch xi (ASC)...hồi xưa qua đây kêu bà con mình nuôi em theo kiểu văn minh phương Tây sạch sẽ của họ, nào là nuôi kiểu Gờ Lô Banh Gáp, kiểu A Ếch Xi, rồi kiểu BÁP, Gáp gì đó ôi thôi đủ kiểu.

Họ bày ra đủ thứ chứng nhận hạng sang, thu tiền của bà con mình ào ào, nào là tiền tư vấn, tiến cấp và tái cấp giấy chứng nhận...Rồi giờ họ quay lại nói em ở dơ, tẩy chay em là sao? Em không biết luật lệ của con người ra sao chứ theo luật lệ của dòng họ da trơn nhà em thì

nhất định phải kiện tới bến, làm cho ra ngô ra khoai để sau này không ai dám bôi nhọ nói xấu em như thế nữa.

Thiệt là phước bất trùng lai, họa vô đơn chí. Sau cái vụ Cu Ác Tờ Rô em lại bị cái xứ sở mà ông Đô Nổ Trăm gì đó mới lên làm tổng thống chơi em phát nữa. Số là xưa giờ khi em qua Mỹ chơi, em phải xin “visa” với ông Ép Đi Ấy (FDA). Ổng cho em vô em mới vô được. Rồi giờ tự nhiên ổng ra cái Pham Biu (Farm Bill) gì đó rồi kêu em từ đây về sau có vô Mỹ thì đi qua mà gặp ông sếp của ổng là ông Du ếch Đi Ấy (USDA). Ông này phán với em rằng đây về sau muốn vô Mỹ chơi thì phải được nuôi nấng, chăm sóc và đối xử tương đồng như người anh em họ da trơn của em bên Mỹ (cá nheo Mỹ) thì hả vô. Mà khổ nỗi sao mà kêu tương đồng được.

Xưa kia em vốn sống tự do tự tại trên dòng Me Kong hiền hòa

phù sa bát ngát, rồi gần đây em được “tái định cư” vào trong các ao đất dọc theo hai bờ sông Tiền và sông Hậu. Dầu tù túng hơn xưa nhưng em vẫn được sống gần sông, hàng ngày vẫn được tung tăng theo dòng nước thủy triều lên xuống. Mỗi khi tới tuổi cặp kè (thu hoạch) em vẫn luôn di chuyển bằng ghe đục về nhà chồng (nhà máy chế biến). Nay họ bảo em phải sống trong ao tù nước đọng và lên “xe bông” về nhà chồng thì sao em chịu được.

Cái xứ sở bấy lâu nay em vô cùng ngưỡng mộ nay sao lại làm thế được nhỉ. Nghe đâu bên đó họ tôn trọng và đánh giá cao sự khác biệt dữ lắm mà. Bên đó muốn thành công thì phải nghĩ và làm khác biệt với người ta mà. Nay sao vô cớ kêu em phải làm giống bên đó? Vậy sao em còn là “em da trơn” của ngày hôm qua được nữa? Em ước gì ngày nào đó em được gặp mặt ông Đô Nổ Trăm để thưa chuyện với ông, vì em biết ông Trăm này rất tôn trọng sự khác biệt, nghe đâu ông trở thành tỷ phú và đắc cử tổng thống Mỹ cũng chính vì ông luôn nghĩ và làm khác biệt với đám đông, hay nói huỵch tẹt ra là do ông chuyên nói và làm toàn những chuyện không giống ai cả.

Vậy đó. Sau hai sự cố này năm nay em buồn nên ít đi du lịch qua Âu Châu và Mỹ hơn trước. Một là vì họ làm khó em, hai là vì em cũng bắt đầu chán đi du lịch xa trong khi họ bắt em phải gánh trên mình khối hành lý là *một lượng nước* quá sức so với thân hình chuẩn của em. Làm khó em thì em chơi với

người khác thôi. Vì em vốn đã đi đây đó hơn 150 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế gian rồi mà. Thiếu gì bạn chơi miễn là em còn đẹp và chơi đẹp. Thế là em chuyển sang chơi với anh láng giềng Trung Quốc. Trước đây em toàn đi đường tắt qua biên giới thăm ảnh, năm nay em đường đường chính chính đi đường biển qua đó luôn.

Ông bạn láng giềng Trung Quốc này biết em đã từng được cấp “visa” vô Mỹ, vô EU khó tính nên tin tưởng tấm thân em, cho em qua chơi ngày càng nhiều. Rốt cuộc năm ngoái anh Trung Quốc vượt qua anh Âu Châu và Mỹ, trở thành nơi em đến thăm nhiều nhất trong năm luôn. Vừa rồi em tình cờ gặp ông bạn Trung Quốc tại hội chợ Vietfish, ông nói nhỏ vào tai em là chỉ mới có số lẻ dân số Trung Quốc biết em, còn lại số chẵn vẫn đang ngấm ngấm tìm hiểu thêm về em.

Không biết ông bạn nói trúng không nhưng em nghe mà vừa mừng vừa lo. Mà nói thiệt, về lâu về dài em không biết anh Trung Quốc có tiếp tục rộng cửa đón em em qua chơi nữa hay không (*hay có thể em sẽ bị đánh bốn củ của anh từng làm với mấy người anh em họ nông trên cạn của em*), chứ năm nay nếu không có ảnh thì đời em còn khổ dài dài. Chính nhờ ảnh mà em mới lấy lại được giá trị đích thực của mình sau hơn mười năm em bị mất giá. Mà cũng chính vì em có giá trở lại nên bà con nuôi em cuối năm rồi cũng trúng giá, lãi to, ăn Tết lớn, không còn cảm rằm, than phiền về em nữa, luôn nhìn

em với ánh mắt biết ơn và triu mến. Đúng là năm qua đối với em *đầu không xuôi mà đuôi lại lọt*. Chắc là “thánh nhân đãi kẻ khù khờ” như em đây.

Thưa bà con, em nghĩ năm nay tâm sự bấy nhiêu cũng đủ để bà con hiểu được hoàn cảnh và nỗi lòng của em. Thôi em xin tạm dừng tại đây vì đã tới giờ ăn trưa nghe nhạc. Trong tiết trời ấm áp của những ngày đầu xuân phương Nam, dòng họ cá tra nhà em vô cùng phấn khởi về một năm mới được mùa được giá và nhân đây có đôi điều ước muốn:

- Mong ngày nào đó em được là chính mình. Em được là em của ngày hôm qua với thân hình thon thả tự nhiên, săn chắc và được bà con khắp nơi yêu mến không phải vì em giá rẻ - để mua mà vì em là loài cá tử tế.

- Mong ngày nào đó người ta sẽ giúp em gầy dựng lại hình ảnh và giá trị tốt đẹp vốn có của em. Như ai đó ví em như món quà mà dòng sông Me Kong đã ban tặng cho loài người (The blessing of the Mekong River).

- Cuối cùng em mong bà con mình chăm lo cho giống nòi đang suy kiệt của em. Và đừng vì em mà làm hại môi trường, hãy nuôi nấng em một cách đàng hoàng, tử tế để em có thể ngẩng cao đầu ra biển lớn, phát triển bền vững, hòa hợp và thân thiện với môi trường.

Trần Huy Hiến - Giám đốc công ty TNHH Pha Lê, Phó chủ tịch Hội doanh nhân trẻ Đồng Tháp

Chặng đường 20 năm vươn tới tỷ đô của cá tra Việt Nam



BTV Tạ Hà

(vasep.com.vn) Bức tranh XK cá tra Việt Nam trong 20 năm qua (1998-2018) có nhiều biến chuyển rất rõ nét, trong đó có sự gia tăng cả về khối lượng và giá trị XK, sự đa dạng sản phẩm và thị trường XK.

Có thể nói năm 1997 - 1998 là giai đoạn cá tra Việt Nam bắt đầu chập chững tìm đường xuất khẩu. Năm 1997, cả nước mới chỉ XK 425 tấn cá tra với tổng giá trị trên 1,65 triệu USD. Như vậy, XK cá tra mới chiếm tỷ lệ 0,2% tổng XK thủy sản và bằng 0,6% tổng XK sản phẩm tôm. Tuy nhiên, trong giai đoạn

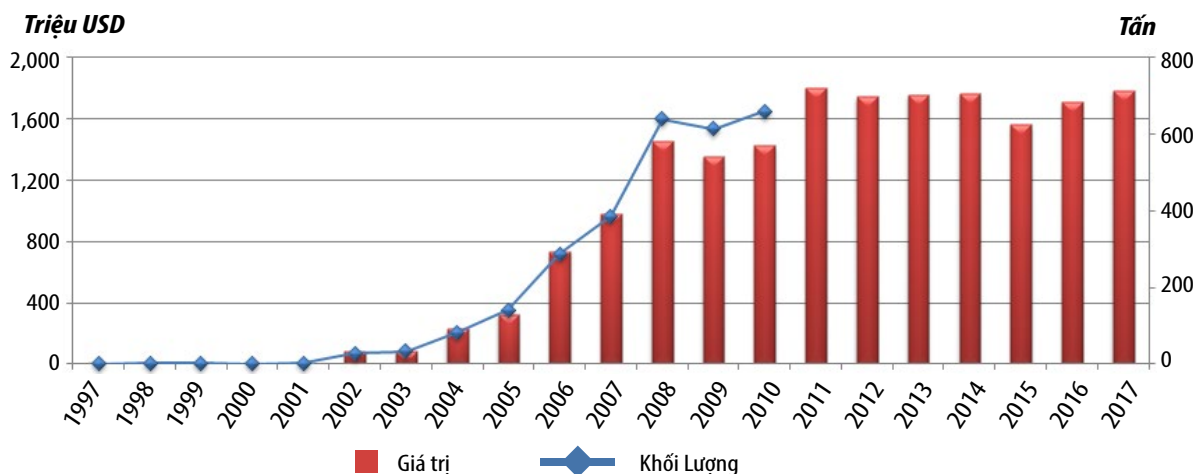
đầu sơ khai này, giá cá tra XK lại ở mức “hoàng kim nhất” dao động ở mức 3,9 - 4,1 USD/kg. Trong đó, các DN tập trung XK nhiều nhất đi các thị trường lân cận trong khu vực như Trung Quốc - Hồng Kông, Singapore và Đài Loan. Trong đó, gần 50% lượng cá tra được XK sang thị trường láng giềng Trung Quốc - Hồng Kông.

5 năm tiếp theo đánh dấu bước “lột xác” của ngành công nghiệp cá tra. Theo báo cáo tổng hợp từ một số Sở NN&PTNT các tỉnh ĐBSCL, từ năm 2000 trở đi, nghề nuôi cá tra ở ĐBSCL bắt đầu có những bước nhảy ngoạn mục với việc hình thành nên các vùng nuôi tập trung lớn ở các tỉnh An Giang, Đồng Tháp, Cần Thơ, Vĩnh Long... với tổng diện tích lên đến hơn 5 nghìn ha. Nếu năm 2001 sản lượng cả vùng mới đạt khoảng hơn 100 nghìn tấn thì năm 2009 đã lên tới trên 1 triệu tấn, đạt kim ngạch xuất khẩu tới 1,4 tỷ USD. Như vậy, từ những “bước đi” tự phát của một số hộ nuôi nhỏ lẻ

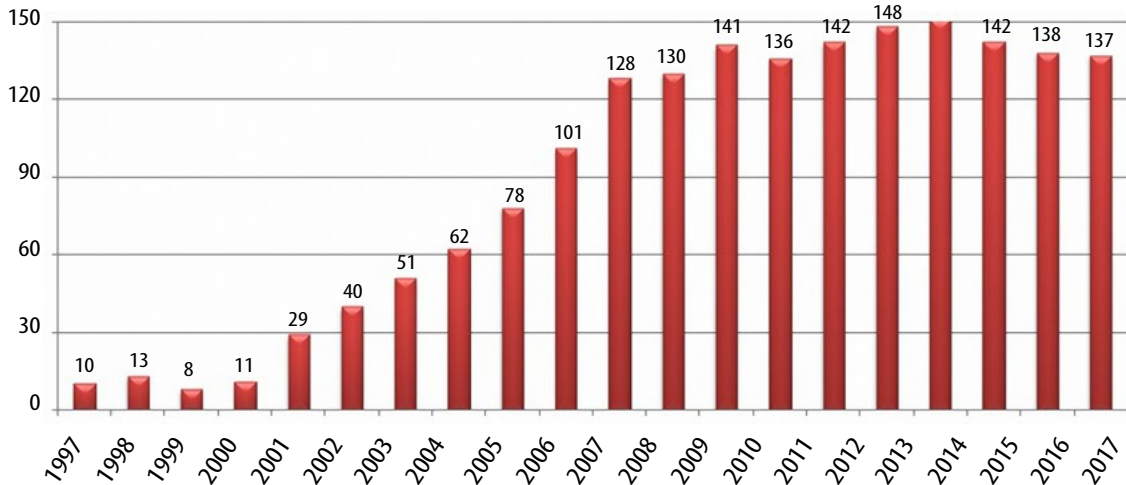
và những cơ sở sản xuất thô sơ, cá tra Việt Nam bắt đầu “lớn” lên thành ngành sản xuất quy mô công nghiệp.

Cũng có thể nói rằng, sự trưởng thành dần của ngành thủy sản nói chung và ngành công nghiệp cá tra nói riêng gắn liền với sự ra đời và lớn mạnh của Hiệp hội Chế biến và XK Thủy sản Việt Nam (VASEP). Ngày 8/6/1998, Bộ Thủy sản (nay là Bộ NN&PTNT) đã ban hành Quyết định số 242BTS/QĐ thành lập VASEP. Đây là tổ chức tự nguyện của các DN chế biến, XK thủy sản nhằm phối hợp, liên kết hoạt động của các DN giúp nhau nâng cao giá trị, chất lượng, khả năng cạnh tranh của các sản phẩm thủy sản Việt Nam, phát triển nguồn nguyên liệu cho chế biến XK. Từ những năm 1998 - 2000, chỉ có từ 70 - 98 doanh nghiệp tham gia vào Hiệp hội. Đây cũng chính là những DN lớn, đi tiên phong trong chế biến, XK tôm và cá tra Việt Nam.

XUẤT KHẨU CÁ TRA VIỆT NAM TỪ NĂM 1997 - 2017



THỊ TRƯỜNG NK CÁ TRA VIỆT NAM TỪ NĂM 1997 - 2017



Năm 2002, XK đánh dấu bước phát triển “ngoạn mục” khối lượng XK đã tăng 6.580% và giá trị XK đã tăng 5253% so với năm 1997, số lượng thị trường cũng tăng 3 lần so với thời điểm “tập đi”. Bốn năm tiếp theo, từ khối lượng XK ở mức nghìn tấn cá tra đã tăng lên con số hàng trăm nghìn tấn cá tra với giá trị lên tới trăm triệu USD. Tuy nhiên, giá cá tra XK trung bình lại giảm từ mức 3,11 - 3,15 USD xuống còn 2,5 - 2,75 USD/kg. Trong thời gian này, các DN XK cá tra tập trung mạnh sang thị trường Mỹ. Năm 2001, sản lượng cá phi lê đông lạnh xuất khẩu sang thị trường Mỹ đã tăng lên gần 21.000 tấn, gấp hơn 20 lần sản

lượng xuất khẩu năm 1998. Giá FOB xuất khẩu dao động trong khoảng 1,2-1,5 USD/pao hay 40.000-50.000 đ/kg.

Trong giai đoạn này, sau nhiều năm XK thuận lợi và vươn xa tới nhiều châu lục, cá tra Việt Nam phát triển quá “nóng” tại Mỹ và đe dọa sản xuất cá nội địa Mỹ. Lần đầu tiên, cá tra Việt Nam vấp phải rào cản lớn tại thị trường NK hàng đầu. Vào ngày 28/6/2002, Hiệp Hội chủ trại nuôi cá da trơn Hoa Kỳ (CFA) đã đệ đơn kiện một số doanh nghiệp chế biến thủy sản Việt Nam lên Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) và Ủy Ban Thương Mại Quốc tế Hoa Kỳ (ITC) là các sản phẩm cá tra và basa phi lê đông

lạnh được bán thấp hơn giá trị hợp lý tại thị trường Hoa Kỳ, gây thiệt hại về vật chất cho sản xuất nội địa. Phía nguyên đơn trong vụ kiện là 500 trại nuôi cá catfish thuộc Hiệp hội Nuôi cá Catfish (CFA) và 8 doanh nghiệp chế biến thủy sản Hoa Kỳ. Bên bị đơn là 53 doanh nghiệp chế biến thủy sản đông lạnh của Việt Nam.

Bất chấp những rào cản kỹ thuật và thương mại nhằm bảo hộ sản xuất trong nước, XK cá tra Việt Nam tiếp tục tăng trưởng. Năm 2008, lần đầu tiên kim ngạch XK cá tra đạt mức tỷ USD, trong năm này, Việt Nam XK 640,8 nghìn tấn tương đương 1,45 tỷ USD với giá XK

10 THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU CÁ TRA LỚN NHẤT TRONG 10 NĂM (1998-2017)

STT	1998	1999	2000	2001	2002	2003	2004	2005	2006	2007
1	Trung Quốc	Mỹ	Mỹ	Mỹ	Mỹ	Mỹ	EU	EU	EU	EU
2	Mỹ	Trung Quốc	Nhật Bản	Singapore	Trung Quốc	EU	Trung Quốc	ASEAN	Nga	ASEAN
3	Singapore	Singapore	Singapore	Hồng Kong	Singapore	ASEAN	Mỹ	Mỹ	Mỹ	Mỹ
4	Thụy Sĩ	Thụy Sĩ	Đài Loan	Đức	Đức	Australia	Hồng Kong	Australia	Hong Kong	Mexico
5	Bỉ	Đức	Australia	Canada	Australia	Canada	ASEAN	Mexico	Australia	Ucraina
6	Australia	Bỉ	Hồng Kông	Nhật Bản	Bỉ	Mexico	Australia	Canada	Mexico	Australia
7	Hà Lan	Nhật Bản	Canada	Hà Lan	Nhật Bản	Nhật Bản	Mexico	Nga	Canada	Trung Quốc-HK
8	Thụy Điển	Đài Loan	-	Australia	Canada	Đài Loan	Canada	Lithuania	Ucraina	UAE
9	Nhật Bản	Malaysia	-	Malaysia	Thụy Sĩ	Hàn Quốc	Nhật Bản	UAE	UAE	Canada
10	Đài Loan	Hà Lan	-	Trung Quốc	Malaysia	Dominica	Nga	Đài Loan	Lithuania	Ải Cập

trung bình đạt 2,27 USD/kg. Cũng trong giai đoạn này, cá tra Việt Nam gặp liên tiếp các rào cản về thuế chống bán phá giá, chương trình thanh tra cá da trơn (tại Mỹ); và bị bồi nhọ hình ảnh bởi truyền thông, mạng xã hội tại EU ảnh hưởng lớn đến hoạt động XK. Giá cá tra trung bình giảm từ 2,75 USD xuống còn 2,15 - 2,25 USD/kg. 3 năm tiếp theo vào năm 2011, giá trị XK cá tra đạt mốc 1,8 tỷ USD.

Đây là cột mốc xuất khẩu kỷ lục của cá tra Việt Nam trong 20 năm qua. Từ năm 2012 đến nay, tổng giá trị XK cá tra trung bình đã thấp hơn so với thời kỳ đỉnh cao (vào năm 2011) và đạt mức từ 1,56 - 1,78 tỷ USD nhưng rõ ràng, sau 20 năm XK, cá tra Việt Nam đã có bước phát triển không ngừng và mang “tầm vóc” quốc tế.

Có ai đã nói, “Thuyền càng lớn sóng càng lớn” không sai trong

trường hợp xuất khẩu cá tra Việt Nam trong chặng đường 20 năm. Khi quy mô XK ngày càng lớn, giá trị XK ngày càng cao thì rủi ro và sóng gió càng lớn. Tuy nhiên, đây cũng là cơ hội để cá tra Việt Nam tái cơ cấu lại ngành cá tra, không chạy theo sản lượng và đi vào chiều sâu, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

Tạ Hà

10 THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU CÁ TRA LỚN NHẤT TRONG 10 NĂM (2008-2018)											
STT	2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	3T/2018
1	EU	EU	EU	EU	EU	EU	EU	Mỹ	Mỹ	Trung Quốc	Trung Quốc
2	Nga	Mỹ	Mỹ	Mỹ	Mỹ	Mỹ	Mỹ	EU	Trung Quốc	Mỹ	Mỹ
3	Ucraina	ASEAN	Mexico	ASEAN	ASEAN	ASEAN	ASEAN	Trung Quốc	EU	EU	ASEAN
4	Mỹ	Nga	Nga	Mexico	Mexico	Brazil	Brazil	ASEAN	ASEAN	ASEAN	EU
5	Mexico	Ucraina	Ai Cập	Brazil	Brazil	Mexico	Mexico	Mexico	Mexico	Brazil	Mexico
6	Ai Cập	Ai Cập	Australia	Ả Rập Xêút	Trung Quốc	Trung Quốc	Trung Quốc	Brazil	Brazil	Mexico	Brazil
7	Australia	Australia	Ả Rập Xêút	Trung Quốc	Nga	Côlômbia	Côlômbia	Ả Rập Xêút	Côlômbia	Côlômbia	Côlômbia
8	Ả Rập Xêút	Ả Rập Xêút	Brazil	Ôxtrâyli	Ả Rập Xêút	Ả Rập Xêút	Ả Rập Xêút	Côlômbia	Ả Rập Xêút	Ả Rập Xêút	Ả Rập Xêút
9	UAE	Canada	Colombia	Côlômbia	Côlômbia	Ôxtrâyli	Ai Cập	Canada	Canada	Canada	Anh
10	Canada	UAE	Ucraina	Nga	Ôxtrâyli	Nga	Ôxtrâyli	Ai Cập	Ôxtrâyli	Ôxtrâyli	Ôxtrâyli

Câu Lạc Bộ Hàng Nội Địa: những thành quả bước đầu



Lê Thị Thanh Lâm
Phó chủ nhiệm CLB Hàng Nội Địa
- Phó Tổng Giám Đốc Công ty CP
Sài Gòn Food

Câu lạc bộ Hàng Nội địa ra đời từ nhu cầu thực tế của các doanh nghiệp chế biến thủy sản trong nước nhằm thực hiện hai tiêu chí chung. Thứ nhất, câu lạc bộ là nơi tập hợp doanh nghiệp cùng ngành thủy sản giao lưu học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ thông tin ngành, hỗ trợ doanh nghiệp hoàn thành mục tiêu sản xuất kinh doanh. Thứ hai, quan trọng hơn đó là thống nhất ý kiến, tạo nên tiếng nói chung của doanh nghiệp để “đàm phán” hiệu quả với hệ

thống các siêu thị, đảm bảo mức chiết khấu và các chính sách phân phối hàng hóa có lợi cho cả nhà sản xuất, nhà phân phối và người tiêu dùng.

Đến nay, sau 6 năm hoạt động, CLB Hàng Nội Địa đã quy tụ nhiều doanh nghiệp thủy sản lớn có uy tín cùng tham gia và đóng góp cho CLB cũng như VASEP. Tuy thời gian hoạt động còn non trẻ, nhưng CLB cũng đã đạt được những thành quả bước đầu đáng khích lệ như duy trì họp định kỳ mỗi quý/lần,

ngoài các báo cáo thường kỳ còn có những nội dung phong phú, như mời đại diện hệ thống các siêu thị lắng nghe chia sẻ của doanh nghiệp; tổ chức gặp gỡ các công ty nghiên cứu thị trường, nghiên cứu bao bì chia sẻ thông tin công nghệ mới, sản phẩm mới trên thế giới,... CLB cũng tạo điều kiện thuận lợi và hỗ trợ các doanh nghiệp thường xuyên tham gia hội chợ Vietfish để học hỏi kinh nghiệm, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp thành viên mở rộng quan hệ hợp tác.

Thành tích lớn nhất của CLB trong 6 năm qua là “đàm phán” thành công với hệ thống siêu thị nước ngoài lớn nhất tại Việt Nam giữ mức chiết khấu không tăng cho các doanh nghiệp thành viên.

Thời điểm đó là khoảng tháng 6/2016 trong bối cảnh kinh doanh nội địa cực kỳ khó khăn nhưng các hệ thống siêu thị cứ liên tục tăng chiết khấu hàng

năm, nhất là các hệ thống siêu thị ngoại, tốc độ tăng đến chóng mặt (có doanh nghiệp phải chịu tổng các khoản chiết khấu trên 30%), đến nỗi các doanh nghiệp gần như phải lấy hiệu quả có được từ các hệ thống siêu thị nội bù đắp vào khoản lỗ từ các hệ thống siêu thị ngoại vẫn không đủ. Câu hỏi đặt ra là, biết lỗ mà sao phải bán??? Câu trả lời thật đơn giản: không bán cho họ thì sản lượng ít quá chi phí sản xuất cao cũng bị lỗ, vì hệ thống siêu thị ngoại rất nhiều và liên tục mở mới.

Các doanh nghiệp thành viên cứ mãi loay hoay với vòng lẩn quẩn ấy. Ban chủ nhiệm chúng tôi cũng là lãnh đạo của các doanh nghiệp đang cung cấp hàng cho siêu thị nên cũng không ngoại lệ. Thế là chúng tôi đã ngồi lại cùng nhau bàn bạc thống nhất phương án, cùng có tiếng nói chung để đàm phán với họ. Với sự ủng hộ của lãnh đạo Hiệp Hội VASEP & sự quyết

tâm cao, đoàn đàm phán của chúng tôi gồm 6 thành viên mang “tâm thư” của hơn 20 doanh nghiệp thành viên tiến thẳng vào “tổng hành dinh” của họ và trong tâm thế không còn gì để mất, chúng tôi đã quyết liệt để thành công!

Với những thành quả bước đầu nêu trên, CLB Hàng Nội Địa ngày càng có tiếng nói “mạnh” hơn trong giới kinh doanh, có thêm sức hút với các doanh nghiệp thành viên. Chúng tôi vững tin CLB Hàng Nội Địa sẽ có những bước phát triển mới trong tương lai bởi bên cạnh chúng tôi luôn có sự ủng hộ và hỗ trợ nhiệt tình từ ban lãnh đạo VASEP cùng sự đóng góp tích cực của các doanh nghiệp thành viên. Chúng tôi hiểu rằng một chiếc đũa thì dễ bị bẻ gãy, nhưng một bó đũa sẽ làm nên sức mạnh, làm nên sự đoàn kết giúp chúng tôi vượt qua mọi khó khăn, gây dựng được “tiếng nói riêng” cho CLB Hàng Nội Địa.

20 năm “vượt sóng” của hải sản Việt Nam



BTV Nguyễn Hà

(vasep.com.vn) Với điều kiện tự nhiên thuận lợi, ngành hải sản Việt Nam đang phát triển nhanh

chóng, cùng với đó là hoạt động xuất khẩu hải sản đang được đẩy mạnh. XK hải sản luôn chiếm tỷ trọng hơn 30% về giá trị XK.

Với đường bờ biển dài trên 3.260 km và vùng đặc quyền kinh tế dài hơn 1 triệu km², tài nguyên hải sản của vùng biển nước ta được đánh giá là rất phong phú và đa dạng, với hơn 2.000 loài sinh vật biển. Sản lượng đánh bắt hải sản ven bờ và xa bờ tăng bình quân 5%/năm. Tổng sản lượng khai thác hải sản hàng năm đã tăng từ 2 lên 3 triệu tấn/

năm.

Bên cạnh đó, ngành khai thác, chế biến và XK các sản phẩm hải sản của Việt Nam phát triển ngành càng cao, góp phần đáng kể vào sự tăng trưởng về kim ngạch XK hải sản, mở ra hướng đi đầy triển vọng cho hoạt động khai thác xa bờ. Giá trị kim ngạch XK hải sản đã tăng trưởng nhanh trong 2 thập kỷ qua, tăng từ mức 355 triệu USD lên gần 2,7 tỷ USD tăng 652%. Tuy nhiên, do giá hải sản trên thị trường thế giới nhiều biến động, nên giá trị XK

hải sản Việt Nam trong 20 năm qua không ổn định.

Các sản phẩm hải sản XK của Việt Nam đang ngày càng đa dạng. Các sản phẩm như cá ngừ, mực bạch tuộc, nhuyễn thể hai mảnh vỏ, cua ghẹ và surimi hiện đang có doanh số XK cao hơn nhiều so với những năm 1998-1999. Trong đó, cá ngừ, và mực, bạch tuộc đang ngày càng chiếm tỷ trọng cao trong tổng XK hải sản của cả nước.

Trong vòng 20 năm qua, cá ngừ là 1 trong 3 sản phẩm XK chủ lực của Việt Nam. Giá trị XK các sản phẩm cá ngừ đã tăng từ mức 14 triệu USD lên 593 triệu USD, tăng 4.109 %. Tỷ trọng XK cá ngừ trong tổng XK hải sản của Việt Nam đã tăng từ 4% lên 22%. Các loài cá ngừ xuất khẩu chủ yếu của Việt Nam gồm cá ngừ vây vàng, cá ngừ mắt to, cá ngừ vây dài, cá ngừ vây xanh miền Nam và cá ngừ sọc dưa... Về cơ cấu sản phẩm, nếu như giai đoạn 1998 – 2007, Việt Nam chủ yếu XK cá ngừ thô nguyên liệu, trong 10 năm trở lại đây, các DN đã chú trọng hơn trong việc gia tăng giá trị các sản phẩm, XK các sản

phẩm cá ngừ chế biến như thân/philê cá ngừ, cá ngừ đóng hộp ngâm dầu, cá ngừ đóng túi... đã được đẩy mạnh.

Cùng với cá ngừ, XK mực, bạch tuộc của Việt Nam cũng tăng liên tục qua các năm. Giá trị XK mặt hàng của Việt Nam đã tăng từ mức 92 triệu USD lên 621 triệu USD trong 20 năm qua, tăng 572%. Và liên tục trong 20 năm qua, XK mực, bạch tuộc luôn chiếm tỷ trọng cao nhất, nhì trong tổng XK hải sản.

Tính đến hết năm 2017, các sản phẩm hải sản của Việt Nam đã xuất được sang hơn 184 thị trường trên thế giới. Trong đó, Nhật Bản, EU, Mỹ, ASEAN, Hàn Quốc và Trung Quốc lần

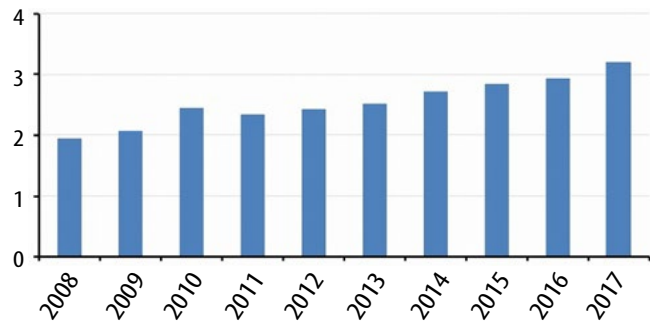
lượt là 6 thị trường NK hải sản lớn nhất của Việt Nam, luôn chiếm hơn 81% tổng giá trị XK hải sản.

Nhìn chung, XK hải sản của Việt Nam sang các thị trường chính không ổn định. Nguyên nhân là khả năng cạnh tranh của các sản phẩm của Việt Nam tại các thị trường này thấp, các thị trường ngày càng đưa ra nhiều rào cản. Cụ thể:

Tại thị trường Nhật Bản, các sản phẩm cá ngừ chế biến của Việt Nam đang phải chịu mức thuế suất bất lợi. Cụ thể là đối với hai mặt hàng cá ngừ vây vàng đóng hộp (mã HS160414092) và thân cá ngừ hấp đông lạnh (mã HS160414099) đang phải chịu mức thuế suất cao hơn so

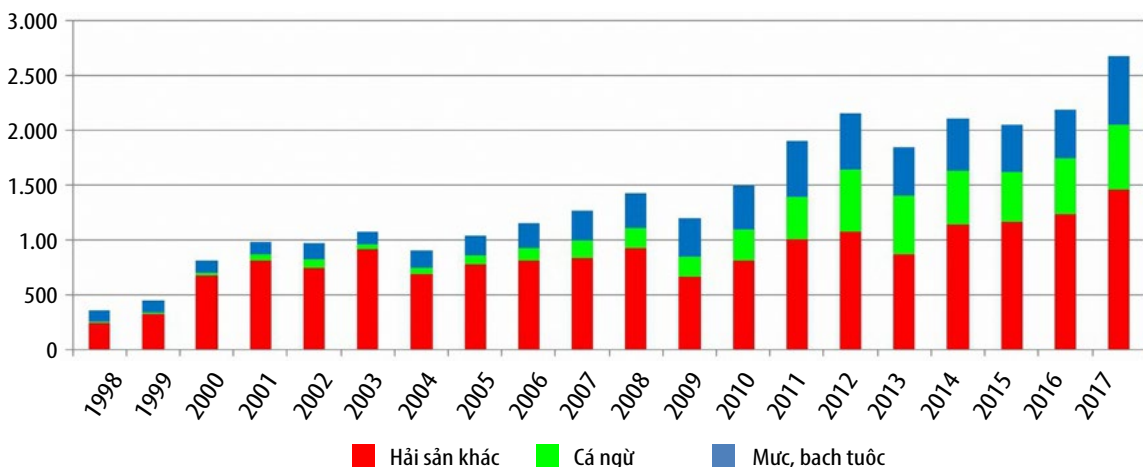
SẢN LƯỢNG KHAI THÁC BIỂN CỦA VIỆT NAM

Triệu tấn

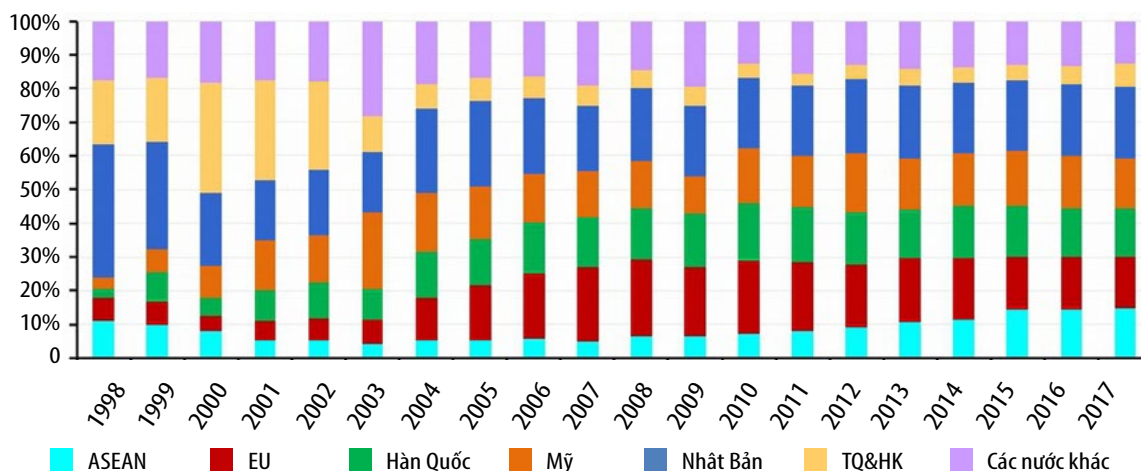


XUẤT KHẨU HẢI SẢN CỦA VIỆT NAM

Triệu USD



TỶ TRỌNG THỊ TRƯỜNG XK HẢI SẢN CỦA VIỆT NAM



với của Thái Lan, Philippines. Với mức thuế suất này các sản phẩm cá ngừ chế biến Việt Nam không thể cạnh tranh được với các nước cùng khu vực. Hai mặt hàng này, từ mùng 01/4/2009 Thái Lan đã được hưởng mức thuế suất ưu đãi là 4,8% tiếp đó giảm xuống còn 1,6% kể từ tháng 4/2011 và xuống còn 0% từ tháng 4/2012. Còn Philippines cũng đang được hưởng mức thuế 4,8% tiếp đó sẽ giảm xuống còn 2,4% từ tháng 4/2011 và 1,2% từ tháng 4/2012 và xuống còn 0% từ tháng 4/2013. Trong khi các DN XK cá ngừ của Việt Nam vẫn đang phải chịu mức thuế suất 7,2% theo GSP giữa Việt Nam và Nhật Bản, và 9,6% theo VJEPA, và thậm chí cũng không được cắt giảm hàng năm đến 0% như những nước này.

Tại các thị trường lớn như Mỹ và EU, các yêu cầu về việc thực hiện quy định chống lại nạn khai thác bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định (IUU) đã và đang tác động đến kim ngạch XK hải sản sang các thị trường này.

Đặc biệt, từ ngày 23/10/2017, EU đã ban hành cảnh báo thẻ

vàng đối với hải sản khai thác của Việt Nam dù Việt Nam đã nỗ lực áp dụng các quy định IUU của EU từ đầu năm 2010. Điều này đã và đang ảnh hưởng tới XK hải sản của Việt Nam, đặc biệt là các sản phẩm mực, bạch tuộc, 4 tháng đầu năm 2018, XK mực, bạch tuộc sang thị trường này đã giảm 20% so với cùng kỳ năm trước. Còn đối với cá ngừ, do nguồn nguyên liệu để sản xuất XK từ trong nước không nhiều, chủ yếu là từ nguồn NK nên thời gian qua các Việt Nam vẫn đẩy mạnh được XK cá ngừ sang EU và chưa bị ảnh hưởng rõ của việc “cảnh báo thẻ vàng”, do đó, 4 tháng đầu năm nay, XK các ngừ sang EU vẫn tăng 17,1% so với cùng kỳ năm 2017.

Nhưng việc cảnh báo này có thể làm tăng nguy cơ các lô hàng bị trả về nếu các DN không chứng minh được tính minh bạch về nguồn gốc khai thác của lô hàng, đồng thời các lô hàng cá ngừ của Việt Nam khi xuất sang sẽ tốn thêm chi phí và thời gian để kiểm tra về nguồn gốc. Còn đối với mực, bạch tuộc, mặt hàng thu gom nguyên liệu từ nhiều nguồn, nhiều tàu hàng,

DN gặp nhiều khó khăn trong việc thực hiện các thủ tục theo quy định của EC, nên XK sang EU đang giảm.

Còn tại Mỹ, chương trình giám sát thủy sản NK (SIMP) đã được đưa ra nhằm ngăn chặn IUU đã có hiệu lực từ ngày 1/1/2018 cũng đang gây khó khăn cho DN XK hải sản.

Bên cạnh những cơ hội tích cực trong vấn thuế hoặc cộng gộp, các biện pháp SPS – TBT trong TPP/FTAs đã đặt ra những thách thức không nhỏ đối với ngành hải sản. Chẳng hạn, những quy định về quy tắc xuất xứ sẽ gây khó khăn cho các mặt hàng hải sản XK chủ lực của Việt Nam; có những yêu cầu cam kết cấm trợ cấp đánh bắt hải sản có thể gây bất lợi với chính sách phát triển của ngành khai thác.

Với rất nhiều khó khăn như vậy, nhưng qua 20 năm với nỗ lực ngành hải sản Việt Nam đang từng bước phát triển và ngày càng lớn mạnh. Giá trị XK ngày càng tăng và dự báo XK hải sản trong thời gian tới vẫn sẽ tăng nhẹ.

Nguyễn Hà

ASEAN - triển vọng thị trường XK 1 tỷ USD

(vasep.com.vn) Trong 20 năm qua, ASEAN là đối tác thương mại thủy sản lớn của Việt Nam. Theo số liệu thống kê của Hải quan Việt Nam, ASEAN luôn là 1 trong 10 thị trường XK thủy sản lớn nhất của Việt Nam. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu thủy sản của Việt Nam sang ASEAN đã tăng gấp 9 lần sau 23 năm trở thành viên của khối này. Cộng đồng gắn bó mật thiết về địa lý văn hóa, kinh tế hy vọng sẽ tạo ra một thị trường XK 1 tỷ USD trong tương lai gần.

Tiềm năng thị trường

ASEAN là khu vực có tổng sản phẩm quốc nội (GDP) hơn 2,6 nghìn tỷ USD, tăng 4,7% mỗi năm, và có số dân 632 triệu người (năm 2015 – khoảng 8,6% dân số thế giới). Dân số của ASEAN dự kiến đạt 790 triệu người vào năm 2050, điều này sẽ đòi hỏi nguồn cung lương thực tăng đáng kể để đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng

Đối với các nước ASEAN, thủy sản là một nguồn dinh dưỡng

quan trọng, đồng thời cung cấp sinh kế, tạo công ăn việc làm và giảm đói nghèo.

Thủy sản khai thác và nuôi trồng ngày trở thành một nguồn protein động vật cơ bản, mang lại dinh dưỡng cao, ngoại tệ, sinh kế và sự giàu có cho một bộ phận dân cư tại khu vực này. Trong đó, thủy sản nuôi được dự báo sẽ chiếm hơn 50% tiêu dùng thủy sản tại khu vực ASEAN. Tiêu thụ thủy sản của các nước ASEAN dự kiến tăng từ mức 24,5 triệu tấn năm 2015 lên 36,9 triệu tấn năm 2030, và đạt 41,7 triệu tấn vào năm 2050. Trong khi, tiêu thụ thủy sản theo đầu người dự kiến sẽ tăng từ 38,4kg/người/năm lên 51,5 kg/người/năm vào năm 2030 và 61,5 kg/người/năm năm 2050.

Thương mại thủy sản là nguồn ngoại tệ quan trọng cho nhiều nước đang phát triển. Hoạt động thương mại thủy sản trong khu vực ASEAN đã tăng đáng kể đạt khoảng 20 tỷ USD/năm. Dự báo, thương mại thủy sản trong khu vực ASEAN

dự kiến trong thời gian tới sẽ tăng 3,7%/năm.

Xuất khẩu thủy sản của Việt Nam sang ASEAN

Trong 20 năm qua, XK thủy sản của Việt Nam sang ASEAN có tốc độ tăng trưởng không ổn định, tuy nhiên có xu hướng ngày càng tăng trong 10 năm trở lại đây. Giá trị XK thủy sản của Việt Nam sang ASEAN đã tăng từ mức 66 triệu USD năm 1998 lên 612 triệu USD năm 2017.

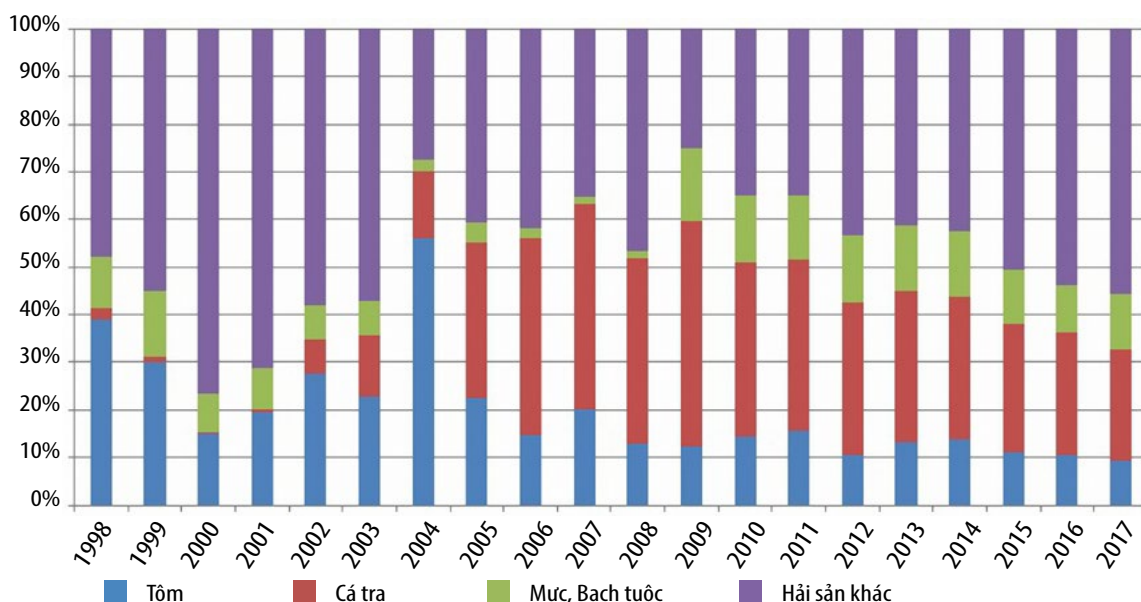
Tính đến hết năm 2017, các sản phẩm thủy sản của Việt Nam đã được XK sang cả 9 nước trong khối ASEAN. Trong đó, Thái Lan, Philippines và Singapore là 4 nước NK nhiều nhất các sản phẩm thủy sản của Việt Nam, chiếm từ 82 - 96% tổng giá trị XK thủy sản sang ASEAN.

Thái Lan là thị trường NK thủy sản lớn nhất của Việt Nam trong khối ASEAN. XK thủy sản của Việt Nam sang thị trường trong 20 năm qua tăng liên tục, và đã tăng gấp 9 lần. Cụ thể, trong năm 1998 tổng kim

TIÊU THỤ THỦY SẢN CỦA ASEAN



CƠ CẤU SẢN PHẨM THỦY SẢN CỦA VIỆT NAM XK SANG ASEAN



ngạch XK thủy sản của Việt Nam sang đây chỉ đạt 27 triệu USD, chiếm 41% tổng giá trị XK thủy sản sang ASEAN. Nhưng đến năm 2017, giá trị XK thủy sản sang thị trường này đã tăng lên 248 triệu USD, tăng 816% so với năm 1998.

Philippines hiện đang là thị trường NK thủy sản lớn thứ 2. Không giống như Thái Lan, từ năm 1999 các sản phẩm thủy sản của Việt Nam mới tiếp cận

được thị trường này. Và kể từ đó, XK thủy sản của Việt Nam sang Philippines tăng liên tục. Giá trị XK thủy sản của Việt Nam sang Philippines trong 19 năm qua đã tăng từ 63 nghìn USD lên 132 triệu USD.

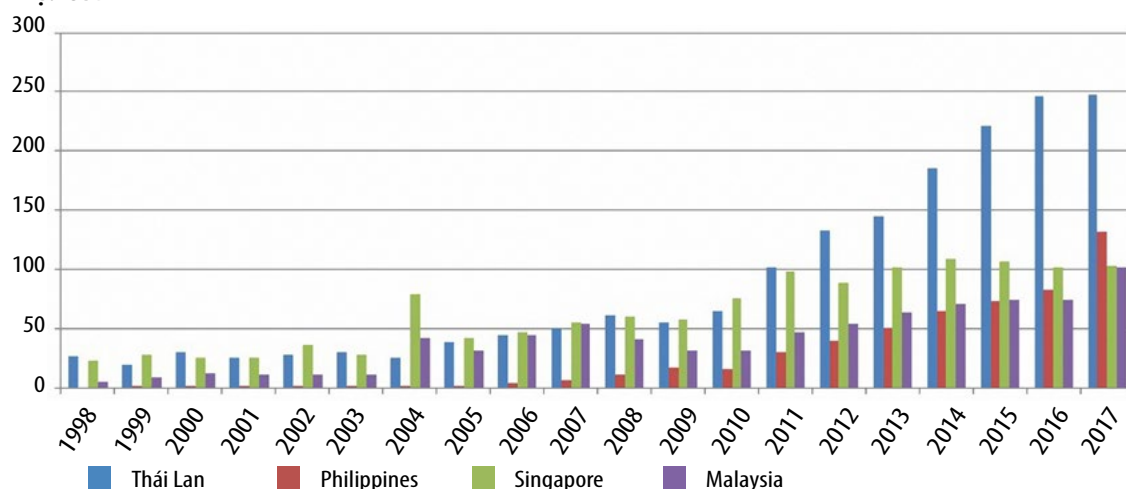
Singapore là thị trường NK thủy sản lớn thứ 3. Tuy nhiên, từ năm 1998 – 2016, Singapore luôn là thị trường có tỷ trọng lớn nhất nhì trong khối ASEAN. Nhưng từ năm 2011 –

2017, với tốc độ tăng trưởng liên tục, Thái Lan đã vượt qua Singapore trở thành thị trường NK thủy sản lớn nhất của Việt Nam trong ASEAN.

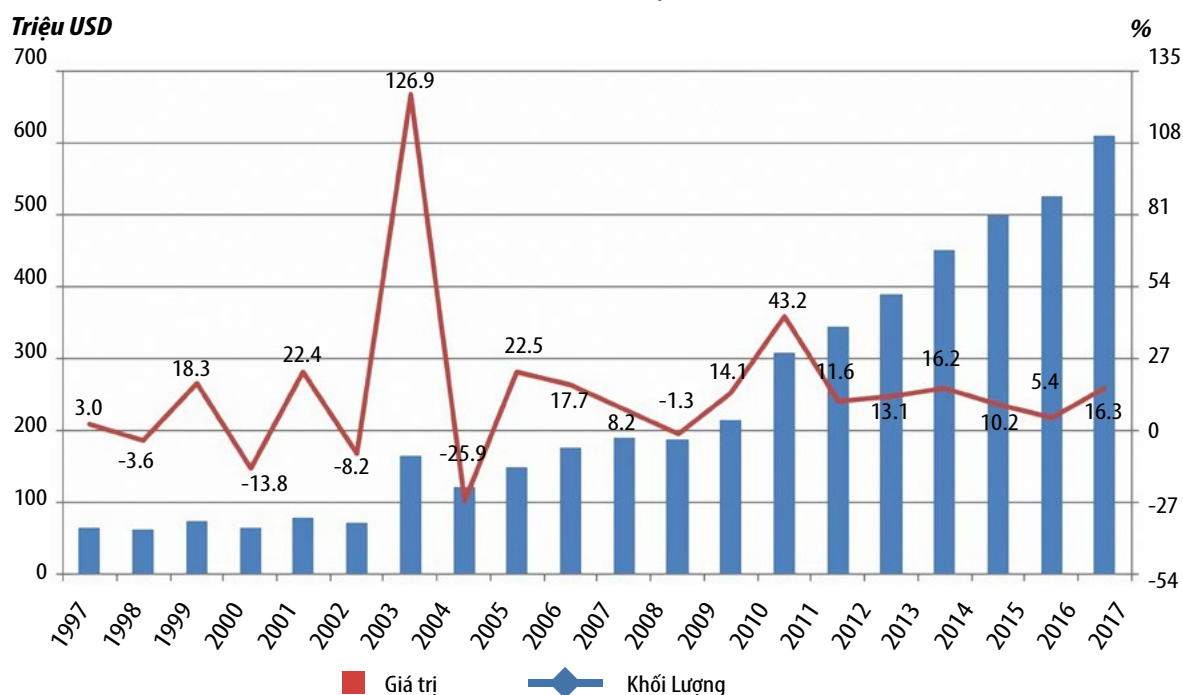
Về sản phẩm, hiện nay nhóm hải sản chiếm tỷ trọng lớn trong tổng XK thủy sản của Việt Nam sang ASEAN. Trong đó, cá biển là dòng sản phẩm XK chính của Việt Nam sang đây, tiếp đến là mực, bạch tuộc. Từ năm 1998 – 2017, XK

CÁC THỊ TRƯỜNG NHẬP KHẨU CHÍNH TRONG KHỐI ASEAN 1998 -2017

Triệu USD



XUẤT KHẨU THỦY SẢN CỦA VIỆT NAM SANG ASEAN



cá biển của Việt Nam sang ASEAN tăng liên tục. Giá trị XK tăng từ mức 8 triệu USD năm 1998 lên 289 triệu USD năm 2017. Cá biển tươi/đông lạnh là sản phẩm XK chủ lực sang đây.

Trong khi đó, từ năm 1998 – 2008, XK mực, bạch tuộc của Việt Nam sang đây lại có xu hướng giảm. Nhưng từ năm 2009 – 2017, XK dòng sản phẩm này sang ASEAN lại tăng liên tục. Giá trị XK mực, bạch tuộc của Việt Nam sang ASEAN trong 20 năm đã tăng từ 7 triệu USD lên 71 triệu USD. Trong đó, mực khô, nướng, hay sấy ăn liền là sản phẩm XK chủ lực sang khu vực thị trường này, chiếm 85% tổng giá trị XK mực, bạch tuộc sang ASEAN. Cá tra là nhóm sản phẩm chiếm tỷ trọng lớn thứ 2. Nếu những năm 1998 – 2001, XK cá tra sang ASEAN rất thấp, chỉ

dừng ở con số vài trăm nghìn USD. Từ 2002 trở lại đây, do nhu cầu về thủy sản nuôi tại khu vực thị trường này ngày càng tăng, cộng với sự phát triển ngành ngày càng lớn của ngành cá tra Việt Nam, XK cá tra sang ASEAN liên tục tăng trưởng. Giá trị XK cá tra của Việt Nam sang ASEAN đã tăng từ 1,7 triệu USD năm 1998 lên 143 triệu USD năm 2017. Cá tra phi lê đông lạnh các loại mã HS0304 là sản phẩm XK chủ lực sang thị trường này.

Tôm là nhóm sản phẩm hiện nay đang chiếm tỷ trọng lớn thứ 3 trong tổng XK thủy sản sang thị trường ASEAN. Trong 20 năm qua, XK tôm sang khối thị trường này không ổn định, tăng giảm thất thường. Năm 2004 là năm thành công nhất của tôm Việt Nam tại thị trường ASEAN với 93 triệu USD. Những năm sau đó, XK

tôm của Việt Nam cũng tăng nhưng chỉ ở mức tối đa 62 triệu USD.

Từ ngày 31/12/2015, Cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC) được thành lập. Ngành thủy sản Việt Nam sẽ có nhiều bước tiến mới, các DN CBXK thủy sản có thể tận dụng và tranh thủ các cơ hội để tăng XK. AEC sẽ tạo ra thị trường chung, không còn rào cản hàng hóa, dịch vụ, vốn... Hàng hoá ở các nước thành viên ASEAN sẽ có mức thuế ưu đãi như nhau, khi đó sức cạnh tranh sẽ tập trung vào chất lượng và giá trị gia tăng của sản phẩm.

Có thể nói ASEAN là thị trường tiềm năng chưa được đầu tư nhiều. Do đó, các DN XK có thể cân nhắc việc mở rộng thị trường XK sang khối thị trường này, tránh phụ thuộc vào một số thị trường chính.

Bảo Ngọc – Nguyễn Hà

CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN:

Tổng Thư ký TRƯƠNG ĐÌNH HÒE

CHỊU TRÁCH NHIỆM NỘI DUNG:

Phó Tổng Thư ký NGUYỄN HOÀI NAM

TRƯỞNG BAN BIÊN TẬP:

TẠ THỊ VÂN HÀ

Tel: 024 38354496 - ext. 214

Mobile: 0948 534 883

Email: taha@vasep.com.vn

BAN BIÊN TẬP:

LÊ HẰNG (email: lehang@vasep.com.vn)

PHÙNG KIM THU (email: kimthu@vasep.com.vn)

NGUYỄN THỊ VÂN HÀ (email: nguyenha@vasep.com.vn)

LÊ THỊ BẢO NGỌC (email: baongoc@vasep.com.vn)

PHỤ TRÁCH PHÁT HÀNH:

NGUYỄN THU TRANG

Email: nguyentrang@vasep.com.vn

ĐT: 024 38354496 - ext: 212

Mobile : 0906 151 556

THIẾT KẾ

ĐỖ ANH ĐỨC



CHÀO MỪNG ĐẠI BIỂU THAM DỰ
ĐẠI HỘI TOÀN THỂ HỘI VIÊN VASEP
NHIỆM KỲ V (2015 - 2020)



**VASEP 20 NĂM - XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN
1998 - 2018**